

Đức Tin Năng Động

Tác giả: Mục sư David Yonggi Cho



- Lời nói đầu
- Tựa
- Chương I : Thời kỳ phôi thai
- Chương II : Chiều hướng thứ tư
- Chương III : Sức mạnh sáng tạo của lời nói
- Chương IV : Lời sự sống Rhema
- Chương V : Trường phái của Anh-Rê
- Chương VI : Địa chỉ của Đức Chúa Trời.

Lời Nói Đầu

Tôi rất hân hạnh viết “Lời nói đầu” cho tác phẩm xuất sắc của Mục Sư Cho YONGGI, người anh trong Đấng Christ của tôi. Tôi mang ơn ông rất nhiều. Chức vụ của vị Mục Sư khả kính này đã gây dựng đời sống thuộc linh của tôi và giúp tôi nhận từ Đức Chúa Trời nhiều mặc khải.

Lúc tôi đang hầu việc Chúa tại đại thánh đường thành phố Seoul, Nam Triều Tiên do Mục Sư CHO YONGGI làm chủ tọa, tôi nhận được điện thoại báo tin con gái chúng tôi bị thương trầm trọng trong một tai nạn xe lửa khủng khiếp xảy ra ở IOWA. Mục Sư CHO YONGGI đưa chúng tôi ra máy bay, trong lúc vợ chồng tôi bối rối vội vàng, ông đã cầu nguyện xin Chúa nâng đỡ chúng tôi. Sau vài giờ bay, chúng tôi đã đến bên giường bệnh của con gái chúng tôi, chân trái cháu đã bị cưa cụt và mạng sống em như vừa thoát khỏi tử thần. Những giờ đen tối bên cạnh đứa con gái đau đớn, tôi đã lần dở từng trang bản thảo của cuốn sách này và giờ đây với lòng cảm kích sâu xa tôi viết lên ít dòng.

Là người cha đau xót về tình trạng đau đớn của con, là Mục Sư mệt nhọc về chuyến đi, tôi đã gạch đậm từng dòng của bản thảo và đã khám phá được thực chất của chiều hướng năng động trong sự cầu nguyện xuất hiện qua sự thấy trước kinh nghiệm được chữa lành.

Tôi mong ước mọi Cơ Đốc Nhân và cả những người chưa tin Chúa đọc những trang sách này sẽ nhận được những lễ thật thuộc linh hữu ích cho mình.

Đọc sách này không phải để hiểu nhưng để hưởng lấy cho mình. Đây là một sự thật, nó đang tác động và tôi đã thử nghiệm.

Cảm ơn Mục Sư CHO YONGGI đã đem đến cho tôi và thế giới sứ điệp được Thánh Linh dẫn dắt này. Đức Chúa Trời yêu các bạn và tôi cũng yêu các bạn !

ROBERT H. SCHULLER

CUỘC SỐNG ĐẦY ĐỦ VÀ TỰ DO

Sau cuộc chiến tranh tại Triều Tiên, giữa tình thế chưa ổn định, tôi là một trong những người đấu tranh cho sự sống còn. Tuy nghèo, nhưng vẫn còn nghị lực, tôi tìm được vài công việc để sống qua ngày.

Một buổi chiều nọ, đang lúc làm công việc kèm trẻ, thỉnh linh, tôi có cảm giác như nước từ lồng ngực trào lên. Miệng tôi đầy chất gì mằn mặn, tôi tưởng mình sắp ngộp.

Lúc há miệng ra, máu bắt đầu tuôn xối xả. Tôi cố gắng ngậm miệng lại, nhưng không được, máu ra cả mũi và miệng. Bao tử và lồng ngực tôi đầy những máu. Tôi choáng váng mặt mày và không còn biết gì nữa.

Khi tỉnh lại, tôi thấy mọi vật chung quanh dường như quay cuồng. Tôi vội vã về nhà.

Bảy giờ tôi mười chín tuổi, tôi đang chết dần.

CHÀNG TRẺ TUỔI KIA, HÃY VỀ NHÀ

Kinh hoàng trước cảnh tượng đó, cha mẹ tôi lập tức bán một số của cải để đưa tôi vào một bệnh viện nổi tiếng để điều trị. Các bác sĩ khám bệnh thật kỹ và định bệnh : Lao phổi nặng, không chữa trị được.

Nghe tin này, tôi thấy hy vọng sống của mình mong manh quá. Những mơ ước cho tương lai đã chấm dứt trước khi tôi có cơ hội để bắt đầu cuộc sống khỏe mạnh.

Thất vọng, tôi quay sang hỏi vị bác sĩ định bệnh cho tôi : “Thưa bác sĩ, bác sĩ không còn cách nào khác để giúp đỡ cho tôi sao ?” và tôi năn nỉ ông nhiều lời.

Cho đến bây giờ, câu trả lời của vị bác sĩ vẫn thường văng vẳng bên tai tôi : “ Không có cách nào cả, loại lao phổi này bất thường quá. Nó xuất hiện nhanh chóng đến nỗi không có cách nào chặn đứng được.

Cậu chỉ sống được chừng ba tháng, tối đa là bốn tháng nữa. Bây giờ hãy về nhà, ăn bất cứ món gì mình thích. Rồi chào từ biệt bạn bè”.

Chán nản, tôi rời khỏi bệnh viện. Lướt qua hàng trăm người tị nạn trên đường phố mà lòng vẫn thấy cô đơn. Tôi là một trong những người tuyệt vọng nhất.

Trở về nhà trong tình trạng bàng hoàng. Để chuẩn bị chết, tôi treo một tờ lịch ba tháng ở trên tường. Xuất thân từ gia đình Phật giáo, mỗi ngày tôi cầu xin Đức Phật Thích Ca giúp đỡ tôi.

Nhưng chẳng có một hy vọng nào xuất hiện, càng lúc bệnh tình của tôi càng nặng hơn.

Thấy cuộc đời mình càng gần dần, tôi bỏ niềm tin nơi Phật. Bây giờ tôi bắt đầu kêu cầu một vị Thượng Đế mình không biết. Tôi đâu có ngờ rằng sự đáp lời của Ngài đã ảnh hưởng mạnh mẽ

trên cuộc đời tôi biết bao !

NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT CÓ TÁC DỤNG

Vài ngày sau có một nữ học sinh đến thăm tôi và bắt đầu nói cho tôi nghe về Jesus Christ. Cô gái thuật rằng Đấng Christ do một nữ đồng trinh sanh ra, Ngài bị người Lamã đóng đinh vào thập tự giá, sau ba ngày Ngài sống lại, và sau đó Ngài về trời, hiện nay Ngài đem sự cứu chuộc đến cho chúng ta qua ân điển của Ngài. Câu chuyện này đến với tôi dường như chẳng có ý nghĩa gì. Tôi cũng chẳng chấp nhận câu chuyện và cũng chẳng chú ý đến những gì cô gái nhỏ bé này nói. Sau khi cô gái ra về, tôi cảm thấy mình được an ủi.

Nhưng ngày hôm sau cô gái lại đến. Cô gái đến nhiều lần và mỗi lần đến đều quấy rầy tôi bằng câu chuyện của a Jesus, Đấng Thượng Đế trở thành người. Sau hơn một tuần lễ thăm viếng kiểu ấy, tôi rất bực mình và quả mắng cô gái thậm tệ.

Cô gái không giận dữ, cũng chẳng xấu hổ bỏ đi. Cô lặng lẽ qui xuống và bắt đầu cầu nguyện cho tôi. Những giọt nước mắt lớn lăn tròn trên đôi má nhỏ, phản ánh một sự thương cảm đặc biệt đối với một con người khắc khổ tuân theo triết lý và lễ nghi của Phật giáo.

Trông thấy những giọt nước mắt của cô gái, lòng tôi thật sự cảm động. Có điều gì khác thường trong cô gái nhỏ bé này. Cô gái không thuật lại những câu chuyện tôn giáo cho tôi nghe, cô ta đang sống với những điều mình tin. Qua tình yêu thương và qua những giọt nước mắt của cô gái, tôi đã cảm thấy có sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Tôi dụ giọng : “ Em gái ơi, đừng khóc nữa. Tôi xin lỗi em. Bây giờ tôi biết được tình yêu thương Cơ Đốc của em. Vì tôi đang chết dần mòn, nên tôi sẽ trở thành một Cơ Đốc Nhân”.

Cô gái đáp ứng ngay. Mắt cô sáng rực lên và cô cảm tạ Đức Chúa Trời. Cô bắt tay tôi và biểu tôi cuốn Kinh Thánh của cô.

Cô gái nói : “ Ông hãy nghiên cứu Kinh Thánh, nếu ông trung tín đọc Kinh Thánh, ông sẽ tìm thấy lời của sự sống”.

Lần đầu tiên trong đời tôi được cầm một cuốn Kinh Thánh. Vận dụng hết sức lực tôi mới hít được không khí vào phổi, tôi mở sách Sáng Thế Ký.

Lật sang sách Mathiơ, cô gái mỉm cười : “ Thưa ông, ông bị bệnh rất nặng, nếu ông bắt đầu đọc sách Sáng Thế Ký, e rằng ông không còn sống cho đến khi đọc đến sách Khải Huyền, nếu ông đọc sách Mathiơ, chắc còn kịp thì giờ”.

Ước mong khi tìm được bài học luân lý sâu sắc và những sự dạy dỗ tôn giáo có tính cách triết lý, nên khi đọc đoạn mở đầu : “ Ápraham sanh Ysác, Ysác sanh Giacóp, và Giacóp sanh Giuđa cùng anh em người...” tôi bị dội ngược ngay.

Tôi bất mãn, xếp Kinh Thánh lại và nói : “ Em gái ơi, tôi không đọc cuốn Kinh Thánh này. Đây chỉ là một câu chuyện một người này sinh người khác. Thà đọc niên giám điện thoại còn thích hơn”

Cô gái trả lời : “ Thưa ông, bây giờ ông đừng chú ý đến những tên ấy. Nhưng xin ông cứ tiếp tục đọc, về sau những tên ấy sẽ có ý nghĩa đặc biệt đối với ông”. Được khích lệ tôi bắt đầu đọc lại Kinh Thánh.

LỜI SỰ SỐNG

Khi đọc tôi chẳng thấy có một hệ thống triết học nào, cũng chẳng thấy có lý thuyết nào về lãnh vực y khoa, hay bất cứ những lễ nghi tôn giáo nào. Nhưng tôi chỉ thấy một chủ đề nổi bật : Kinh Thánh liên tục nói về Jesus Christ, Con Đức Chúa Trời.

Đối diện với cái chết gần kề, tôi thấy mình chẳng cần một tôn giáo, một triết lý hoặc ngay cả những sự cảm thương của người đồng loại. Tôi rất cần một người có thể chia sẻ sự chiến đấu và sự đau đớn của tôi, một người có thể ban cho tôi sự đắc thắng.

Đọc suốt Kinh Thánh tôi khám phá ra con người ấy chính là Cứu Chúa Jesus Christ.

Con người Jesus không đem một tôn giáo đến, một qui luật giáo điều cứng nhắc hay một chuỗi liên tiếp một lễ nghi. Jesus đã đem sự cứu rỗi đến cho nhân loại trong một thực tế sinh động.

Đấng Christ ghét tội lỗi, nhưng yêu tội nhân và tiếp nhận bất cứ người nào đến với Ngài. Nhận thức sâu sa về tội lỗi mình, tôi biết mình đang cần sự tha thứ của Ngài.

Đấng Christ chữa lành những kẻ bệnh. Những người đau ốm và tật nguyền đến với Ngài, Ngài đụng chạm vào họ và chữa lành cho. Điều này mang đến cho tôi một niềm tin, tôi hy vọng rằng Ngài cũng chữa lành bệnh cho tôi.

Đấng Christ cũng ban sự bình an cho những người bối rối, lo lắng. Ngài khuyên giục : “Hãy tin nơi Đức Chúa Trời, đừng lo lắng nữa. Không việc gì phải sợ !” Đấng Christ ghét sự sợ hãi, Ngài chỉ cho loài người thấy rằng họ được ra đời để sống bằng đức tin Đấng Christ ban sự tin quyết,

đức tin và sự bình an cho những ai đến cầu xin sự giúp đỡ. Sứ điệp lạ lùng này khích lệ lòng tôi. Đấng Christ kêu người chết sống lại. Trong Kinh Thánh tôi không tìm thấy có chỗ nào Ngài cử hành lễ an táng. Ngài ban sự sống cho kẻ đã chết, Ngài biến đám tang thành sự phục sinh huy hoàng.

Điểm nổi bật nhất trong trí tôi ấy là Đấng Christ thương xót những người bị quỉ ám. Trong cuộc chiến tranh tại Triều Tiên, nhiều người bị mất tài sản, công việc làm, gia đình tan vỡ, thần kinh bị căng thẳng quá độ, họ bị mất trí. Bỏ nhà, họ lang thang không mục đích trên các đường phố. Đấng Christ cũng sẵn sàng chấp nhận lời thách thức này. Ngài đuổi quỉ ra và phục hồi sự sống bình thường cho người mất trí. Tình yêu của Christ đầy quyền năng, đụng chạm đến cuộc sống và nhu cầu của tất cả mọi người đến với Ngài.

Tin quyết rằng Chúa Jesus vẫn đang sống và được cảm động qua chức vụ sống động của Ngài, tôi quỉ gối xuống. Tôi mời Đấng Christ bước vào lòng tôi để cứu tôi, chữa lành và giải thoát tôi khỏi sự chết.

Thình lình niềm vui của sự cứu chuộc và sự bình an của sự tha thứ của Đấng Christ tràn ngập lòng tôi. Tôi biết mình đã được cứu, được đầy đầy Đức Thánh Linh, tôi đứng dậy và la to : “ Ngợi khen Đức Chúa Trời !”.

Từ đó tôi chăm chú đọc Kinh Thánh giống như một người đói ngấu nghiền thức ăn Kinh Thánh cung cấp nền tảng cho tất cả những gì tôi cần. Coi thường những lời báo trước và những cảm giác sợ hãi cũ, bây giờ tôi biết mình đang sống. Thay vì chết trong vòng ba tháng, sáu tháng sau tôi đã rời khỏi giường chết.

Kể từ lúc đó trở đi, tôi mạnh mẽ rao giảng về Tin Lành năng động của Cứu Chúa Jesus Christ. Người con gái mà tôi chưa hề biết tên đã dạy tôi một danh xưng quỉ báu nhất trước đó tôi không biết.

Qua nhiều năm, Đức Chúa Trời đã giúp tôi hiểu được vài nguyên tắc quan trọng của đức tin. Trong những chương sau tôi sẽ chia sẻ những nguyên tắc ấy để bạn có thể bước vào một chiều hướng sâu sắc hơn và một cuộc sống phong phú hơn.

Đấng Christ không hề thay đổi. Hôm qua, ngày nay và cho đến vĩnh cửu Ngài vẫn y nguyên. Đấng Christ muốn mang những gánh nặng của bạn. Ngài tha thứ tội lỗi và chữa lành bạn. Ngài đuổi quỉ và ban cho bạn sự tin quyết, đức tin và sự bình an.

Đấng Christ muốn ban cho bạn sự sống vĩnh cửu và biến nó trở thành thực tế cho đời sống hằng ngày của bạn. Trong lúc ma quỷ là kẻ cướp đến giết và hủy diệt, còn Chúa Jesus đến để ban sự sống, sự sống phong phú và tự do cho bạn.

Qua sự hiện diện của Đức Thánh Linh, Chúa Jesus đang ở với bạn ngay bây giờ. Ngài khao khát chữa bệnh cho bạn và giải cứu bạn ra khỏi sự chết. Ngài là Cứu Chúa hằng sống của bạn. Hãy đặt đức tin mình nơi Cứu Chúa Jesus Christ, và trông đợi phép lạ xảy ra ngay hôm nay.

THỜI KỲ PHÔI THAI MỘT QUI LUẬT CỦA ĐỨC TIN

Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thực hiện được những công việc vĩ đại của Ngài nếu không có đức tin cá nhân của bạn. Kinh Thánh nói rằng Đức Chúa Trời đối xử với mỗi người chúng ta theo lượng đức tin của chúng ta. Bạn có đức tin cho dù bạn có cảm thấy hay không cảm thấy. Bạn có thể thử xem mình có đức tin hay không, nhưng khi bạn cần có đức tin có sẵn ngay. Nó có sẵn để sử dụng, như hai cánh tay, khi cần sử dụng bạn chỉ cần đưa tay ra và chuyển động. Tôi không cần cảm thấy rằng hai cánh tay tôi đang được gắn liền với hai vai để xác định cho tôi biết rằng tôi có hai cánh tay.

Tuy nhiên có những cách rõ ràng để đức tin hoạt động và liên kết với Cha Thiên Thượng đang sống trong bạn. Kinh Thánh dạy rằng đức tin là sự biết chắc của những điều mình đang trông

mong, một thực thể có giai đoạn phát triển đầu tiên tức là thời kỳ phôi thai trước khi nó hình thành đầy đủ và được sử dụng có hiệu quả. Bây giờ bạn có thể hỏi : “Cần bao nhiêu yếu tố để đức tin của tôi có thể sử dụng được?”. Có bốn bước căn bản trong quá trình của thời kỳ phôi thai.

HÌNH THÀNH MỤC TIÊU RÕ RÀNG

Trước hết, muốn sử dụng đức tin bạn phải hình thành một mục tiêu rõ ràng. Đức tin là thực thể của sự vật, những điều rõ ràng, mình đang hy vọng. Nếu bạn chỉ có một tư tưởng mơ hồ về mục đích của mình, bạn sẽ chẳng bao giờ đụng chạm đến Đấng trả lời cầu nguyện. Bạn phải có một mục đích cho đức tin cụ thể rõ ràng. Tôi đã học bài này trong một vị trí rất đặc biệt.

Những ngày đầu tiên trên bước đường hầu việc Chúa, tôi đến một nơi không có cơ sở vật chất nào cả. Còn độc thân nên tôi ở một căn phòng nhỏ. Không có bàn, không có ghế và không có giường, tôi ngủ dưới đất, ngồi ăn dưới đất và học hỏi lời Chúa cũng ở dưới đất luôn, nhưng mỗi ngày tôi phải đi bộ nhiều cây số để đem nhiều linh hồn trở lại cùng Chúa.

Một ngày nọ, khi đang đọc Kinh Thánh, những lời hứa của Đức Chúa Trời gây tác dụng mạnh mẽ trong lòng tôi. Kinh Thánh chép rằng nếu tôi chỉ đặt đức tin mình nơi Chúa Jesus, cầu xin trong Danh của Ngài, tôi sẽ nhận được mọi sự. Kinh Thánh cũng dạy rằng tôi là con của Đức Chúa Trời, con của vị vua của các vua, và con của Chúa của các Chúa.

Vì thế tôi cầu nguyện : “ Thưa Cha yêu dấu ! Tại sao một đứa con của vị vua của các vua, và Chúa của các Chúa lại sống trong một căn phòng chẳng có giường, bàn, ghế gì cả, và mỗi ngày phải đi bộ vài cây số. Ít nhất con cũng phải có một bộ bàn ghế đơn sơ để ngồi, một chiếc xe đạp thường để đi lại thăm viếng”. Tôi cảm thấy rằng mình có thể dựa trên lời hứa của Đức Chúa Trời để xin những điều ấy. Tôi quì xuống và cầu nguyện : “Cha ơi ! Con đang cầu nguyện đây, xin Cha gởi cho con một cái ghế, một cái bàn và một chiếc xe đạp”. Tôi tin và ngợi khen Đức Chúa Trời.

Từ giờ phút đó tôi hồi hộp trông chờ nhận những món quà mình xin Chúa. Một tháng trôi qua chẳng có gì cả. Rồi hai, ba, bốn, năm, sáu tháng tôi vẫn cứ chờ đợi, nhưng chẳng có gì xảy ra. Vào một ngày nọ, bên ngoài trời mưa lớn, trong nhà chẳng có thức ăn, tối hôm đó tôi đói lã, tôi bắt đầu lầm bầm : “Lạy Chúa, cách đây mấy tháng con đã xin Chúa tiếp trợ cho con một bộ bàn ghế và chiếc xe đạp, nhưng Ngài chẳng cho con món nào cả. Chúa biết con đang giảng Tin Lành tại khu vực những người nghèo khổ này. Làm thế nào con có thể yêu cầu họ thực hành đức tin trong khi chính mình con chưa kinh nghiệm điều ấy ? Làm thế nào để con có thể bảo họ hãy tin cậy nơi Chúa, và chỉ sống bằng lời hứa của Ngài trong khi họ không có bánh ăn ?

“Cha yêu dấu ơi ! Con rất thất vọng. Con không dám quả quyết điều này, nhưng con biết rằng con không thể chối từ Lời của Đức Chúa Trời. Lời Chúa phải đứng vững, và con chắc rằng Ngài sẽ nhậm lời cầu nguyện của con, nhưng ngay giờ này con không biết chắc khi nào Ngài cho và Ngài cho bằng cách nào. Nếu Ngài đáp lời cầu nguyện của con sau khi con chết thì có ích lợi gì? Nếu Ngài đang trả lời cầu nguyện của con, xin Ngài làm gấp đi !”.

Rồi tôi ngồi xuống và bắt đầu khóc. Thình lình tôi thấy mình thanh thản lạ thường, một sự bình an tràn ngập linh hồn tôi. Kể lúc nào tôi có cảm giác ấy thì tôi biết mình đang ở trong sự hiện diện của Chúa, Ngài luôn luôn phán; vì vậy tôi chờ đợi. Một tiếng nói nhỏ nhẹ phán với linh hồn tôi: “Hỡi con trai ta, ta đã nhậm lời cầu xin của con cách đây lâu rồi”.

Tôi lập tức buộc miệng: “Vâng, Chúa ơi, bàn, ghế và xe đạp của con ở đâu?”

Bấy giờ Thánh Linh phán: “Đúng rồi, đó là vấn đề của con và những con cái khác của Ta. Họ xin ta, yêu cầu đủ mọi thứ, nhưng họ chỉ xin một cách mơ hồ khiến ta không thể cho được. Con có biết có bao nhiêu loại bàn, ghế và xe đạp không? Nhưng con chỉ xin Ta một cách chung chung cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp. Con không xin một cái bàn, một cái ghế và một chiếc xe đạp

đặc biệt nào”.

Đây là khúc quanh của đời sống tôi. Chưa có ai dạy tôi, ngay cả các giáo sư trường Thần Đạo cũng không dạy tôi những lời này. Tôi đã mắc khuyết điểm và đây là điều mở mắt tôi.

Tôi nói: “Lạy Chúa, có phải Ngài muốn con cầu xin một cách cụ thể không?” Lần này Chúa dẫn dắt tôi lật sang sách Hêborơ đoạn 11: “Đức tin là thực thể của điều mình hy vọng”.

Tôi quỳ xuống trở lại và cầu nguyện: “Thưa Cha, con xin lỗi Cha. Con đã phạm một lỗi lầm lớn và con hiểu lầm Cha. Con xin hủy bỏ những lời cầu nguyện trước. Con sẽ bắt đầu cầu nguyện trở lại”.

Vì thế tôi nghĩ đến cái bàn làm bằng gỗ gỗ của Phi Luật Tân. Tôi muốn loại ghế tốt nhất, loại ghế bằng khung sắt có đệm, có trục xoay và bốn chân kéo bánh xe để ngồi tôi có thể xoay đủ phía và có thể di chuyển trong phòng được.

Rồi đến chiếc xe đạp, tôi thực sự chú ý đến vấn đề này, vì có rất nhiều loại xe đạp: Xe đạp Triều Tiên, Nhật, Đức, Tormosan. Thời bấy giờ, xe đạp Triều Tiên và Nhật còn rất dở, mau hư. Tôi muốn có một chiếc xe đạp thật chắc chắn; và vì lúc đó bất cứ máy nào chế tạo tại Mỹ đều tốt, nên tôi nói: “Thưa Cha, con muốn có một chiếc xe đạp làm ở Mỹ, có hộp số bên cạnh để con có thể đi nhanh”. Tôi xin những vật đó một cách rõ ràng và cụ thể để Chúa không thể nào nhầm lẫn khi gửi cho tôi. Tôi cảm tưởng như đức tin đang cuộn cuộn dâng lên trong lòng tôi và tôi hơn hờ ngợi khen Chúa; đêm ấy tôi ngủ ngon như một em bé.

Nhưng sáng hôm sau, tôi thức dậy lúc 4:30 để chuẩn bị cho buổi nhóm cầu nguyện sáng, thình lình tôi thấy lòng mình trống rỗng. Tối hôm trước, tôi có tất cả đức tin trong thế gian này, nhưng trong khi ngủ, đức tin cất cánh bay đi mất bỏ tôi ở lại. Bây giờ trong lòng tôi không cảm thấy có gì cả. Tôi nói: “Cha ơi, điều này kinh khủng quá. Có đức tin là một chuyện, còn giữ được đức tin cho đến khi nhận được sự đáp lời của Cha lại là một chuyện khác”.

Đây là chuyện rắc rối thường xuyên của tất cả các Cơ Đốc Nhân khi có một diễn giả đặc biệt đến khi giảng cho họ, họ cảm thấy mình có đầy đức tin, nhưng trước khi họ về đến nhà, đức tin cất cánh bay đi đâu mất.

Một buổi sáng nọ, trong khi đọc Kinh Thánh và tìm một đoạn Kinh Thánh để giảng, thình lình mắt tôi rơi vào hàng chữ trong RoRm 4:17 “Đức Chúa Trời làm cho kẻ chết được sống động, khiến những sự không có như đã có”. Lời này gắn chặt vào lòng tôi và bắt đầu sôi sục trong tôi. Tôi tự nhủ: “Mình phải gọi những điều không có như đã có, như mình đã có sẵn trong tay”, đã nhận được lời giải đáp cho nan đề làm thế nào để giữ đức tin.

Tôi vội vã đi vào túp lều nhà thờ của chúng tôi nơi đó mọi người đã bắt đầu cầu nguyện, sau vài bài hát ngợi khen Chúa tôi khởi sự giảng. Tôi chia sẻ khúc Kinh Thánh đó, phân tích rõ ràng rồi sau đó tôi nói: “Anh chị em ơi, nhờ Chúa tôi có được một cái bàn làm bằng gỗ Phi Luật Tân, một cái ghế khung sắt có trục quay, và một chiếc xe đạp có hộp số bên cạnh. Ngợi khen Đức Chúa Trời. Tôi đã nhận những vật đó”.

Mọi người há hốc miệng ngạc nhiên, vì họ biết rằng tôi nghèo rớt mồng tơi. Tôi đang khoe khoang những điều không tin ở tai mình. Trong đức tin, tôi thật sự ngợi khen Đức Chúa Trời, tôi làm theo điều Kinh Thánh dạy tôi.

Sau buổi nhóm, đang khi tôi ra khỏi phòng nhóm có ba thanh niên theo tôi và nói: “Thưa Mục Sư cho chúng em xem những vật đó”.

Tôi bị lôi trở về thực tại vì tôi đã không dự tính đến việc giới thiệu những món quà đó. Những người này sống trong khu ổ chuột, và một khi họ biết tôi nói dối, thì kể như chức vụ của tôi cũng chấm dứt ở đó. Họ sẽ chẳng bao giờ thối lui và tôi đang ở trong một tình trạng khó xử, vì vậy tôi cầu nguyện: “Chúa ôi, ngay từ lúc bắt đầu đây không phải là ý tưởng của con. Chính Ngài bảo con nói. Con chỉ vâng lời Chúa và bây giờ hoàn cảnh này khó xử quá. Con đã nói như con có

những vật ấy ở trong tay và bây giờ con phải giải thích thế nào? Chúa ơi, xin giúp đỡ con”.

Sau đó Chúa đến và giúp đỡ tôi, một ý tưởng đã khơi dậy trong lòng tôi. Tôi nói: “Mời các anh em qua phòng tôi”.

Họ đi vào đảo mắt quanh phòng để xem chiếc xe đạp, cái ghế và cái bàn. Tôi nói: “Anh em đừng kiểm, sau này tôi sẽ chỉ cho anh em xem”.

Tôi chỉ vào anh Park sau này là một Mục Sư của một Hội Thánh Trưởng Lão ở Triều Tiên, và nói: “Tôi sẽ hỏi anh bạn vài câu hỏi. Nếu anh trả lời được tôi sẽ chỉ cho anh em xem những đồ vật ấy. Trước khi ra chào đời, các anh em ở trong bụng mẹ bao lâu?”

Anh gãi đầu và nói: “À, chín tháng”.

Rồi tôi hỏi tiếp: “Trong chín tháng ở trong bụng mẹ anh em làm gì? chỉ lớn lên mà thôi Nhưng chẳng ai thấy anh em cả?”

Không ai thấy tôi vì tôi ở trong bụng mẹ.

Khi đó tôi nói: “Bạn là em bé ở trong bụng mẹ cũng giống như bạn được sanh ra. Bạn đã cho tôi một câu trả lời đúng. Tối hôm qua, tôi quỳ gối tại đây và cầu xin Chúa cho cái bàn, cái ghế và chiếc đạp, và bởi quyền năng của Thánh Linh tôi đang mang thai cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp. Bây giờ những cái đó đang ở trong tôi và chúng đang lớn lên. Và đến kỳ khai hoa mãn nguyệt mọi người sẽ trông thấy rõ cái ghế, cái bàn, và chiếc xe đạp”.

Ba người bạn trẻ cười ngất. Họ nói: “Đây là lần đầu tiên chúng tôi được thấy một người có thai cái bàn, cái ghế và chiếc xe đạp”. Chạy ù ra khỏi phòng tôi, họ bắt đầu tung tin khôi hài này ra khắp phố rằng ông Mục Sư đang mang thai cái bàn cái ghế và chiếc xe đạp. Tôi không dám đi ngang qua khu phố đó vì những người đàn bà tùm lại chỉ vào tôi và cười chế giễu. Đến ngày chủ nhật, mấy em tinh nghịch chạy đến sờ bụng tôi và nói : “ Ông Mục Sư ơi, ít bữa nữa chắc bụng của ông sẽ lớn lắm nhii !!!”

Nhưng trong những ngày đó tôi biết chắc rằng những đồ vật ấy đang lớn dần trong tôi. Phải có thì giờ giống như bà mẹ cần có thời gian để cuu mang một đứa con. Bạn cũng cần phải có thì giờ nữa, vì bạn sẽ mang theo những mục tiêu, đối tượng rõ ràng của bạn.

Cảm tạ Đức Chúa Trời, đến đúng lúc, tôi nhận đủ những điều mình cầu xin. Tôi có một cái bàn làm bằng gỗ gỗ Phi Luật Tân. một cái ghế xoay của hãng Mitsubitshi Nhật và một chiếc xe đạp rất nhẹ, có hộp số bên cạnh, từ một cậu con trai của giáo sĩ người Mỹ. Tôi đem cái ghế cái bàn và chiếc xe đạp vào nhà tôi và thái độ cầu nguyện của tôi hoàn toàn thay đổi.

Trước đó tôi vẫn còn cầu nguyện cách mơ hồ, nhưng từ ngày ấy trở đi tôi không còn cầu nguyện cách chung chung nữa. Nếu Đức Chúa Trời vẫn đáp lời những lời cầu nguyện mơ hồ, thì bạn chẳng bao giờ nhận thức rõ ràng lời cầu nguyện đó được Đức Chúa Trời nhậm. Bạn phải cầu xin cách khẳng định và đặc biệt.

Cứu Chúa Jesus chẳng bao giờ hoan nghinh những lời cầu nguyện mơ hồ. Khi Batimê, con trai của Timê, chạy theo sau Đức Chúa Jesus la lớn : “Ồ, hỡi con vua Đavít, xin thương xót tôi” Mặc dù mọi người đều biết Batimê đang xin Chúa chữa bệnh mù cho, nhưng Ngài vẫn hỏi : “Ngươi muốn Ta làm điều gì cho ngươi ?” Đấng Christ muốn nghe những lời kêu cầu đặc biệt. Batimê nói : “Lạy Chúa tôi, muốn được sáng mắt”. Chúa Jesus trả lời : “Nếu ngươi tin, điều đó sẽ được thành tựu”. Batimê đã được sáng mắt.

Nhưng trước khi người ấy cầu xin Chúa chữa bệnh mù lòa cho mình, Chúa Jesus không bao giờ nói đến sự chữa bệnh. Khi bạn đem những vấn đề của mình trình dâng lên cho Chúa, hãy xin rõ ràng mục đích chính xác và lời đòi hỏi đặc biệt.

Một ngày kia, khi tôi đến giảng và thăm viếng một Hội Thánh nọ, vợ của ông Mục Sư trở lại mời tôi vào tư thất của Mục Sư. Vị Mục Sư nói : “Mục Sư Cho Yonggi, ông có thể cầu nguyện cho một phụ nữ ở đây được không ?”.

Tôi hỏi : “Câu nguyện về điều gì ?”

“Cô ta muốn lập gia đình, và cô ta vẫn chưa tìm được một người chồng”.

“Nhờ ông mời cô ấy vào”.

Một phụ nữ ngoài ba mươi còn xinh đẹp bước vào. Tôi hỏi cô : “Chị ơi, chị đã cầu nguyện về vấn đề lập gia đình này bao lâu rồi ?”.

“Đã hơn mười năm rồi”

“Tại sao Đức Chúa Trời lại không trả lời vấn đề này dù đã hơn mười năm rồi. Chị đã cầu xin loại người chồng nào ?”.

Cô ta nhún vai : “Điều ấy thuộc quyền của Chúa. Ngài biết tất cả”.

“Đó là lỗi của chị. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ làm việc một mình cả. Ngài hành động qua chị. Đức Chúa Trời là nguồn năng lực vô hạn, nhưng Ngài chỉ thực hiện qua những yêu cầu của chị.

Bây giờ chị có thật sự muốn tôi cầu nguyện cho chị không ?”.

“Đạ muốn”

Vậy, chị lấy vài tờ giấy trắng và một cây viết rồi ngồi trước mặt tôi. Cô ta ngồi xuống và tôi nói : “Nếu chị viết những câu trả lời cho câu hỏi của tôi, thì tôi sẽ cầu nguyện cho chị. Câu số một : Nếu chị thật sự cần một người chồng, thì chị muốn chồng chị là người Á Châu, người Caucasion hay người da đen ?

Người Caucasion.

Tốt, chị viết vào giấy. Câu số hai : Chị muốn chồng chị là người cao hay người thấp ?

Ồ, tôi muốn người chồng cao ráo.

Chị viết lời ấy vào. Câu số ba : Chị muốn chồng chị là người mảnh khảnh đẹp trai, hay chỉ là một anh chàng mập mập tròn trĩnh ?

Tôi muốn anh ấy gầy gầy (skinny)

Hãy viết gầy gầy. Câu số bốn : Chị muốn anh ta có thú tiêu khiển nào ?

À, âm nhạc

Được, chị hãy viết âm nhạc. Câu số năm : Chị muốn chồng chị làm nghề gì ?

Giáo viên

Tốt, hãy viết giáo viên. Tôi hỏi thêm vài câu nữa, rồi nói : “Bây giờ chị đọc to những điều chị viết”. Vì vậy cô ta đọc từng điểm một, từ số một đến số mười, với giọng lớn tiếng. Bây giờ tôi nói : “Hãy nhắm mắt lại, chị có thấy anh ta không ?”

“Vâng, tôi thấy rất rõ”

“Tốt, chúng ta hãy gọi anh ấy đến. Nếu trí tưởng tượng của chị không trông thấy chồng chị rõ ràng thì chị không thể gọi anh ấy đến được, vì Đức Chúa Trời sẽ chẳng bao giờ đáp lời. Chị phải nhìn thấy rõ anh ấy trước khi chị bắt đầu cầu nguyện. Đức Chúa Trời không bao giờ nhậm những lời cầu nguyện mơ hồ”.

Vì thế chị quỳ gối xuống và tôi đặt tay trên chị : “Lạy Chúa, bây giờ chị này biết chồng của chị.

Con thấy chồng của chị ấy. Chúa biết chồng của chị ấy. Như Danh Chúa Jesus Christ chúng con gọi anh ấy đến”.

“Chị ơi, chị đem tờ giấy này về nhà và dán trên chiếc gương soi mặt. Mỗi tối trước khi đi ngủ chị đọc lớn mười điểm này, và mỗi sáng khi thức dậy chị đọc lớn mười điểm ấy nữa và hãy cảm tạ Chúa vì sự đáp lời của Ngài.

Một năm trôi qua, và tôi có dịp trở lại giảng tại vùng đó. Bà vợ của vị Mục Sư sở tại gọi điện thoại cho tôi : “Thưa Mục Sư, trưa nay mời ông đến dùng cơm với chúng tôi được không ?”

“Vâng, cảm ơn bà”, vì thế tôi đến ăn trưa với họ.

Lúc vào bàn ăn, bà ấy nói : “Cô ấy lập gia đình rồi ! Cô ấy lập gia đình rồi”

“Ai lập gia đình vậy ?”

“Mục Sư còn nhớ đến cô gái mà Mục Sư cầu nguyện cho không ? Ông đã yêu cầu cô ấy viết 10 điểm đó ? Cô ta lập gia đình rồi !”

“Vâng , tôi nhớ ra rồi. Có việc gì xảy ra vậy ?”

“Trong kỳ hè, có một giáo viên âm nhạc cùng với ban nhạc bộ tư đến thăm Hội Thánh này và tổ chức một tuần lễ tập hát những bài hát phục hưng. Ông ta là một người độc thân nên tất cả những thiếu nữ đều yêu mến và say mê anh ta, họ cũng muốn hẹn hò tìm hiểu, nhưng anh chàng này lại hồ hững với các cô gái trẻ. Tuy nhiên anh lại bị cô gái đứng tuổi kia thu hút. Anh quần quít bên cô ta, và anh ngỡ ý cầu hôn với cô ấy trước khi rời nơi đó. Dĩ nhiên là cô ta nhận lời.

Hôn lễ tổ chức thật trọng thể và vào ngày cưới mẹ cô ấy lấy tờ giấy viết 10 điểm ấy ra đọc lớn cho mọi người nghe, rồi bà xé bỏ”.

Việc này xảy ra giống một câu chuyện tiểu thuyết, nhưng thực tế nó là vậy. Tôi muốn nhắc nhở cho bạn điểm quan trọng này : Đức Chúa Trời ở trong bạn, Ngài không thực hiện bất cứ điều gì không liên hệ đến cuộc đời bạn. Ngài chỉ thực hiện qua những điều gì bạn suy nghĩ, qua những gì bạn tin, vì vậy, hễ khi nào bạn muốn nhận sự đáp lời của Chúa, hãy cầu xin những điều rõ ràng.

Đừng nói : “Chúa ôi, xin ban phước cho con, xin ban phước cho con !”. Bạn có biết trong Kinh Thánh có bao nhiêu phước hạnh không ? Trên 8.000 lời hứa. Nếu bạn nói : “Chúa ôi, xin ban phước cho con”. Thì Đức Chúa Trời hỏi : “Trong 8.000 lời hứa đó, con muốn loại phước hạnh nào ?”, vì vậy phải xác định rõ ràng. Hãy lấy giấy bút ra rồi viết những điều mình muốn, phải trông thấy nó một cách rõ ràng.

Tôi luôn luôn cầu xin Đức Chúa Trời phục hưng cho Hội Thánh tôi theo con số nhất định. Năm 1960 tôi bắt đầu cầu nguyện : Chúa ôi, xin cho Hội Thánh chúng con mỗi năm phát triển được 1.000 tín hữu. Mãi cho đến năm 1969, mỗi năm Hội Thánh chúng tôi có thêm 1.000 thuộc viên. Nhưng đến năm 1969, tôi thay đổi chiều hướng suy nghĩ, tôi tự nhủ “Nếu Đức Chúa Trời có thể ban cho Hội Thánh này mỗi năm 1.000 tín hữu thì tại sao chúng ta không xin mỗi tháng có thêm 1.000 người”. Vì vậy từ năm 1970, tôi khởi sự cầu nguyện “Thưa Cha, xin cho chúng con mỗi tháng 1.000 tín hữu”.

Ban đầu Chúa cho 600, kể đó có tháng thì Ngài lại cho hơn 1.000. Đến cuối năm chúng tôi có hơn 12.000 người gia nhập vào Hội Thánh. Năm nay, chúng tôi nâng mục đích lên cao hơn, chúng tôi nâng dần 15.000 người rồi lên 20.000 người, cứ thế mà xin tăng thêm. Nếu bạn có một lời cầu xin xác định rõ, nếu bạn thật sự trông thấy điều đó rõ ràng, bạn sẽ nhận được.

Trước khi đặt nền móng để xây dựng nhà thờ vĩ đại chứa 10.000 người này, tôi đã thấy ngôi nhà ấy trong trí tưởng tượng của tôi. Tôi bước đi hàng trăm lần trong ngôi nhà ấy và tôi cảm nhận được Thánh Linh đang vận hành trong đó. Tôi thấy được vẻ huy hoàng của nhà thờ ấy và nó gây xúc động lòng tôi. Bạn phải thấy điều mình xin một cách rõ ràng và sống động đến nỗi nó phải chuyển động cả tình cảm của bạn. Nếu bạn không thực hành qui luật đức tin này, bạn chẳng bao giờ nhận được sự đáp lời cho mỗi yêu cầu của bạn.

Bây giờ tôi đã quen nhìn thấy rõ những điều mình cầu xin. Tôi muốn thấy mục tiêu mình cầu xin rõ ràng đến nỗi tình cảm của tôi cũng yêu thích điều đó. Điều kiện đầu tiên này phải được thỏa mãn.

PHẢI CÓ LÒNG HAM MUỐN MÃNH LIỆT

Điều thứ hai, nếu bạn có một bức tranh sinh động rồi, thì bạn phải có lòng ham muốn mãnh liệt về những mục tiêu ấy. Nhiều người cầu nguyện không có chủ định : “Lạy Chúa, xin đáp lời cầu nguyện của con”, rồi trước khi rời khỏi ghé nhà thờ người ấy quên hết tất cả những gì mình cầu nguyện. Loại cầu nguyện đó chẳng bao giờ mang tới đức tin và đụng chạm đến Đức Chúa Trời.

Bạn cần phải có một sự khao khát bùng cháy.

ChCn 10:24 chép : “Kẻ công bình sẽ được như ý mình ước ao”. Thi Tv 34:7 chép : “Hãy thỏa lòng nơi Đức Giêhôva, Ngài sẽ ban cho con mọi điều lòng mình ước ao”. Bạn phải có một sự ao ước thiết tha về mục đích đó và cứ giữ sự ao ước đó cho đến khi mục đích được hoàn tất.

Tôi bắt đầu chức vụ vào năm 1958, trong linh hồn tôi có một ước vọng mãnh liệt, mong ước xây dựng một nhà thờ lớn nhất tại Triều Tiên. Lòng mong ước thiết tha đến nỗi tôi sống với điều ấy và bước đi trong điều ấy. Bây giờ sau hai mươi năm (1978) người ta nói rằng nhà thờ tôi xây dựng là nhà thờ lớn nhất thế giới.

CẦU XIN XÁC QUYẾT

Điểm thứ ba, bạn phải có sự chắc chắn hay sự bảo đảm “Sự chắc chắn” (substance trong tiếng Hylạp là “hypostasis”, chữ này trong tiếng Anh có nghĩa là “Chứng thư (title deed) hay là một giấy tờ hợp pháp” (legal paper). Khi bạn có một mục đích rõ ràng, và sự khao khát này bùng cháy trong lòng bạn đến điểm sôi sùng sục, bạn hãy quì gối xuống cầu nguyện cho đến khi bạn nhận một sự xác quyết, một sự bảo đảm.

Khi tôi hướng dẫn một buổi nhóm tại Hạ-Uy-Di (Hawaii), có một phụ nữ người Nhật đến hỏi tôi phải cầu nguyện bao lâu mới nhận được sự xác quyết này. Tôi nói rằng có khi chỉ cần một phút nếu lòng bà bình an và xác quyết về điều đó thì không cần cầu nguyện lâu hơn. “Nhưng”, tôi nói với bà “có khi phải cần hai phút, hai giờ, hai tuần, hai tháng hay hai năm, nếu kéo dài thời gian, bà phải cứ tiếp tục cầu nguyện cho đến khi biết chắc

Người Tây phương thường bị ràng buộc với những vấn đề của cuộc sống, họ phải sống theo thời khóa biểu, mọi việc xây đến đều vội vàng, hối hả. Chẳng bao lâu họ mất cả thì giờ gần gũi với gia đình và bạn bè, ngay cả mất luôn thì giờ trông đợi Chúa. Mọi việc đều ở trong tình trạng khẩn trương : ăn sáng vội vàng, xem T.V rồi lại ăn tối, chọn những thức ăn ít mất thì giờ, năm phút là xong ngay. Vì vậy lúc đến nhà thờ dường như họ cầu nguyện : “Chúa ơi, trả lời cho con nhanh lên. Con không có thì giờ, năm phút thôi nghe Chúa, nếu Chúa không trả lời nhanh được, xin Ngài quên điều đó đi”. Họ chẳng chờ đợi Chúa gì cả.

Người Mỹ thường đổi nhà thờ thành một nơi giải trí kéo dài. Ở Triều Tiên chúng tôi đã bỏ tất cả những sự giải trí. Chúng tôi thông báo rất ngắn, phải ưu tiên cho lời của Đức Chúa Trời. Sau khi giảng lời Chúa, chúng tôi có thêm hai hoặc ba mục đặc biệt, rồi kết thúc. Nhưng Lời của Đức Chúa Trời luôn luôn ưu tiên hàng đầu.

Tôi được mời đến giảng tại một buổi nhóm tối ở một nhà thờ ở Alabana. Buổi thờ phượng bắt đầu lúc 7 giờ, những lời thông báo và phần ca nhạc mở đầu chiếm đến gần hai tiếng đồng hồ; tôi ngủ gục khi ngồi ở đó. Mọi người bắt đầu mệt mỏi, và vị Mục Sư sở tại đến nói với tôi “ Mục Sư Cho Yonggi, xin ông giảng cho chúng tôi mười phút thôi. Tối nay có một chương trình tivi sắp chiếu, vậy xin ông chỉ nói mười phút”. Tôi từ Triều Tiên đến đây theo lời mời này để chỉ nói trong vòng mười phút!

Trong một Hội Thánh như thế bạn không thể nào có phước hạnh của Chúa cách trọn vẹn được. Hội Thánh nào có sự chờ đợi Chúa lâu dài, có sự ngợi khen cảm tạ Chúa, cũng như có sự giảng dạy Lời Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, Hội Thánh đó sẽ xây dựng đức tin. Và bạn phải chờ đợi Đức Chúa Trời cho đến khi bạn biết chắc chắn.

Khi chúng tôi cần năm triệu đô la để xây dựng ngôi nhà thờ đã được ký hợp đồng, tôi có một khái tượng rõ ràng, một mục đích dứt khoát, và một sự ham muốn mãnh liệt trong sự xây cất một ngôi nhà thờ lớn chứa 10.000 người. Nhưng lòng tôi đầy sợ hãi. Tôi bị dao động, sợ sệt và không có sự xác quyết. Tôi giống như con thỏ bị dọa, và năm triệu đô la ấy cao sừng sững như ngọn núi Everest núi cao nhất thế giới. Đối với người ở ngoại quốc giàu có, năm triệu đô la chỉ là một con

số tiền nhỏ, nhưng đối với những người Triều Tiên, một triệu đô la đã là một số tiền quá lớn. Vì vậy tôi bắt đầu cầu nguyện giống như một người chết. Tôi nói, “Chúa ôi, bây giờ họ bắt đầu công tác. Nhưng con vẫn chưa có một xác quyết nào. Con không biết lấy đâu ra số tiền khổng lồ đó”. Tôi bắt đầu chiến đấu vất vả. Một tháng trôi qua, tôi vẫn không có sự bình an và không có sự bảo đảm nào. Tháng thứ hai cũng trôi qua và tôi cầu nguyện đến nửa đêm. Tôi nhảy xuống khỏi giường, đến một góc phòng và khóc, tuôn đổ lòng mình ra trước mặt Đức Chúa Trời. Vợ tôi tưởng rằng tôi mất trí, nhưng tâm trí tôi vẫn còn trong sáng. Tôi đứng đấy, không suy nghĩ, để nghĩ đến năm triệu đôla.

Tôi vẫn cầu nguyện như thế trong ba tháng, một buổi sáng vợ tôi gọi : “Minh ơi, mời anh ra ăn sáng”. Khi tôi bước ra khỏi phòng, vừa mới ngồi trên ghế, thỉnh linh cửa thiên đàng mở ra và những phước hạnh không thể tả xiết của Chúa tuôn đổ vào lòng tôi ! Chứng thư này, sự biết chắc và sự xác quyết được truyền vào linh hồn tôi. Thỉnh linh tôi vụt xô cái ghế nhảy ra khỏi chỗ và hét lớn : “Tôi đã nhận được rồi ! Tôi đã nhận được rồi ! Ô, tôi đã nhận được rồi !”.

Vợ tôi vội vàng từ trong bếp chạy ù ra, khi tôi nhìn nàng thấy mặt nàng tái xanh không còn chút máu. Vợ tôi hoảng sợ nắm lấy tay tôi và nói : “Minh ơi, sao vậy ? Minh có bình tĩnh không chứ ? Ngồi xuống đây”.

– “Tôi đã nhận được rồi !” tôi trả lời

– “Anh đã nhận được cái gì chứ ?”

– “Năm triệu đôla”, tôi xác nhận cách mạnh mẽ.

– “Thôi, mình thật sự mất trí rồi. Mất trí rồi !”, cô ta nói.

– “Nhưng, em à, anh đã nhận năm triệu đôla ấy vào con người anh. Bây giờ nó đang lớn dần dần ! Ô, nó đang từ từ phát triển !”. Thỉnh linh năm triệu đôla ấy biến thành hòn sỏi nhỏ nằm trong lòng bàn tay của tôi. Tôi cầu nguyện với sự xác quyết. Đức tin của tôi duỗi dài ra và tôi chụp lấy năm triệu đôla ấy; nó thuộc về tôi.

Tôi đã có sự tin quyết, và một khi bạn có sự biết chắc một chứng thư, giấy tờ hợp pháp dù bạn thấy những điều ấy hay chưa, thì những điều hợp pháp ấy chắc chắn đến tay bạn vì nó đã thuộc về bạn phải cầu nguyện cho đến khi nhận được sự bảo đảm này. Đầu năm nay (1978) tôi cầu nguyện và Chúa ban cho tôi sự xác quyết sẽ có 50.000 tín hữu trong Hội Thánh của tôi. Vì vậy tôi công bố điều ấy, và lòng tôi trông thấy 50.000 tín hữu. Những người tín hữu ấy ở trong tôi, cứ lớn lên như khối tượng đang lớn lên trong tôi, tương tự như thế bên ngoài vẫn có sự lớn lên. Đây là bí quyết: hãy cầu nguyện cho đến khi bạn nhận được sự xác quyết, sự biết chắc, sự bảo đảm.

PHẢI NÓI THÀNH LỜI

Điểm thứ tư, bạn phải chứng tỏ bằng chứng của đức tin của bạn. Kinh Thánh nói Đức Chúa Trời kêu người chết sống lại. Điều này có nghĩa là Ngài thực hiện phép lạ, gọi “những sự không có như đã có rồi”.

Ápraham đã một trăm tuổi, vợ ông, bà Sara chín mươi tuổi. Họ có một mục đích rõ ràng là có một con trai. Họ đã có sự khao khát mãnh liệt về sự ra đời của cậu con trai này và họ đã cầu nguyện suốt hai mươi lăm năm. Dĩ nhiên Đức Chúa Trời đã ban cho họ một lời hứa, và họ đã nhận được sự xác quyết, lập tức Chúa đổi tên của họ: “Thiên hạ chẳng còn gọi người là Ápram nữa (cha cao quý), nhưng tên người sẽ là Ápraham, cha của nhiều dân tộc; còn Sa rai, vợ người, chớ gọi là Sa rai nữa; nhưng Sara là tên người (Sara nghĩa là công chúa) (SaSt 17:5, 15).

Ápraham phản đối Chúa, “Cha ơi, người ta sẽ cười chúng con. Trong nhà chúng con không có tiếng trẻ con, sao Ngài muốn chúng con đổi tên thành “Cha của nhiều dân tộc” và “Công Chúa” ? Chà. Mọi người trong thành phố này sẽ gọi chúng con đồ điên !”.

Nhưng có thể Đức Chúa Trời đã nói: “Nếu con muốn cộng tác với ta con phải làm như ta đã làm.

Ta gọi những sự không có như đã có, và nếu con không mạnh dạn nói như con đã có sẵn rồi, thì con ở ngoài kế hoạch của ta”.

Nhưng vì Đức Chúa Trời chọn cách bày tỏ Lời của Ngài qua ngôn ngữ của con người trong lịch sử nên mỗi sách trong Kinh thánh đều có tính lịch sử cụ thể. Mỗi sự kiện trong Kinh thánh đều có liên quan đến ngôn ngữ, thời gian và nền văn hóa mà nó được ghi lại lúc ban đầu. \par {\pntex khác hiện ra trên con đường đức tin của bạn.

Bạn sở hữu nguồn năng lực ở bên trong bạn, và bây giờ bạn biết những yếu tố cần thiết trong thời kỳ phôi thai làm cho đức tin bạn có thể sử dụng được.

Hãy có một mục tiêu và đối tượng rõ ràng. Hãy có một hoài bão nóng cháy để đưa điều ấy lên đến điểm sôi sùng sục, rồi hãy cầu nguyện cho đến khi bạn có sự xác quyết, sự bảo đảm. Kể đó hãy nói thành lời những gì mình đã xác quyết.

CHIỀU HƯỚNG THỨ TƯ

Chúng ta cần tuân theo những bước vững chắc để đức tin của chúng ta được áp ủ đúng mức, và chúng ta cũng cần hiểu rõ một chân lý trọng tâm liên quan đến bản chất của lãnh vực đức tin. Từ kết quả của những kinh nghiệm ban đầu không lý thú gì tôi đã học được nhiều bài học quan trọng về bản chất của lãnh vực đức tin.

Các Mục sư ở Mỹ ít gặp những nan đề liên quan đến phép lạ, nhưng ở Đông phương chúng tôi gặp rắc rối thực sự khi giảng về quyền năng thi hành phép lạ của Đức Chúa Trời, vì những tu sĩ phật giáo cũng thực hiện những phép lạ siêu nhiên. Mới đây ở tại Triều Tiên có một phụ nữ bị bệnh ung thư nặng sắp chết, không bác sĩ nào chữa được. Bà ta cũng đến nhiều nhà thờ, cuối cùng đến một tu sĩ phật giáo. Ông ta đưa bà vào trong một hang động nơi đó có nhiều người tụng kinh, và bà được chữa lành, dấu vết ung thư biến mất.

Ở Triều Tiên có nhiều người được lành bệnh theo cách ngồi thiền của phái Yoga, Khi dự buổi họp của phái Sokagakkai, Nhật bản, có nhiều người bị chứng loét bao tử được lành, người câm nói được, kẻ điếc nghe được và người mù thấy được. Vì vậy tự nhiên những Cơ Đốc Nhân, đặc biệt là những người Ngũ Tuần, gặp khó khăn thật sự trong việc giải thích những hiện tượng này. Bạn không thể phủ nhận những điều đó bằng cách nói là đó là những sự biểu hiện của ma quỷ. Nhưng nếu ma quỷ có thể lành những điều đó thì tại sao Hội Thánh của Chúa Jesus không thể làm vượt trội hơn?

Một ngày nọ tâm trí tôi hoang mang rất nhiều về vấn đề này, vì nhiều Cơ Đốc Nhân không xem những phép lạ của Đức Chúa Trời là quan trọng. Họ nói: “Ồ, làm thế nào chúng tôi có thể tin rằng Đức Chúa Trời là Đấng độc tôn? làm sao chúng tôi có thể gọi Đức Chúa Trời Hằng Hữu là Đấng Tạo Hóa độc nhất ở trên cao? Chúng tôi trông thấy những phép lạ trong đạo phật, phép lạ trong phái Yoga, phép lạ trong phái Sokagakkai. Chúng tôi trông thấy rất nhiều phép lạ rất nhiều trong các tôn giáo đông phương. Tại sao chúng tôi phải gọi Đức Chúa Trời Hằng Hữu là Đấng Tạo Hóa có một không hai của vũ trụ?”.

Nhưng tôi biết rằng Đức Chúa Trời của chúng ta là Đấng duy nhất, là Đức Chúa Trời chân thật, Đấng Tạo Hóa của muôn vật. Vì vậy đem những câu hỏi của họ trình dâng lên Đức Chúa Trời. Tôi kiêng ăn và cầu nguyện, tìm kiếm lời giải đáp của Chúa. Thế rồi có một sự mặc khải vinh diệu đến với lòng tôi và tôi nhận được sự giải thích rõ ràng. Bắt đầu từ đó, tôi giải thích những điều này trong các bài giảng của tôi tại Hội Thánh ở Triều Tiên. Bây giờ tôi có thể đưa ra lời giải đáp thỏa đáng cho những câu hỏi trên, và tôi có thể dễ dàng đưa ra lời giải thích rõ ràng như ánh sáng ban ngày. Tôi có thể giải thích như sau:

CHIỀU KHÔNG GIAN THỨ TƯ

Trong vũ trụ có ba loại linh: Linh của Đức Chúa Trời, được gọi là Thánh Linh linh của ma quỷ tức là tà linh và linh của con người là nhân linh. Khi học hình học, bạn viết chấm ở đây một chấm và kia một chấm, rồi kẻ một đường nối hai chấm ấy lại bạn gọi đó là một phương. Chỉ có một đường thẳng giữa hai điểm, một phương hay chiều thứ nhất. Nhưng nếu bạn kẻ đường thẳng này khít với đường khác, cả hàng trăm ngàn đường, thì đó là chiều thứ hai, mặt phẳng. Và nếu bạn cứ lấy mặt phẳng này chồng lên mặt phẳng khác, nó sẽ trở thành hình khối, ta gọi là chiều thứ ba (hay không gian ba chiều). Thế giới vật chất và toàn cả trái đất thuộc về chiều thứ ba. Chiều thứ nhất, một đường thẳng, nằm gọn trong chiều thứ hai, mặt phẳng và bị chiều thứ hai kiểm soát; chiều thứ hai nằm gọn trong chiều thứ ba, hình khối, và bị chiều thứ ba chi phối, vậy, chiều thứ ba nằm ở đâu và bị chiều thứ hai chi phối, kiểm soát? Chúng ta có câu trả lời trong SaSt 1:2 “Và đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Linh của Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước”.

Theo nguyên văn của Kinh Thánh câu này dịch sát nghĩa là Linh của Đức Chúa Trời đang bao trùm, che phủ mặt nước. Thế giới hỗn độn này thuộc về chiều thứ ba, nhưng Đức Thánh Linh, Đáng được mô tả là đang bao trùm chiều thứ ba thuộc về chiều thứ tư.

Vì thế giới thuộc linh ôm chặt chiều thứ ba, bao trùm chiều thứ ba, do chiều thứ tư bao trùm chiều thứ ba nên quả đất được tái tạo. Một trật tự mới xuất phát từ cái cũ, và sự sống được khơi dậy từ sự chết; vẻ đẹp thay cho sự xấu xí, sạch sẽ thay cho những gì dơ bẩn và sự giàu có thay thế cho sự nghèo nàn. Mọi vật được tái lập một cách đẹp đẽ và tuyệt vời, do sự bao phủ của chiều thứ tư này.

Qua đó Đức Chúa Trời phán với lòng tôi: Mời con trai yêu quý của ta, giống như chiều thứ hai bao gồm và kiểm soát chiều thứ nhất, chiều thứ ba bao gồm và kiểm soát chiều thứ hai thì cũng vậy chiều thứ tư sẽ bao gồm và kiểm soát chiều thứ ba để tái lập sự trật tự và tạo vẻ đẹp. Linh thuộc về chiều thứ tư. Con người là một thực thể thuộc linh cũng như là một thực thể vật chất. Trong lòng con người có cả chiều thứ ba và chiều thứ tư. vì vậy qua sự khai triển những khái tượng và chiêm bao tập trung trong sự tưởng tượng, con người khám phá ra lãnh vực thuộc linh trong chiều thứ tư có thể bao trùm và che phủ chiều thứ ba, ảnh hưởng và thay đổi nó. Đây là những gì Đức Thánh Linh dạy tôi.

Tự nhiên những người theo thuyết Yoga và những tín đồ Phật giáo có thể khám phá và khai triển chiều thứ tư của con người của họ. Lãnh vực linh cảm của con người; dùng những khái tượng rõ ràng và những hình ảnh tích cực về sức khỏe mà làm cho thân thể khỏi bệnh. Do trật tự tự nhiên chiều thứ tư có quyền trên chiều thứ ba, và linh của con người, trong những hạn chế nào đó, có quyền lập lại trật tự và tái tạo. Đức Chúa Trời ban cho con người quyền kiểm soát thế giới vật chất và quản trị trên những điều thuộc về vật chất, một trách nhiệm chỉ có thể thực hiện qua chiều thứ tư. Do đó, những người không tin Chúa, qua việc khám phá và triển khai con người thuộc về linh ở trong họ, họ có thể thực hiện sự quản trị trên chiều thứ ba bao gồm cả sự đau ốm và bệnh tật.

Kể đó, Thánh Linh nói với tôi: “Hãy xem những người thuộc phái Sokagakkai, họ thuộc về Satan; linh của con người kết hợp với linh của Satan trong chiều thứ tư, và với chiều thứ tư gian ác họ thực hiện được sự quản trị trên nhân thể và hoàn cảnh. Thánh Linh cũng cho tôi biết vâng theo cách đó, các thầy phù thủy ở xứ Aicập có thể thực hiện được một số phép lạ như Môise đã làm.

Tiếp đó Đức Chúa Trời dạy tôi biết rằng vì chiều thứ tư của linh con người có thể kết hợp với chiều thứ tư của Đức Chúa Cha Đáng tạo lập vũ trụ nên chúng ta có thể kiểm soát mọi hoàn cảnh. Ngợi khen Đức Chúa Trời! Chúng ta có thể trở thành những người phi thường, có thể thực

hành sự kiểm soát và có quyền trên chiều thứ ba.

Sau khi nhận từ Chúa khái tượng này tôi bắt đầu giải thích những phép lạ xảy ra ở các tôn giáo khác một cách dễ dàng. Có người đến và thách thức tôi: “Chúng tôi cũng có thể làm được phép lạ giống như ông”.

Tôi nói: “Vâng, tôi biết bạn có thể làm được, vì bạn có chiều thứ tư trong linh của bạn. Bạn đang triển khai linh của mình và thực hiện sự quản trị trên thân thể của bạn và hoàn cảnh chung quanh. Nhưng linh đó không phải là linh đem lại sự cứu độ, mặc dù bạn có thể thực hiện được những loại phép lạ đó”.

“Bạn đang liên kết với chiều thứ tư gian ác. Chiều thứ tư có quyền kiểm soát chiều thứ ba. Bạn có được những quyền hạn chắc chắn để thực hiện sự chế ngự chiều thứ ba, ảnh hưởng đến hoàn cảnh của bạn”.

VAI TRÒ CỦA TIỀM THỨC

Tại Mỹ tôi thấy rất nhiều sách về phát triển trí tuệ, và tôi thấy nhiều điều tương tự xảy ra khắp mọi nơi vì tất cả những điều đó đều nhấn mạnh về tiềm thức. Tiềm thức là gì? Tiềm thức chính là linh của bạn. Kinh Thánh gọi tiềm thức là con người bề trong, một con người ẩn nấp trong lòng bạn.

Trước khi khoa tâm lý học khám phá ra tiềm thức, trước đây 2.000 năm, Phao lô đã thấy tiềm thức, ông dùng chữ con người bề trong, con người ẩn nấp. Kinh Thánh đã có chân lý ấy cách đây 2.000 năm. Ngày nay các khoa học gia và các nhà tâm lý khai triển khám phá này, đào sâu những ý tưởng nằm trong tiềm thức, và tìm cách hướng dẫn năng lực của nó. Mặc dù tiềm thức nằm trong chiều thứ tư, nhưng nó vẫn có khả năng hạn chế cố định của nó, tuy vậy, nhiều người bị lừa dối do những nhà tâm lý học này tuyên bố.

Đến Mỹ, tôi kinh ngạc khi đọc những sách do vài Mục sư Mỹ đưa cho tôi, vì hầu hết những sách này làm cho tiềm thức hướng về một Thượng Đế toàn năng (an almighty god), và đó là một sự lừa dối khủng khiếp. Tiềm thức có ảnh hưởng cố định nào đó, nhưng nó hoàn toàn hạn chế, nó không thể tái tạo như Đức Chúa Trời toàn năng của chúng ta (our almighty god). Tôi bắt đầu thấy giáo hội theo thuyết nhất thể (Unitarian Church) tại Mỹ cố gắng khai thác tiềm thức, chiều thứ tư của linh của con người, và đưa nhân linh vào thế chỗ cho Chúa Jesus Christ đó là một sự lừa dối khủng khiếp và hết sức nguy hiểm.

Trong khi chúng ta công nhận những sự thật trong những sự dạy dỗ này, thì cũng cần phải ý thức rằng ma quỷ đang chiếm giữ chiều thứ tư gian ác. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời là Đấng Độc Nhất Thánh Khiết và Toàn Năng. Chiều thứ tư luôn luôn tái tạo và ra lệnh, và thực hiện quyền quản trị, kiểm soát chiều thứ ba qua cách ôm ấp, che phủ. trong sách Sáng thế ký, linh của Đức Chúa Trời che phủ, ôm ấp mặt nước; Ngài giống như một con gà mẹ đang ấp trứng và làm cho gà con nở ra. Đức Thánh Linh ấp ủ chiều thứ ba theo cách nào thì tà linh cũng ấp ủ chiều thứ ba giống như vậy.

Tôi đã được xem một bản tin của đài truyền hình Mỹ, và có cuộc tranh luận lớn trong một khu vực vì một người đàn ông bị ám sát, luật sư tuyên bố rằng kẻ sát nhân trẻ tuổi này bị một chương trình truyền hình hung bạo làm cho say mê. Có một sự thật chắc chắn trong đó, vì cậu bé này, sau khi xem tivi đã bắt đầu thực hành chiều thứ tư của nó. Nó ôm ấp những hành động hung bạo và dĩ nhiên nó đẻ ra tội ác tương tự.

NGÔN NGỮ VÀ CHIỀU HƯỚNG THỨ TƯ

Khi khám phá ra chiều thứ tư, chức vụ của tôi được cách mạng hóa, và bạn cũng có thể làm cách mạng cuộc đời bạn với điều đó. Bạn có thể ngạc nhiên không biết làm cách nào để áp ủ tiềm thức

của mình. Chúng ta sống trong thân thể hạn chế, trong khi Thánh Linh trong đặc tính vô sở bất tại của Ngài có áp ủ toàn cả trái đất. Nhưng chúng ta bị hạn chế trong không gian và thời gian, và con đường duy nhất cho chúng ta áp ủ tiềm thức của mình ấy là qua sự tưởng tượng, khái tượng và giấc mơ.

Đây là lý do Đức Thánh Linh cộng tác với chúng ta để tái tạo, bằng cách cho những người trẻ tuổi xem sự hiện thấy và người già cả thấy chiêm bao (Gio Ge 2:28). Qua giấc mơ và khái tượng, chúng ta có thể phá vỡ bức tường hạn chế của thời gian và không gian mà vươn mình ra ngoài vũ trụ. Đó là lý do Lời Đức Chúa Trời phán: “Đâu không có khái tượng (sự mặc thị) ở đây dân sự bị hủy diệt (dân sự bèn phóng tử) (ChCn 29:18) Nếu bạn không có khái tượng, bạn không phải là người có bản chất sáng tạo: và nếu bạn ngừng công tác sáng tạo, bạn sẽ đi đến chỗ chết.

Khái tượng và chiêm bao là ngôn ngữ của chiều thứ tư, và Thánh Linh truyền đạt qua những điều đó. Chỉ qua khái tượng và sự mơ ước bạn mới có thể nhìn thấy Hội Thánh rộng lớn hơn. Bạn có khái tượng về cánh đồng truyền giáo mới, về sự tăng trưởng của Hội Thánh của bạn. Qua khái tượng và giấc mơ bạn có thể áp ủ tương lai mình và thu đạt kết quả. Tôi xin cụ thể hóa điều này bằng một ví dụ trong Kinh Thánh.

Bạn có biết tại sao Adam và Êva bị ngã khỏi ân điển của Đức Chúa Trời không? Maqui biết rằng khái tượng và giấc mơ của chiều thứ tư trong tâm trí con người có thể tạo nên một kết quả nhất định. Maqui sử dụng một chiến thuật dựa trên tiền đề này, Nó đến với Êva, này, hãy lại đằng kia xem trái cây bị cấm ăn kia. Nó đâu có làm gì hại bà, vì vậy tại sao bà không lại đằng kia và nhìn ngắm nó?.

Việc ngắm một trái cây dường như vô hại, nên Êva đi đến và nhìn trái cây đó. Mà không những nhìn một lần, mà cứ ngắm mãi. Trong Sáng thế ký đoạn 3 câu 6 chép: “Người nữ thấy trái cây đó bộ ăn ngon... bèn hái ăn...” trước khi hái trái cây đó bà đã nhìn thấy cây, và cũng nhìn thấy trái cây trong trí tưởng tượng của mình. Bà đã giỡn chơi với ý tưởng ăn trái cấm, và đem điều đó vào chiều thứ tư của mình.

Cả điều thiện lẫn điều ác đều được tạo lập trong chiều thứ tư. Êva mang hình ảnh của cây và trái cây vào sâu trong trí tưởng tượng của mình, trông thấy trái cây ấy rõ ràng, tưởng tượng nó sẽ làm cho mình khôn ngoan như Đức Chúa Trời. Kế đó, bà cảm thấy cây ấy có sức thu hút mãnh liệt, dường như nó lôi kéo bà đến chỗ ấy, rồi bà hái trái cây và ăn, cũng đưa cho chồng ăn nữa. Với hành động này, bà sa ngã.

Nếu việc nhìn ngắm không quan trọng, tại sao thiên sứ của Đức Chúa Trời lại đưa ra một lời phán xét nghiêm trọng cho vợ của Lót? SaSt 19:17 chép: “Hãy chạy trốn cứu lấy mạng; đừng ngoái lại đằng sau”. Đó là một lệnh truyền đơn giản: đừng ngoái lại đằng sau. Tuy nhiên, khi bạn đọc 19:26, bạn thấy vợ Lót nhìn lại đằng sau và hóa ra một tượng muối. Vì nhìn lại sau, vợ Lót lãnh án phạt nặng nề.

Bạn có thể nói rằng hình phạt này quá nhẫn tâm, nhưng khi bạn hiểu được luật của linh, thì lúc bà quay lại nhìn, bà không nhìn bằng con mắt vật lý., mà quang cảnh đó đi vào cuộc sống nội tâm của bà, và nó ôm chặt trí tưởng tượng của bà. Sự ham muốn và nuối tiếc cuộc sống trước kia bắt đầu nắm giữ bà, và Đức Chúa Trời thi hành án lệnh của Ngài đối với bà.

Đức Chúa Trời dùng ngôn ngữ của Đức Thánh Linh để thay đổi nhiều cuộc đời. 13:14-15 “Sau khi Lót lìa khỏi Ápraham rồi, Đức Chúa Trời phán cùng Ápraham rằng: hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ ngươi ở cho đến phương bắc, phương nam, và phương tây vì cả xứ nào ngươi thấy, ta sẽ ban cho ngươi và cho dòng dõi ngươi đời đời.

Đức Chúa Trời không nói: “Mời Ápraham ta sẽ cho ngươi xứ Canaan. Hãy vào nhận lấy”.

Không, rất đặc biệt, Đức Chúa Trời bảo ông nhìn từ chỗ ông ở đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây, và Ngài sẽ cho ông và hậu tự của ông đất đó.

Ước gì ông có được chiếc máy bay trực thăng, để bay lên cao và nhìn khắp Trung Đông, và nếu vậy thì ngày nay tránh được bao nhiêu rắc rối xảy ra tại chỗ ấy trong quá khứ lẫn hiện tại. Vì ông không có ống nhòm hay trực thăng, nên tầm nhìn của ông còn hạn chế.

Nhìn thấy là chiếm hữu Ápraham nhìn vùng đất rồi ông về trại, lên giường và mơ tưởng đến những vùng đất sắp thuộc về mình. Trong chiều hướng thứ tư của ông, Đức Thánh Linh bắt đầu dùng ngôn ngữ đó. Thánh Linh bắt đầu thực hiện sự kiểm soát.

Câu chuyện Ápraham sanh Ysác lúc ông 100 tuổi và vợ ông bà Sara 90 tuổi thật thú vị. Lúc Ápraham gần 100 tuổi và Sara gần 90 tuổi, Đức Chúa Trời đến nói với Ápraham : “Người sắp có con”. Ápraham cười và vẫn cứ cười. Điều này có nghĩa ông hoàn toàn không tin.

Chúng ta cũng thấy Sara núp sau tấm màn cười nữa. Chúa hỏi: “Hỡi Sara, tại sao người cười?”. Bà chối: “tôi có cười đâu”. Nhưng Đức Chúa Trời phán: “Thật người đã cười”.

Cả Ápraham và Sara đều cười. Cả hai đều không tin. Nhưng Đức Chúa Trời đã có cách làm cho ông bà tin, vì Ngài sử dụng chiều hướng thứ tư, ngôn ngữ của Thánh Linh. Một đêm nọ Chúa phán với Ápraham : “Hãy ra ngoài trời”. Ở vùng Trung Đông độ ẩm rất thấp, nên ban đêm bạn có thể trông thấy nhiều sao lấp lánh. Ápraham đi ra và Chúa phán: “Hỡi Ápraham, hãy đếm các vì sao”. Vì vậy, ông lẩm nhẩm đếm.

Các khoa học gia nói rằng nói rằng chúng ta có thể dùng mắt bình thường đếm được 6.000 vì sao. Vì vậy chúng ta hãy tưởng ông già Ápraham đếm, đếm mãi, đếm quên cả số. Cuối cùng ông nói: “Cha ơi, con đếm không được”. Sau đó Đức Chúa Cha bảo, “Con cái của con sẽ nhiều như những ngôi sao ấy”.

Hãy tưởng tượng Ápraham bị xúc động trước lời nói ấy. Suối lệ bắt đầu phun lên hai mắt ông, sức nhìn mờ dần. Khi nhìn các ngôi sao, ông chỉ thấy khuôn mặt của con cái ông rồi thỉnh thoảng ông cảm tưởng như nghe tiếng gọi của chúng: “Cha Ápraham ơi”. Lòng ông bị rung động mạnh, và hề nhắm mắt lại ông thấy các vì sao đang chuyển thành những khuôn mặt của hậu tự ông, và một lần nữa ông nghe chúng gọi: “Cha Ápraham ơi !”.

Những hình ảnh này cứ lập đi lập lại trong tâm trí ông, và trở thành giấc mơ và hình ảnh của ông. Lập tức những hình ảnh ấy trở thành bộ phận của chiều hướng thứ tư của ông, trong ngôn ngữ của khái tượng và giấc mơ thuộc linh. Những khái tượng và giấc mơ này thực hiện sự kiểm soát trên thân thể một trăm tuổi của ông, và chẳng bao lâu nó chuyển thành thân thể trẻ trung. Từ đó ông tin lời của Đức Chúa Trời và ngợi khen Đức Chúa Trời.

Ai có thể làm cho Ápraham thay đổi nhiều như vậy, Đức Thánh Linh, vì Đức Chúa Trời đã áp dụng luật của chiều hướng thứ tư, ngôn ngữ của Thánh Linh. Một khái tượng và giấc mơ đã thay đổi Ápraham, không những thay đổi tâm trí mà còn thay đổi cả thân thể vật lý chẳng những ông mà cả vợ ông nữa, cũng được hồi xuân. Khi đọc những đoạn Kinh Thánh kế tiếp, chúng ta thấy vua Abimêlec cố chinh phục Sara làm vợ lẽ của ông: Sara chín mươi tuổi, người đã được hồi xuân qua luật và ngôn ngữ của chiều hướng thứ tư.

Chúng ta không phải là một loài động vật bình thường. Khi Đức Chúa Trời dựng nên chúng ta, Ngài cũng dựng nên chiều hướng thứ tư trong chúng ta nữa. Rồi Ngài phán: “Hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất” (1:28), nói cách khác, “Loài người phải quản trị trên mọi vật thuộc về chiều thứ ba”.

Tôi không thể thực hiện chức vụ chinh phục linh hồn bằng những việc đơn giản như gõ cửa, làm việc và chiến đấu với bản thân cho đến chết. Tôi phải sử dụng con người đức tin, và Hội Thánh đang đà phát triển nhảy vọt. Và dù thuộc viên chính thức của Hội Thánh tôi hơn 50.000 (năm 1977), nhưng khi tôi đến văn phòng tôi không phải làm nhiều, vì tôi đi theo con đường đức tin, và không nỗ lực dùng xác thịt mình để thực hiện những việc Thánh Linh làm quá trễ.

Trong lúc tôi ra các nước ngoài để thăm viếng, giúp đỡ anh em; tôi vẫn đi vào chiều hướng thứ

tư của Thánh Linh và trình bày những nhu cầu của Hội Thánh tôi tại Triều Tiên cho Ngài và Ngài thực hiện công việc. Cứ hai ngày tôi gọi điện thoại cho vợ tôi, và bà ấy liên tục cho tôi biết tin tức có khi những điều ấy thổi phồng bản ngã của tôi. Tôi thường nghĩ rằng những thuộc viên của Hội Thánh tôi sẽ lo lắng cho chuyến về của tôi, có lẽ họ chờ đợi tôi, và tôi chắc rằng những buổi thờ phượng ngày Chủ Nhật sẽ giảm sút. Vợ tôi nói: “Đừng khoe khoang khoác lác về điều ấy. Hội Thánh vẫn tiến triển tốt đẹp, dù ông có mình ở nhà”.

ÁP DỤNG LUẬT CỦA CHIỀU KHÔNG GIAN THỨ TƯ

Nếu Đức Chúa Trời có thể dùng Ápraham để chiếm hữu đất qua chiều thứ tư thần diệu, và nếu Đức Chúa Trời có thể làm cho Ápraham và Sara hồi xuân qua ngôn ngữ khái tượng và giấc mơ của Đức Thánh Linh, thì bạn cũng có thể hoạt động trong chiều thứ tư.

Có một câu chuyện rất hay về cuộc đời Gia cốp trong 30:31-34. Thoạt đầu tôi không thích các câu 37-39 nói về việc Gia cốp sắp đặt cho những con chiên có màu sắc cố định sẽ sinh ra những con chiên con có sọc, có vằn có đốm.

Tôi hỏi: Lạy Chúa, tại sao Chúa cho phép ghi lại đoạn Kinh Thánh này: Đây là lý do của những người theo chủ nghĩa đương thời (Modernists) phê bình Kinh Thánh, và họ gọi đó là câu chuyện khó tin, chuyện tiên”.

Vì vậy, khi đọc đến phần Kinh Thánh này tôi lướt qua vì e ngại rằng mình không thể tin cậy nơi khúc Kinh Thánh này. Một ngày nọ, trong lúc đọc Kinh Thánh dưới sự xúc dầu của Đức Thánh Linh, một lần nữa tôi bắt gặp những câu này, tôi nói: Lạy Cha con sẽ lướt qua phần này. Tất cả phần này có vẻ mê tín quá !

Nhưng Thánh Linh phán với tôi: “Hãy đợi một chút. Không có điều gì mê tín trong Kinh Thánh cả. Vấn đề là con không hiểu, con bị mù, nhưng Ta đang áp dụng luật tái tạo đặc biệt ở đây. Con hãy nhìn xem”.

Lẽ thật được vén lên, và chức vụ của tôi được thêm vào một chiều hướng mới. Nếu bạn không áp dụng luật đức tin thần diệu, bạn đừng hy vọng nhìn thấy một ngàn thuộc viên mới tham gia vào Hội Thánh bạn mỗi tháng; tách rời khỏi sự hoạt động của chiều thứ tư, nỗ lực cá nhân bạn không thể mang đến mục đích này.

Giacốp, cái tên mang ý nghĩa “kẻ lừa đảo”, đã đến nhà cậu ruột Laban. Ông ở đó hai mươi năm, làm việc cực khổ vất vả chẳng khác gì một người làm công bình thường trong nhà cậu. Nhưng cậu của ông lại thay đổi lương bổng rất nhiều lần đến nỗi Gia cốp thấy mình bị lừa; đến phiên Gia cốp lường gạt lại cậu của mình. Họ đang lường gạt lẫn nhau, khi Gia cốp được bốn mươi tuổi. Tài sản chẳng có gì ngoài nhiều vợ và nhiều con và ông lại ao ước trở về nhà mình.

Đức Chúa Trời thương hại ông và chỉ cho ông biết một phần của sự bí mật của chiều thứ tư. Sau khi nhận được sự mặc khải này từ nơi Chúa, Gia cốp đến thưa với cậu mình: “Thưa cậu, con sẽ làm việc cho cậu với điều kiện này: Xin cậu đem những con vật nào có sọc và có đốm xa khỏi con, và con chỉ chăm sóc con vật đồng màu. Nén những con vật đồng màu này sinh ra những con có đốm và có sọc, thì những con vật đó là lương bổng của con”.

Cậu của Gia cốp hầu như nhảy vọt lên. Ông tự nghĩ: “Ô, bây giờ thằng này tự gạt mình rồi. Những con vật đồng màu rất ít khi đẻ ra những con vật có sọc và có đốm. Giờ này mình có thể dùng nó mà chẳng phải trả lương nhiều”.

Vì thế cậu của Gia cốp nói: “Ừ, đúng chứ, cậu sẽ ký hợp đồng ấy với cháu”.

Sau đó Laban đem những con vật có sọc và có đốm cách xa chỗ ông ở đến ba ngày đi đường, còn Giacốp ở lại với những con vật cùng một màu. Giacốp lên núi, chặt cây bạch dương, những cây có màu nâu đỏ, và màu hạt dẻ, rồi ông dùng con dao nhíp lột vỏ một số cây để cho có sọc và có đốm. Từ những nhánh cây đó ông tạo ra một vách tường cây có sọc và có đốm, rồi đặt bức tường

đó trước máng uống nước của các con vật, tại đây những con vật uống nước và giao hiệp. Ngày lại ngày, Giacóp cứ đứng nhìn những con vật ở trước những nhánh cây có đóm và có sọc. Kinh Thánh chép rằng chẳng bao lâu những con vật đó đẻ ra các con, con có sọc và có đóm. Đức Chúa Trời thiết lập một khái tượng và giấc mơ vào tâm trí của Giacóp. Tiềm thức của ông trước đó đầy sự nghèo khổ, lừa gạt và thất bại ; vì vậy ông làm việc rất nhiều nhưng kết quả chẳng bao nhiêu. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã thay đổi sự tưởng tượng của Giacóp, tiềm thức của ông bằng cách sử dụng bức tường nhánh cây có sọc có đóm làm vật cụ thể để giúp ông tạo khái tượng và giấc mơ.

Giacóp nhìn vào bức tường ấy nhiều lần đến nỗi tâm trí ông tràn ngập cảnh tượng này ; ông ngủ và thấy chiêm bao những con vật đẻ ra con nhỏ có sọc và có đóm. Đọc sang đoạn sau chúng ta thấy bầy súc vật đã đẻ ra những con, con có sọc và có đóm. Trí tưởng tượng của con người đóng vai trò quan trọng trong chiều hướng thứ tư. Loài vật không bao giờ tưởng tượng như chúng ta, vì sự tưởng tượng là công việc của linh.

Khi lòng và trí tưởng tượng của Giacóp bắt đầu ôm chặt khái tượng và giấc mơ về những con vật có sọc và có đóm, thì Giacóp bắt đầu học được ngôn ngữ của Thánh Linh. Bạn chỉ có thể nói chuyện được với người khác bằng ngôn ngữ hiểu được, chứ không bao giờ dùng ngôn ngữ không hiểu được.

Khi Giacóp bắt đầu hiểu được ngôn ngữ của Thánh Linh lập tức ông có thể nói chuyện với Thánh Linh và Thánh Linh bắt đầu hoạt động. Ngài làm cho những gen cần thiết phối hợp nhau và bầy súc vật của Gia cốp bắt đầu sinh sản những con cái nó có sọc và có đóm. Gia cốp bắt đầu có một đàn súc vật vô số toàn là những con vật có sọc và có đóm và ông trở thành một trong những người giàu có nhất ở Đông Phương.

Có hơn 8.000 lời hứa trong Kinh Thánh và mỗi lời hứa giống như một cây có sọc và có đóm cho bạn. Bạn không cần phải lên núi để chặt cây bạch dương, những cây có màu đỏ và màu hạt dẻ. Bạn có thể lấy những lời hứa từ Kinh Thánh ra, tất cả đều có sọc và có đóm, tất cả đều đang chờ đợi bạn. Dầu vậy, những lời hứa đó có hơi khác vì những lời hứa đó được huyết của Chúa Jesus làm cho có sọc và có đóm.

Sau Gia cốp một thời gian khá lâu, Đức Chúa Trời đã dựng lên một cây có sọc và có đóm khác tại đồi Gôgôtha. Không phải do con dao nhíp và bàn tay người ta tạo thành cây có sọc và có đóm, nhưng do huyết thật của con Đức Chúa Trời. Bất cứ người nào và mỗi một người đều có thể nhìn vào cây có sọc và có đóm này để nhận một hình ảnh mới, một giấc mơ mới và một khái tượng mới và qua Đức Thánh Linh người ấy được thay đổi.

Bây giờ tôi xin chia sẻ với bạn vài điều trong kinh nghiệm của tôi. Vào một đêm Nôen nọ, tôi đang bận soạn bài giảng. Sau đó một cú điện thoại khẩn cấp gọi tôi. Người ở bên kia đầu dây thuộc Bệnh Viện Quốc Gia của Seoul, ông ta hỏi: “Có phải ông là Mục sư Cho Yonggi không?”. “Vâng, tôi đây”.

“Một tín đồ của ông sắp chết. Ông ta bị tai nạn xe hơi. Một chiếc xe tắc-xi đụng vào ông ta, rồi người tài xế bỏ ông ta lên ghế phía sau rồi chạy lòng vòng khắp thành phố cho tới sáng”.

Ở Triều Tiên thời bấy giờ, nếu một chiếc xe tắc-xi đụng nhằm người nào chết, người tài xế chỉ trả một số tiền là 2.500 đô la, rồi người ấy được xóa hết mọi khoản tiền phải trả. Tuy nhiên, nếu nạn nhân chỉ bị thương, thì tài xế phải trả hết tiền thuốc và tiền Bệnh Viện. Vì vậy nếu một tài xế tắc-xi đụng phải một người nào và không ai chứng kiến tai nạn, thì người ấy bỏ nạn nhân ở phía sau rồi chạy lòng vòng cho đến khi nạn nhân chết; vì làm vậy người tài xế chịu số tiền nhẹ hơn. Người tín hữu này đã mua một cái nón thật đẹp cùng với một số quà khác cho vợ. Quá vui mừng về việc tặng những món quà này đến nỗi anh ta băng vội qua đường chẳng chú ý đến tín hiệu giao thông, nên anh ta bị chiếc xe tắc-xi đụng vào. Vì lúc ấy đã quá khuya và chẳng ai trông

thấy, nên người tài xế này chở nạn nhân này chạy suốt đêm. Người đàn ông không chết, và tình cờ một cảnh sát giao thông bắt được chiếc tắc-xi và chở người đàn ông ấy vào bệnh viện. Tai nạn này làm cho ruột nạn nhân tổn thương nặng, bao tử của người ấy đầy máu và chất dơ; máu nhiễm độc tuôn đầy vào đó.

Ông bác sĩ của nạn nhân biết tôi nên nói: “Thưa Mục sư, chúng tôi có nên giải phẫu cho ông ấy không? Nói theo y học, thì hết hy vọng rồi. Trường hợp máu bị nhiễm độc như thế, khó có thể chữa được. Chúng tôi không còn cách nào khác”.

Nhưng tôi nói: “Xin ông cứ tiến hành giải phẫu, và hễ khi nào tôi giảng xong, tôi sẽ đến bệnh viện ngay”.

Sau giờ hành lễ Nôên, tôi vội vàng đến phòng cấp cứu của Bệnh Viện Quốc Gia Seoul, nạn nhân nằm bất động, không còn biết gì. Một lần nữa bác sĩ nói chẳng còn hy vọng gì. Ông ấy chết rồi. Chúng tôi không thể cứu vãn được. Khi giải phẫu bao tử của ông ấy, có ba chỗ bị tổn thương nặng phải cắt bỏ, và những vùng ấy đầy phẩn và chất dơ. Không còn hy vọng gì”.

Tôi trả lời, “Vâng, nhưng tôi sẽ hết sức mình”.

Khi tôi bước vào, nạn nhân ở tình trạng hôn mê nặng. Tôi quì gối bên cạnh ông và cầu nguyện: “Lạy Chúa yêu dấu, xin Ngài cho con năm phút, rồi con sẽ thử. Xin Ngài cho ông này tỉnh táo trong năm phút rồi con sẽ thử”.

Đang khi tôi cầu nguyện, tôi nghe có gì chuyển động. Tôi mở mắt ra và người đàn ông cũng mở mắt nhìn tôi:

“Ồ, thưa Mục sư, tôi sắp chết”, người ấy khóc.

Tôi biết mình chỉ có năm phút nên nói: “Anh không thể nói như vậy. Hễ anh nói thế anh sẽ chết, tôi không giúp gì anh được. Anh phải thay đổi cách suy nghĩ và sự tưởng tượng của mình. Hãy thay đổi cái nhìn và sự mơ ước, vì qua trí tưởng tượng sự mặc khải và giấc mơ mới có thể thực hiện sự điều khiển chiều hướng thứ ba của thế giới vật chất được.

“Vì thế, anh phải nghe tôi. Hãy suy nghĩ đến một người trẻ tuổi. Anh ấy chào tạm biệt vợ. Anh ấy khỏe mạnh và đầy sức lực. Anh ấy đến sở làm, và hoàn tất công việc mình tốt đẹp.

“Tất cả mọi người đều tôn trọng và kính phục anh. Tối về anh mua những món quà đẹp cho vợ, người đang đón chờ anh về ăn tối. Nghe tiếng anh về đến cửa, người vợ chạy ra đón chào với nụ hôn nồng cháy. Họ đi nhau vào nhà, cùng ngồi thưởng thức những món ăn ngon lành, và hưởng một buổi tối đầm ấm tại nhà.

Người đàn ông tôi nói đến không ai xa lạ. Người đó chính là anh ! Hãy nghĩ về người đó! Hãy vẽ trong tâm trí mình hình ảnh người khỏe mạnh. Nhìn người đó và nói với lòng mình, người đàn ông đó là tôi !

“Đừng vẽ bức tranh người chết. Đừng vẽ bức tranh của một tử thi. Cứ tiếp tục suy nghĩ về người đàn ông mạnh khỏe ấy và tôi sẽ cầu nguyện cho anh. Anh chỉ cần vẽ một bức tranh lành mạnh, và để sự cầu nguyện dành cho tôi. Anh có làm được việc ấy không?”.

“Thưa Mục sư, được. Tôi sẽ đổi sự mơ ước của tôi. Tôi sẽ đổi cách suy nghĩ của tôi. Tôi sẽ nói tôi là người khỏe mạnh đó. Tôi sẽ cố làm cho giấc mơ và khái tượng đó thành sự thật. Tôi thấy rồi...!”, anh ta la lên.

Trong lúc chúng tôi nói như thế, vị bác sĩ và những y tá của ông đi vào. Họ cười khúc khích và chế nhạo chúng tôi, chắc họ nghĩ rằng tôi bị mất trí. Nhưng tôi không đùa, tôi rất thành thật, tôi biết rõ qui luật chiều hướng thư tư của Thánh Linh, và người đàn ông này đang sử dụng ngôn ngữ của Thánh Linh. Giống như một giáo sĩ đi truyền giáo ở một xứ xa lạ, người ấy phải đạt được sự thông cảm sâu sắc với người dân địa phương của xứ ấy bằng việc học nói ngôn ngữ của họ cách trực tiếp chứ không qua sự thông dịch, do đó người đàn ông sắp chết này đã học ngôn ngữ sâu sắc của Thánh Linh.

Tôi quì gối xuống sát bên giường cầu nguyện: “Lạy Thánh Linh yêu dấu, bây giờ người này nói ngôn ngữ của Ngài. Anh có một khái tượng và giấc mơ. Xin Ngài hãy đụng chạm vào thân thể người này và thực hiện quyền kiểm soát của Ngài. Con ra lệnh cho người đàn ông này phải khỏe mạnh và đầy quyền năng chữa bệnh!”.

Thình lình nhóm nữ y tá vô tín này nói: “Phòng này nóng quá, nhiệt độ lên cao quá”.

Nhưng thời tiết rất lạnh. Không có lò sưởi; đó là quyền năng của Thánh Linh đã tỏa ra hơi nóng. Vị bác sĩ phẫu thuật và những y tá bắt đầu cảm thấy nóng bừng. Tai của họ đỏ lên và năng quyền của Đức Chúa Trời vận hành mạnh mẽ đến nỗi chúng tôi cảm thấy cái giường rung rinh.

Mọi người hết sức kinh ngạc, chỉ trong một tuần người đàn ông này hồi phục và xuất viện. Hiện nay anh kinh doanh về ngành hóa học và làm việc rất phi thường. Hễ khi nào gặp người này vào sáng Chủ Nhật, tôi tự nhủ: “Ngợi khen Đức Chúa Trời ! Chúng con nói bằng ngôn ngữ của Thánh Linh, Chúng con được tái tạo. Halêlugia !”.

Tôi xin kể thêm một câu chuyện khác. Một ngày nọ, tôi đang ở trong phòng làm việc, một phụ nữ khoảng 50 tuổi bước vào khóc lóc: “Mục sư ơi, gia đình tôi tan nát và đổ vỡ hết rồi”.

“Đừng khóc nữa, hãy cho tôi biết có việc gì thế?”.

“Thưa Mục sư, tôi có vài đứa con trai nhưng chỉ có một con gái. Cô gái này sống rất phóng túng, lãng loạn, nó ngủ với những người bạn của chồng tôi, và với những người bạn của các con trai tôi, nó đi từ khách sạn này đến khách sạn khác, từ vũ trường này đến vũ trường kia.

“Nó trở thành điều ô nhục cho gia đình tôi”, bà kể lể.

“Chồng tôi không thể đến văn phòng làm việc được. Các con trai tôi đang chết dần mòn vì xấu hổ, bây giờ chúng đều bỏ nhà ra đi. Tôi đã tìm mọi cách, ngay cả việc cầu xin Đức Chúa Trời đánh cho đứa con gái ấy chết đi ! Ô, Mục sư Cho Yonggi ơi, tôi phải làm gì đây?”.

“Chấm dứt việc than thở và khóc lóc. Bây giờ tôi thấy rõ tại sao Đức Chúa Trời không nhậm lời cầu nguyện của bà. Bà đang giới thiệu một bản thiết kế về một loại tinh thần xấu lên Đức Chúa Trời. Trong tâm trí bà, bà luôn luôn vẽ ra hình ảnh của một gái mãi dâm phải không?”

Vâng, đúng thế. Nó thật là một gái mãi dâm.

“Nhưng nếu bà muốn cô ấy được thay đổi, bà phải phác họa một bản thiết kế khác, bây giờ bà phải xóa bức vẽ của trí tưởng tượng trước kia, và phải vẽ một bức tranh mới”.

Nhưng bà này phản đối ý kiến của tôi, bà nói: “Không được nó quá xấu xa, dơ bẩn và ô nhục”.

“Đừng nói như thế. Hãy vẽ một bức tranh mới. Hãy đem tâm trí mình đến một loại cây có sọc và có đốm khác. Bà hãy quì gối xuống đây và tôi sẽ quì trước bà. Chúng ta hãy đến chân thập tự giá. Hãy giơ tay mình lên. Hãy nhìn xem Chúa Jesus đang chịu đau đớn trên thập tự giá, đổ huyết ra và hông ngài bị giáo đâm.

Tại sao Ngài bị treo ở đây? Vì có con gái bà. Chúng ta hãy đặt con gái bà ở phía sau Chúa Jesus. Hãy nhìn cô gái ấy qua cây thập tự giá có sọc và có đốm. Bà không thể thấy con gái bà được tha thứ, được tẩy sạch, được tái sinh và được đầy đầy Thánh Linh hoàn toàn được biến đổi sao? Bà có thể vẽ được bức tranh ấy qua huyết của Chúa Jesus Christ không?”.

“Ồ, vâng, thưa Mục sư, người mẹ trả lời. “Bây giờ tôi thấy khác rồi. Qua Chúa Jesus, qua thập tự giá, tôi có thể thay đổi quan niệm của tôi về con gái tôi”.

“Kỳ diệu ! Tốt quá”. Tôi nói lớn. Tôi sẽ vẽ một tâm hình mới về con gái bà. Hết ngày này sang ngày khác, bà phải giữ bức tranh rõ ràng và sống động ấy trong trí bà. Rồi Thánh Linh có thể dùng bà, vì ngôn ngữ của Thánh Linh được truyền đi bằng sự thay đổi cách nhìn và sự mơ ước. Chúng ta biết chúng ta đang vẽ bức tranh đúng đắn vì chúng ta đã đến chân thập tự giá”.

Vì thế chúng tôi quì gối cầu nguyện. “Bây giờ Ngài thấy bức tranh này. Hỡi Thánh Linh yêu quý, xin Ngài đổ đầy quyền năng Ngài vào hình ảnh mới, cái nhìn mới và giấc mơ mới này. Xin Ngài thay đổi và làm phép lạ”.

Tôi bảo bà này về nhà, và khi từ già bà đã mỉm cười. Không còn khóc nữa vì hình ảnh của con gái bà đã thay đổi.

Sau đó vài tháng, vào một Chúa Nhật nọ, thỉnh linh bà này bước vào văn phòng của tôi, dẫn theo một thiếu phụ trẻ đẹp. Tôi hỏi: “Ai đây?”

Bà mỉm cười trả lời: “Đây là con gái của tôi!”

“Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu nguyện của bà rồi sao?”

“Vâng, Ngài đã trả lời”.

Rồi bà thuật lại sự việc xảy ra. Một đêm nọ cô con gái của bà đang ở với một người đàn ông trong một khách sạn dành cho khách có xe hơi. Sáng hôm sau, khi thức dậy cô cảm thấy mình ô uế xấu xa và khô sở quá. Cô cảm thấy có một sự khốn khổ lớn trong tâm linh mình, và lại có một sự khao khát sâu xa muốn trở về nhà, nhưng cô lại sợ bị thịnh nộ của cha mẹ và các anh. Tuy nhiên, cô quyết định liều trở về nhà, cô tự nhủ: “Minh sẽ cố gắng một lần nữa, nếu mọi người đều xua đuổi, thì đó là lần cố gắng cuối cùng”.

Vì thế cô về nhà cha mẹ và bám chuông. Mẹ cô ta đi ra, khi thấy con gái, mặt bà tươi hẳn lên, sáng rực như mặt trời đang chiếu vào mặt. Chạy ra ôm chầm con gái, bà chào: “Mừng con đã về!”

Cô gái hoàn toàn chìm ngập trong tình yêu của mẹ, cô nức nở, khóc lóc tan vỡ. Mẹ cô đã cầu nguyện, hình ảnh của cô gái trong tâm trí bà đã thay đổi. Bà tiếp đón con gái trong vòng tay rộng mở của bà.

Mẹ cô gái đưa cô đến nhà thờ (trong thời gian hai ba tháng) cô đã nghe giảng, xưng tội cả tội lỗi mình, dâng lòng mình cho Chúa Jesus và nhận được báp têm bằng Thánh Linh. Cô trở thành một tạo vật hoàn toàn mới trong Đấng Christ, và cuối cùng cô tìm được một người chồng xứng đáng. Bây giờ cô có ba con và là một trong những nhóm trưởng nhóm hạt nhân tích cực của Hội Thánh tôi. Cô là một chứng đạo viên nhiệt tình; và tất cả những điều này xảy đến vì mẹ cô đã đổi cái nhìn và sự mơ ước, áp dụng luật của chiều không gian thứ tư.

Xuyên suốt Kinh Thánh Đức Chúa Trời luôn luôn sử dụng qui luật của christ chiếm hữu Họ không cần dùng quảng cáo và những hình thức giải trí để lôi kéo người khác đến với Hội thánh. Những người khá giả sẵn sàng chia xẻ những điều mình có cho những người nghèo khó trong Hội thánh. Cong Cv 2:42 phác họa những yếu tố mà Đức Chúa Trời dự định cho Hội thánh. “Họ bên lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, sự bẻ bánh và sự cầu nguyện” Điều duy nhất – sự rao giảng tin lành – được họ thực hiện trên những đường phố, trong đền thờ, ở các gia đình và bất cứ nơi nào họ có thể. Kết quả là “hằng ngày Chúa thêm những người được cứu vào Hội thánh” (câu 47) Họ đã có tất cả những yếu tố mà họ cần để có một Hội thánh năng động, được Đức Chúa Trời chúc phước và được Thánh Linh dẫn dắt Mười hai sứ đồ đã dẫn dắt Hội thánh đầu tiên cho đến khi bành trướng ra rồi sau đó các trưởng lão và các chấp sự được huấn luyện để dẫn dắt và phụng sự trong các Hội thánh địa phương Vì ai cũng là người mới tiếp nhận Chúa, nên Đức Chúa Trời đã để thời gian cho 12 sứ đồ và Hội thánh tại Jerusalem ít nhất là 7 năm Sau đó họ chọn một số người tốt vào những chức vụ lãnh đạo để trở thành những nhà truyền giáo và những mục sư dạy dỗ Không có một giáo phái nào giữ họ trong tổ chức Mỗi Hội thánh đều “độc lập” nhưng được Thánh Linh dẫn dắt vì vậy có một sự hiệp một trong Thánh Linh. Phao lô nói: “C

ác Hội thánh của Christ chào anh em” (RoRm 16:16) Cơ đốc nhân từ mọi thành phần trong xã hội hiệp lại làm một. Tương phản với hình ảnh này là một Hội thánh phức tạp và bận rộn của ngày hôm nay Một tổ chức công kênh với nhiều giáo phái, các hội truyền giáo, các ủy ban, các hội đồng, các ban ngành và các chương trình. Hoạt động “ như tổ chức thương mại hơn là một thân thể, một nhà máy hơn là một gia đình. Phero cứ lập đi lập lại “Minh có giống tảng đá không?

Có giống không? Đúng rồi, ta sẽ giống như một tảng đá”.

Phiero trở thành một tảng đá kiên cố của Hội Thánh đầu tiên. Nhưng trước khi ông được biến đổi để trở thành tảng đá, Chúa Jesus đã nhìn thấy hình ảnh Phiero là một tảng đá trong lòng Ngài, và sau đó Phiero đã trở thành tảng đá đó.

Đức Chúa Trời đổi tên Gia cốp thành Israel, có nghĩa là “Người vật lộn cùng Đức Chúa Trời”, hay còn có nghĩa là “Hoàng tử của Đức Chúa Trời” (The prince of God). Gia cốp là kẻ lừa đảo và là người lường gạt, nhưng bây giờ ông được đặt tên là một hoàng tử. Về sau này ông đã được biến đổi.

Những người không tin Chúa Jesus ở khắp mọi nơi trên thế giới đều có liên hệ đến sự suy tư trừu tượng siêu việt và suy tư thuộc về Phật giáo. Trong sự suy tư trầm tưởng ấy người ta phải hình dung một mục đích và hình ảnh rõ ràng. Trong phái Sokagakkai họ phải vẽ một bức tranh về sự giàu có sung túc, cứ lặp lại nhiều lần điều đó, họ cố gắng phát triển chiều không gian thứ tư của con người, và những người này đã làm được nhiều điều. Trong lúc Cơ Đốc Giáo có mặt tại Nhật hơn 100 năm, nhưng chỉ có 0,5% tổng số dân Nhật xưng nhận mình là Cơ Đốc Nhân, còn phái Sokagakkai có hàng triệu người theo. Sokagakkai đã áp dụng luật của chiều không gian thứ tư và đã thực hiện những phép lạ; nhưng trong Cơ Đốc Giáo chỉ nói suông về thần học và đức tin. Con người được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của phép lạ, vì vậy con cái Ngài được sanh ra với lòng mong đợi nhìn xem những phép lạ được thực hiện. Không được nhìn thấy phép lạ, người ta không thể nào thỏa mãn khi nhận mình là con cái của Đấng Toàn Năng.

TRÁCH NHIỆM CỦA BẠN

Chính bạn là người chịu trách nhiệm cung cấp những phép lạ cho những người này. Kinh Thánh không thuộc về chiều không gian thứ ba, nhưng thuộc về chiều không gian thứ tư, vì trong Kinh Thánh chúng ta có thể đọc những điều thuộc về Đức Chúa Trời và về sự sống Ngài dành cho chúng ta, và có thể học ngôn ngữ của Thánh Linh. Đọc Kinh Thánh bạn sẽ mở rộng tầm nhìn và sự mơ ước của mình. Hãy tạo giấc mơ và tầm nhìn của mình. Hãy mời Thánh Linh đến và làm sống lại những đoạn Kinh Thánh bạn đã đọc, và xin Ngài ban khả tượng cho người trẻ và giấc mơ cho người già.

Nếu bạn là người ít thích đi ra và không có cơ hội là một giáo sĩ, thì ít ra bạn cũng có thể ngồi nhà và mơ ước. Điều này kỳ diệu lắm. Hãy để Thánh Linh đến dạy bạn ngôn ngữ của Ngài, ngôn ngữ của khả tượng và giấc mơ. Rồi hãy cứ giữ những khả tượng, những giấc mơ ấy, và qua ngôn ngữ ấy xin Thánh Linh hành động.

Đức Chúa Trời muốn ban những sự ao ước vào trong lòng bạn Đức Chúa Trời sẵn sàng hoàn thành những điều mong ước ấy, vì Kinh Thánh chép: “Hãy thỏa lòng nơi Đức Chúa Trời hằng hữu, Ngài sẽ ban cho con mọi điều lòng mình ao ước”. Trong Châm Ngôn 10:24; chép: “Sự ao ước của người công bình sẽ được toại nguyện”. Trước hết hãy có một mục đích rõ ràng, rồi hãy vẽ nên một bức tranh sống động và thực tế, rồi nhiệt tình cầu nguyện trong cả quá trình đó. Đừng để những sự vận động của nghệ thuật thiền định Yoga hay tham thiền nhập định của Phật giáo hay của phái Sokagakkai cuốn hút mình. Những điều đó chỉ phát huy chiều không gian thứ tư của con người, và những trường hợp này không nằm trong chiều không gian thứ tư của Thánh Linh.

Hãy đứng dậy và làm nổi bật hơn một thuật sĩ người Ê díp tô. Có rất nhiều thuật sĩ trong xứ Ê díp tô thế gian này, nhưng chúng ta hãy sử dụng tất cả những khả tượng và giấc mơ của mình vì Đức Chúa Trời chúng ta. Chúng ta hãy trở thành những Môise, đi ra và thực hiện những phép lạ kỳ diệu nhất.

Phép lạ là việc xảy ra thường tình trong Hội Thánh của chúng tôi, và qua kinh nghiệm này tôi có thể nói rằng con người không phải là một động vật. Bạn không phải là một tạo vật thông thường, vì bạn có chiều thứ tư trong lòng bạn, và chiều không gian thứ tư ấy đang kiểm soát, điều khiển ba chiều không gian khác thế giới của hình khối, thế giới của mặt phẳng và thế giới của đường thẳng.

Qua lãnh vực của chiều không gian thứ tư lãnh vực của đức tin bạn có thể ra lệnh cho hoàn cảnh và vị trí của bạn, bạn vẽ đẹp cho sự xấu xí và hỗn loạn, bạn sự chữa lành cho người bệnh tật và đau đớn.

SỨC MẠNH SÁNG TẠO CỦA LỜI NÓI

Chúng ta cần tuân theo những bước vững chắc để đức tin của chúng ta được áp ử đúng mức, và chúng ta cũng cần học biết về lãnh vực của đức tin hoạt động, và cũng có một nguyên tắc cần bản về lời nói mà chúng ta cần hiểu rõ nữa. Vì thế tôi muốn nói về sức mạnh sáng tạo của lời nói và những lời nói và những lý do tại sao sự sử dụng lời nói có tầm quan trọng rất lớn.

Một buổi sáng nọ, tôi dùng điềm tâm với một trong những nhà phẫu thuật thần kinh nổi tiếng ở Triều Tiên, ông ta cho tôi biết về những công trình, những khám phá mới của Y học về việc giải phẫu não bộ. Ông hỏi, “Tiến sĩ Cho Yonggi ơi, ông có biết rằng trung tâm ngôn ngữ ở trong bộ óc chi phối toàn bộ hệ thần kinh của cơ thể không? Chức vụ của ông thật sự có quyền năng vì theo những khám phá mới đây của chúng tôi về thần kinh, thì trung tâm ngôn ngữ trong óc chi phối toàn bộ những dây thần kinh khác”.

Tôi cười và nói: “Chúng tôi biết điều đó từ lâu rồi”.

Ông hỏi : “Làm sao ông biết được ? Đây là những khám phá mới của thần kinh học mà !”

Tôi trả lời rằng tôi đã đọc từ Tiến sĩ James.

“Tiến sĩ James nào ?” ông hỏi

“Ông ấy là một trong những bác sĩ nổi tiếng thời Kinh Thánh, cách đây gần hai ngàn năm” . Tôi trả lời. “và trong sách của ông, thơ Gia cơ, chương ba, vài câu đầu, tiến sĩ Gia cơ đã định nghĩa rõ ràng về tầm quan trọng của lưỡi và trung tâm ngôn ngữ.

Nhà phẫu thuật thần kinh hoàn toàn kinh ngạc “ Ua, Kinh Thánh thật có nói về điều này à ?”

“Vâng, đúng thế”, tôi trả lời “Cái lưỡi là chi thể nhỏ nhất trong thân thể của chúng ta, nhưng nó lại điều khiển toàn bộ thân thể”.

Bây giờ, nhà phẫu thuật thần kinh này bắt đầu giải thích những khám phá của họ. Ông nói rằng trung tâm thần kinh điều khiển lời nói ở bộ óc có quyền trên toàn thân thể đến nỗi chỉ dùng lời nói một người có thể điều khiển thân thể mình, để vận dụng lời nói theo ý mình muốn. Ông nói, “Nếu một người cứ liên tục nói, “tôi càng ngày càng yếu quá”, thì ngay lập tức, tất cả hệ thống thần kinh nhận mệnh lệnh, và chúng nói, “Ồ, chúng ta hãy sửa soạn làm cho yếu xuống, vì chúng ta đã nhận mệnh lệnh từ trung ương bảo chúng ta càng lúc càng yếu”. Rồi theo kết quả tự nhiên, hệ thống thần kinh điều khiển cho cơ thể vật chất yếu đi”.

Nếu có ai nói, “chà, tôi không có khả năng. Tôi không nhận được mạng lệnh từ trung khu thần kinh bảo rằng chúng ta không có khả năng, vậy hãy từ bỏ mọi cố gắng để đem lại khả năng”.

Chúng ta phải chuẩn bị chính mình để trở thành một phần tử của người không còn khả năng.

Nếu người nào cứ nói : “Tôi già rồi, tôi già quá rồi và tôi rất mệt, không thể làm được việc gì”, thì ngay lúc ấy, trung tâm điều khiển ngôn ngữ đáp ứng, cho ra những mạng lệnh để đưa đến những hậu quả ấy. Hệ thống thần kinh trả lời, “Vâng, chúng ta già rồi, chúng ta sắp vào nghĩa địa. Chúng ta hãy chuẩn bị phân tán đi ! Nếu người nào nói mình già rồi, chẳng bao lâu nữa, người ấy sẽ chết”.

Nhà phẫu thuật thần kinh đó tiếp tục nói “Một người đàn ông chẳng nên về hưu. Một người khi về hưu, người ấy cứ tiếp tục lặp lại, “tôi hưu rồi” và hệ thống thần kinh của người đó sẽ bắt đầu

đáp ứng mệnh lệnh và trở thành kém hoạt động, và chuẩn bị cho cái chết đến nhanh chóng mà thôi”.

VÌ MỘT CUỘC SỐNG CÁ NHÂN THÀNH CÔNG

Cuộc đối thoại đó đem đến cho tôi nhiều ý nghĩa, và tác động mạnh mẽ trên đời sống tôi, vì thế tôi có thể thấy được tầm quan trọng của lời nói trong việc tạo thành một đời sống cá nhân thành công.

Người ta có thể dễ dàng đáp ứng lời nói theo cách tiêu cực “Ồ, tôi nghèo quá, tôi không có tiền để dâng cho Chúa. Khi có một cơ hội đưa đến một công việc có lương cao, hệ thống thần kinh sẽ đáp lại”. Ta không thể trở thành người giàu được, vì ta chưa nhận mạng lệnh đó từ trung khu của thần kinh ta. Ta bị coi như là người nghèo, vì vậy ta không chấp nhận công việc này. Ta không hội đủ điều kiện để có tiền”. Sở thích thu hút sở thích, vì khi bạn hành động như một con người nghèo, bạn sẽ thu hút sự khó khăn người nghèo khổ, nếu như thế bạn sẽ thường trực ở trong sự nghèo khổ.

Cách đây 2.000 năm Kinh Thánh đã nói rõ điều ngày nay người ta nói. Mới đây Y-khoa đã khám phá ra nguyên tắc này. Nhà phẫu thuật thần kinh này đã nói : “Mỗi người phải tự nhủ : Tôi còn trẻ, tôi có nhiều khả năng. Tôi có thể làm công việc của một thanh niên cho dù tuổi niên lịch của tôi cao bao nhiêu đi nữa”. Hệ thống thần kinh của người đó sẽ sống động và thu nhận năng lượng và sức mạnh từ trung khu thần kinh.

Kinh Thánh cho biết rõ là hễ ai điều khiển được cái lưỡi, sẽ điều khiển được toàn bộ cơ thể. Bạn sẽ nhận những gì mình nói. Nếu bạn cứ nói mình nghèo, thì tất cả hệ thống điều khiển sẽ thu hút sự nghèo khổ, và bạn cảm thấy sự thoải mái trong sự nghèo khổ, và bạn sẽ thích sống trong cảnh nghèo hơn. Nhưng nếu bạn liên tục nói mình có khả năng, mình sẽ thành công thì tất cả mọi bộ phận trong cơ thể bạn sẽ hướng đến sự thành công. Bạn sẽ sẵn sàng đối phó với mọi thách thức, sẵn sàng chinh phục nó. Đây là lý do bạn đừng bao giờ nói theo cách tiêu cực cả.

Ở Triều Tiên chúng tôi thường có thói quen sử dụng những từ ngữ có liên quan đến cái chết.

Những thành ngữ thông dụng như: “Ồ, trời âm quá khiến tôi chết đi được !”, “Ồ, tôi ăn nhiều quá đến nỗi nghẹn thở gần chết !”, “Ồ, sung sướng quá đến chết đi được” và “Ôi, chán quá chết cho rãnh!” Người Triều Tiên thường lặp lại những câu nói tiêu cực này. Đó là lý do vì sao suốt năm ngàn năm lịch sử Triều Tiên, chúng tôi chiến đấu không ngừng, chiến tranh liên miên và liên tục có nhiều người chết. Thế hệ của tôi chẳng bao giờ được thấy sự hòa bình trọn vẹn trên toàn lãnh thổ. Tôi ra đời trong thời thế chiến thứ hai, lớn lên trong cuộc chiến Triều Tiên và bây giờ vẫn còn sống trong một đất nước ở bên miêng hổ chiến tranh.

Trước khi bạn được thay đổi, bạn phải thay đổi ngôn ngữ của bạn trước. Nếu bạn không thay đổi cách nói của bạn, bạn khó chuyển biến chính mình bạn. Nếu bạn muốn con cái bạn thay đổi, trước tiên bạn phải dạy chúng sử dụng ngôn ngữ cách chính xác. Nếu bạn muốn thấy những thanh thiếu niên ưa nổi loạn và thiếu trách nhiệm được biến đổi thành những người lớn có trách nhiệm, thì bạn phải dạy họ loại ngôn ngữ mới này.

Chúng ta có thể học loại ngôn ngữ mới này ở đâu ? Ở trong một cuốn sách hay nhất, Kinh Thánh. Hãy đọc Kinh Thánh từ Sáng thế ký đến Khải huyền. Hãy học ngôn ngữ của Kinh Thánh, phát biểu những lời nói đức tin và nuôi dưỡng hệ thống thần kinh của bạn bằng những từ ngữ có tính cách xây dựng, tiến bộ phát triển và đặc thắng. Hãy nói những lời đó, cứ luôn luôn lặp lại để những lời đó sẽ dần dần kiểm soát toàn thân thể bạn. Rồi bạn sẽ chiến thắng, vì bạn hoàn toàn có điều kiện để đối phó với hoàn cảnh và môi trường xung quanh và đạt được thắng lợi. Đây là lý do quan trọng đầu tiên trong việc sử dụng lời nói : tạo được một sức mạnh để có được một đời sống cá nhân thành công.

VÌ MỤC ĐÍCH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Chúng ta cần biết lý do thứ hai của việc sử dụng sáng tạo của lời nói : không những lời nói giúp đỡ chúng ta thành công trong đời sống riêng của mình, nhưng Đức Thánh Linh còn muốn chúng ta sử dụng lời nói để thực hiện mục đích của Đức Chúa Trời.

Khi tôi bắt đầu bước vào chức vụ, tôi cảm thấy mình đang ở trong một cuộc tranh chấp, ngay cả khi giảng tôi vẫn cảm thấy có những ngăn trở trong tâm linh tôi. Rồi Thánh Linh của Đức Chúa Trời đến với tâm linh tôi và dường như tôi đang xem truyền hình. Trong màn ảnh tâm trí tôi, tôi thấy những sự phát triển của tội ác dần dần biến đi, bệnh lao được chữa lành, kẻ què nặng nề nương mình trên đôi gậy thành linh quăng gậy và bước đi.

Triều Tiên cách xa nước Mỹ, và tôi rất ít nghe về loại giải cứu và chức vụ chữa bệnh này. Ngay cả vài giáo sĩ ở xung quanh tôi cũng không biết loại công tác này, và họ nói rằng đó là loại lầm lẫn trong tâm trí tôi.

Rồi tôi đi đến kết luận là điều ngăn trở này do Satan đến. Mỗi khi có hiện tượng đó xảy ra, tôi nói : “Mời linh của sự ngăn trở, hãy ra khỏi ta. Ta truyền lệnh ngươi rời khỏi ta, hãy ra khỏi ta”.

Nhưng càng truyền lệnh bao nhiêu, tôi lại càng thấy rõ cảnh người bệnh chưa được chữa lành . Tôi lâm vào tình trạng tuyệt vọng đến nỗi không thể giảng được. Những khái tượng ấy cứ xuất hiện liên tục, vì thế tôi đặt thành vấn đề kiêng ăn, cầu nguyện và trông đợi Chúa.

Sau đó tôi được nghe Chúa phán vào lòng tôi “Hỡi con, đó không phải là điều ngăn trở của Satan. Đó là điều Thánh Linh muốn nhìn thấy. Đó là lời khôn ngoan và thông sáng, Đức Chúa Trời muốn chữa lành cho những người này, nhưng Ngài không thể chữa cho họ trước khi con nói ra”. Tôi nói : “Thưa Chúa, không phải. Con không tin như vậy. Đức Chúa Trời có thể làm được bất cứ điều gì Ngài đây cần đến lời nói của con”.

Về sau tôi thấy trong Kinh Thánh, Sáng thế ký đoạn một “Và đất là vô hình và trống không”, khi Đức Thánh Linh vận hành trên mặt đất, Ngài áp ủ nó, nhưng chẳng có điều gì xảy ra. Rồi Đức Chúa Trời bày tỏ cho tôi thấy một chân lý quan trọng mạnh mẽ của Thánh Linh trong việc áp ủ và vận hành trên mặt nước. Tại thời điểm đó có điều gì xảy ra không ?

Tôi nói : “Thưa Chúa, không có việc gì xảy ra cả”

Rồi Chúa phán “Con có thể cảm thấy sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong Hội Thánh của con, ngay cả sự tràn ngập của Thánh Linh, nhưng vẫn có gì xảy ra, chẳng có linh hồn nào được cứu, không có những gia đình đổ vỡ được hàn gắn , cho đến khi con nói thành lời. Đừng chỉ xin và xin những gì con cần. Hãy ra lệnh. Ta sẽ chỉ cho con thấy cụ thể cơ sở của những việc xảy ra lạ thường. Khi ta tạo dựng thế giới ta nói thành lời. Ta phán : “Phải có sự sáng” hoặc ta nói : “Phải có khoảng không”.

Ý thức được chân lý này là một bước ngoặt trong đời sống tôi. Tôi vội vàng xin lỗi Đức Chúa Trời : “Lạy Chúa, con rất tiếc đã làm Ngài buồn. Bây giờ con sẽ nói ra”.

Nhưng tôi vẫn còn sợ, vì không ai dạy tôi những điều ấy. Tôi cũng còn sợ rằng, khi tôi nói mà chẳng có điều gì xảy ra thì người ta sẽ nghĩ gì về tôi ? Vì vậy tôi thưa với Chúa : “Chúa ôi, vì con sợ lắm, con sẽ không bảo người què đứng dậy, hoặc bảo bệnh ung thư biến đi. Cha ơi, con sẽ bắt đầu với bệnh nhưc đầu”.

Sau lần này khi tôi giảng, khái tượng về sự chữa bệnh khơi dậy trong tâm linh tôi, nhưng khi mắt của tâm trí tôi nhìn thấy kẻ què được chữa lành, những cục bướu biến mất, thì tôi bỏ qua. Tôi chỉ nói : “Ở đây có một người nhưc đầu được chữa lành”. Và lập tức có một người được chữa lành.

Tôi kinh ngạc khi thấy qua lời nói đơn sơ của tôi việc đó trở thành sự thật.

Dần dần tôi mạnh hơn. Tôi bắt đầu ra lệnh cho bệnh viêm xoang được chữa lành, rồi đến bệnh điếc, và cuối cùng nói ra về tất cả những bệnh được chữa lành mà tôi đã thấy trong tâm linh. Bây giờ, mỗi buổi sáng Chủ nhật trong Hội Thánh của tôi hàng trăm người được chữa lành qua ông

dẫn đó. Vì thì giờ hạn chế, vì có nhiều giờ thờ phượng, tôi phải hành động nhanh chóng. Vì vậy trong khi tôi đứng, Chúa chỉ cho tôi biết những sự chữa bệnh xảy ra ở đây, và tôi chỉ cần gọi họ đi ra. Tôi chỉ nhắm mắt lại và nói ra. Khi nhận thức mình được chữa lành, nhiều người đứng dậy. Họ đứng lên khi bệnh đặc biệt của họ được công bố chữa lành. Trong phần thờ phượng này nhiều người, khắp mọi chỗ trong thánh đường đứng dậy công bố mình được chữa lành.

Qua đó tôi học được một bí quyết : Trước khi bạn nói thành lời, Đức Thánh Linh không có chất liệu để Ngài tạo dựng. Nếu Thánh Linh truyền đức tin vào lòng bạn để dời một hòn núi, thì đừng cầu nguyện hay xin Chúa dời hòn núi đi ; mà chỉ việc ra lệnh : “Hỡi núi, hãy dời sang biển bên kia”, rồi sự việc đó sẽ thành sự thật. Nếu bạn học tập điều này, và tập thành thói quen nói thành lời những gì được Thánh Linh hướng dẫn, theo sự xúc dầu của Thánh Linh, và trong đức tin Đức Chúa Trời ban cho bạn bạn sẽ thấy nhiều phép lạ xảy ra trong đời sống bạn.

Hầu việc Chúa cho một cộng đồng năm mươi ngàn tín hữu thường trực (1979) không phải là một công việc dễ dàng. Chúng tôi lập một hệ thống điện thoại trực 24/24 để phục vụ trong Hội Thánh và những phụ tá thay phiên trực để nghe điện thoại và trả lời hướng dẫn. Tôi cố gắng giấu số điện thoại của nhà riêng của tôi, nhưng rồi số đó cũng được mọi người biết, và tôi nhận điện thoại khắp nơi từ mới sẩm tối đêm nay cho đến bóng mặt trời lên cao vào sáng hôm sau.

Nhiều đêm tôi tưởng được nằm ngủ ấm cúng trên giường. Rồi lúc 10 giờ tối, một hồi chuông điện thoại vang lên, tiếng nói đầu giây: Thưa Mục Sư, cháu nội của tôi bị sốt cao lắm, xin ông vui lòng cầu nguyện cho cháu”. Vì vậy tôi cầu nguyện.

Đến 11 giờ, một cú điện thoại khác lại đến: “Thưa Mục sư đến giờ này mà chồng tôi đi làm chưa về, xin Mục sư cầu nguyện cho”. Và tôi cầu nguyện.

Rồi đến 12 giờ khuya, chuông điện thoại reo lên, một tiếng khóc nức nở của người vợ: “Chồng tôi về rồi và anh ấy lại đánh tôi. Ôi, kinh khủng quá. Tôi không muốn sống nữa”. Rồi tôi lại phải khuyên bảo bà ta.

Một giờ đêm, tôi nhận một cú điện thoại từ một người đàn ông say rượu: “Vợ tôi thường đi nhóm ở nhà thờ của ông, tại sao ông lại dạy cô ta đối xử với tôi như thế?”. Rồi tôi phải giải thích cho ông ta cách đầy đủ.

Nửa buổi sáng hôm sau có điện thoại từ bệnh viện gọi đến “Mục sư ơi, có người như thế sắp chết. Ông có thể đến gấp được không? Mong ước cuối cùng của ông ta là được gặp ông. Vậy tôi phải chuẩn bị gấp để chạy đến bệnh viện.

Điện thoại cứ vang lên liên tục như thế đến nỗi tôi quyết định rút đồ cắm điện ra. Tôi nói lớn: “Tôi không thể sống theo kiểu này được”. Rồi tôi lên giường ngủ.

Nhưng Đức Thánh Linh đến phán vào lòng tôi. “Con có phải là người chần chừ đắm đuối không? Một người chần chừ đắm đuối, hoàn hảo chẳng bao giờ bỏ bầy chiên của mình đi lạc”. Vì thế tôi vùng dậy và cắm điện vào. Chỉ có một cơ hội khi tôi đi du lịch khỏi nước tôi: tôi được ngủ một đêm ngon lành.

Vào một tối đặc biệt nhằm mùa đông rất lạnh, khi tôi đang nằm thoải mái trên giường đệm ấm áp thiu thiu ngủ, thì một hồi chuông điện thoại vang lên. Tôi đã gặp người đàn ông gọi điện thoại này rồi, ông nói: “Thưa Mục sư, ông có nhớ tôi không?

Dĩ nhiên nhớ chứ. Tôi làm đám cưới cho vợ chồng ông mà”.

“Tôi đã thử suốt hai năm nay, nỗ lực hết sức để đem lại hạnh phúc cho gia đình”, ông nói:

“Nhưng đêm nay vợ chồng tôi cãi nhau dữ dội và quyết định phải ly dị. Chúng tôi đã chia đồ đạc, tài sản làm hai phần rồi, nhưng bây giờ chỉ còn có một điều xin ông chúc phước cho. Ông đã chúc phước cho chúng tôi trong ngày cưới, và bây giờ xin ông chúc phước cho chúng tôi cho cuộc ly dị này”.

Chà, vị trí của Mục sư trong trường hợp này khó xử làm sao ! Chúc phước cho họ trong việc kết

hợp, rồi bây giờ họ lại xin chúc phước cho việc chia rẽ ! Tôi trả lời “Phiền ông, đợi đến sáng mai nhé ! Bây giờ trời lạnh quá, và tôi đã lên giường rồi. Bây giờ tôi phải đi sao ?”.

Ông ta trả lời : “Thưa Mục Sư, ngày mai chắc quá trễ. Bây giờ chúng tôi phải phân rẽ mỗi người mỗi ngã thôi. Chúng tôi không muốn nghe ông giảng nữa. Trễ rồi, không còn cơ hội làm việc đó nữa, chúng tôi đã đi quá xa rồi; bây giờ chỉ còn xin ông đến ban cho chúng tôi lời chúc phước để chúng tôi có thể li dị mà thôi”.

Tôi bò ra khỏi giường và đi vào phòng khách. Trong lòng tôi nổi giận satan. Tôi nghĩ “Đây không phải là công tác của Thánh Linh. Đây là công việc của Satan”

Khi cầu nguyện, lập tức tôi đi vào chiều không gian thứ tư. Vì khái tượng và giấc mơ là ngôn ngữ Thánh Linh, qua chiều không gian thứ tư tôi có thể kiểm soát chế ngự chiều không gian thứ ba, và điều chỉnh các sự sai trật. Tôi quì gối xuống, nhắm mắt lại và qua thập tự giá của Jesus Christ, nhờ sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh, tôi bắt đầu thấy cặp vợ chồng này tái hợp. Tôi hình dung một bức tranh rõ ràng, và cầu nguyện “Lạy Chúa, xin Ngài làm như thế”.

Trong khi cầu nguyện, tôi được đức tin chạm vào, và trong danh Jesus Christ, tôi xin Ngài thay đổi hoàn cảnh này trong chiều không gian thứ tư. Chiều không gian thứ tư với sức mạnh tích cực của nó thuộc về tôi, vì vậy tôi đến gian nhà của cặp vợ chồng này.

Họ sống trong một khu nhà ở có nhiều tiện nghi hiện đại. Có nhiều tiện nghi vật chất trong nhà họ ở, nhưng khi tôi bước vào, tôi cảm thấy lạnh ngắt, sự ghen ghét tồn tại giữa người đàn ông và vợ ông. Bạn có thể có tất cả những thứ vật chất quý giá trên thế gian này, nhưng nếu có sự ghen ghét ở trong gia đình bạn, thì những của cải vật chất đó chẳng đem lại phước hạnh gì.

Khi bước vào nhà, tôi thấy người đàn ông ngồi trong phòng khách và vợ ông ở trong phòng ngủ. Lúc tôi vào phòng khách, người đàn ông thao thao bất tuyệt nói xấu vợ mình. Rồi người vợ tung cửa chạy ra nói, “đừng nghe lời ông ta ! hãy nghe tôi nói này”. Rồi tới phiên bà cũng không ngớt lời nói nghịch chồng mình.

Tôi nghe lời trình bày của người chồng, mọi việc ông ta nói dường như hợp lý. Rồi tôi nghe lời trình bày của người vợ và mọi điều bà ta nói cũng hợp lý nữa; mỗi người trình bày đúng theo ý kiến riêng của mình. Cả hai đều đúng, còn tôi lại bị kẹt vào giữa.

Nhưng tôi đã hoàn toàn chế ngự, chi phối chiều không gian thứ ba này rồi bằng chiều không gian thứ tư trong lòng tôi. Nắm chặt niềm tin quyết này, tôi cầm tay người chồng và tay kia tôi cầm tay người vợ, tôi nói: “Nhơn danh Chúa Jesus, ta truyền lệnh cho satan phải buông bỏ tinh thần ghen ghét trói buộc cặp vợ chồng này. Và trong giờ phút này, trong sanh mạnh mẽ của Jesus Christ, con truyền lệnh cho tấm lòng hai người này phải tan vỡ. Xin Ngài làn cho họ mềm mại và tái hợp”.

Thình lình tôi có cảm giác một giọt nước ấm rơi xuống tay, khi ngẩng đầu lên, tôi thấy người đàn ông khóc và nước mắt đang tuôn trào ra.

Tôi tự nhủ, “Ồ, cảm ơn Chúa, công việc đã được thực hiện”.

Khi nhìn vào người vợ, tôi cũng thấy đôi mắt bà đầm lệ. Vì thế tôi kéo tay hai người lại với nhau và nói: “Những gì được Đức Chúa Trời kết hợp, thì không có người nào hoặc hoàn cảnh nào có thể chia rẽ”.

Tôi đứng dậy và nói: “Bây giờ tôi về”.

Cả hai vợ chồng đưa tôi ra khỏi cổng, và nói: “Chào tạm biệt Mục sư”.

Tôi đáp: “Ngợi khen Đức Chúa Trời, công việc tiến triển tốt đẹp”.

Ngày chủ nhật sau đó, cả hai vợ chồng ngồi trong ca đoàn và hát lớn, một cách rất vui vẻ. Sau giờ thờ phượng, tôi bắt tay họ và hỏi người vợ: “Có việc gì xảy ra vậy?”.

“Thưa Mục sư chúng tôi không biết”, bà vợ trả lời. “Nhưng khi Mục sư nói những lời ấy và truyền lệnh một cách mạnh mẽ, chúng tôi cảm thấy có một điều gì đó sụp đổ trong lòng chúng

tôi. Dường như một bức tường lớn ngã xuống và chúng tôi bị lay chuyển”.

Thình lình chúng tôi bắt đầu cảm thấy rằng có lẽ mình nên thử sống với nhau một lần nữa, cả hai cùng suy nghĩ trong một lúc. Sau khi Mục sư về, chúng tôi thức suốt đêm để mở tung những đồ vật đã đóng gói. Bây giờ khi nghĩ lại điều đó, chúng tôi không hiểu được vì sao đã cãi nhau dữ dội như thế và vì sao chúng tôi lại quyết định ly dị, phân rẽ nhau. Bây giờ chúng tôi yêu nhau nồng thắm hơn trước rất nhiều”.

Đức Thánh Linh cần những lời nói bạn cũng như của tôi. Nếu tôi nài nỉ họ hay nếu tôi âm thầm cầu nguyện cho họ, chắc tôi đã đánh mất mục tiêu. Tôi truyền lệnh mạnh mẽ và lời nói đã đi ra và tạo nên sự vật. Đức Thánh Linh cần những lời nói tích cực của bạn, những lời nói đầy đức tin. Chúa Jesus đã sử dụng những lời phán của Ngài để thay đổi, tạo nên hoàn cảnh mới. Các môn đệ của Jesus Christ cũng đã sử dụng lời phát biểu để thay đổi và chuyển biến hoàn cảnh. Bất hạnh thay cho Hội Thánh của Christ ngày nay đã trở thành một người ăn xin lưu niên: xin và xin, sợ phải nói những lời truyền lệnh. Chúng ta cần học lại nghệ thuật để nói những lời truyền lệnh vốn đã thất truyền.

ĐỀ SỰ HIỆN DIỆN CỦA CHRIST LỘ RA.

Lý do thứ ba của việc sử dụng sức mạnh của lời nói : Qua lời nói của bạn có thể tạo nên và bộc lộ sự hiện diện của Jesus Christ. Khi mở Kinh Thánh và đọc trong Rôma 10 :10 , bạn thấy : “Vì nhờ lòng tin mà hưởng được sự công bình và nhờ môi miệng thừa nhận một người được cứu rỗi”. Chính nhờ qua sự xưng nhận bằng đức tin, con người có thể nắm lấy sự cứu độ do nơi một mình Jesus Christ đem đến.

Không có chỗ nào trong đoạn Kinh Thánh này chép rằng con người cần phải lên thiên đàng để đem Chúa Jesus xuống trần gian để Ngài ban cho sự cứu độ. Nhưng đoạn này nhấn mạnh rằng lời có thể mang kết quả cho sự cứu độ ở gần, vì đó là những lời ở trong lòng bạn và trong môi miệng bạn.

Chúa Jesus ở đâu trong tiến trình này? Địa chỉ của Ngài ở nơi nào? Không phải ở trên trời cao kia, cũng không phải ở vực sâu dưới lòng đất. Chúa Jesus ở trong Lời của Ngài.

Lời có thể mang kết quả cho sự cứu độ của bạn nằm ở đâu? Những lời ấy ở trong lòng bạn và ở trên môi miệng bạn. Lời bạn nói ra được buộc chặt với Chúa Jesus. Hễ khi nào bạn bày tỏ ra năng quyền của Chúa Jesus qua những lời bạn nói, thì bạn cũng tạo được sự hiện diện của Chúa Jesus. Nếu bạn không thể phát biểu được những lời nói đức tin rõ ràng, thì bạn cũng không thể bày tỏ sự hiện diện của Đấng Christ. Kinh Thánh chép: “Hễ điều gì các con buộc lại ở dưới đất thì trên trời sẽ bị buộc lại, và điều gì các con mở ở dưới đất thì sẽ được mở ở trên trời. Bạn có trách nhiệm trong việc chuyển giao sự hiện diện của Đấng Christ.

Hễ khi nào tôi hướng dẫn buổi họp 100 Mục sư phụ tá của Hội Thánh của tôi (1979), tôi đều nhắc nhở họ một mệnh lệnh tối quan trọng: “Trách nhiệm của các bạn là bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus trong bất cứ nơi nào các bạn đến. Bày tỏ Chúa Jesus và đáp ứng các nhu cầu đặc biệt là những gì các bạn phải làm” cho phép tôi nêu lên vài ví dụ.

Trong vùng lân cận của Hội Thánh tôi có vài nhà thờ thuộc các giáo phái khác. Trong một nhà thờ của Giáo Hội Trưởng Lão, vị Mục sư ở đây chỉ nhấn mạnh đến kinh nghiệm tái sinh. Ông nói rất nhiều về kinh nghiệm tái sinh, vì vậy ông chỉ biểu lộ và tạo ra sự hiện diện của Chúa Jesus là Đấng ban sự tái sinh cho mọi người. Người ta đến nhà thờ của ông Mục sư này để tiếp nhận sự cứu độ, ngoài ra không có gì khác hơn.

Một Hội Thánh khác có tên là Hội Thánh Khiết, từ ngày nọ sang ngày kia, họ đều nói về sự thánh khiết. “Hãy nên thánh, hãy nên thánh”, họ hô hào cổ vũ điều này. Nhiều người đến đây và họ chạm đến sự Thánh Khiết. Mục sư ở đây chỉ tạo ra sự hiện diện của Đấng Christ thánh khiết.

Nhưng trong Hội Thánh của tôi, tôi giảng về Chúa Jesus cứu độ, về Christ thánh khiết, về Cứu Chúa làm báp tem, về phước hạnh của Con Đức Chúa Trời và về Jesus Đấng chữa bệnh; và tất cả những khía cạnh này được bày tỏ trong Hội Thánh của tôi. Tôi cố tạo sự hiện diện toàn vẹn, sự bày tỏ đầy đủ của Jesus Christ.

VAI TRÒ CỦA BẠN

Bạn phải tạo ra sự hiện diện của Chúa Jesus bằng lời nói của bạn. Nếu bạn nói về sự cứu độ, thì chính Chúa Jesus Đấng Cứu độ hiện ra. Nếu bạn nói về sự chữa bệnh thần tượng, thì bạn phải có Chúa Jesus Đấng chữa bệnh hiện diện trong hội chúng của bạn. Nếu bạn nói về sự làm những dấu kỳ phép lạ của Chúa Jesus, thì sự hiện diện của Chúa Jesus Đấng làm phép lạ phải được bày tỏ. Ngài bị ràng buộc bởi môi miệng bạn và lời nói của bạn. Ngài lệ thuộc vào bạn, và nếu bạn không nói rõ ràng vì bạn sợ satan, thì làm sao Chúa Jesus Christ có thể bày tỏ quyền năng của Ngài cho thế hệ này? Vì thế hãy nói cách dạn dĩ.

Nhiều người gặp nhiều rắc rối trong gia đình mình vì họ đã không có giờ gia đình lễ bái. Nếu người cha giữ được giờ thờ phượng trong gia đình và nói rõ về sự hiện diện của Chúa Jesus trong gia đình mình và trong căn nhà của mình, thì người ấy có thể tạo nên sự hiện diện của Chúa Jesus và Chúa Jesus sẽ chăm sóc từng vấn đề của gia đình ấy. Nhưng nhiều gia đình đã bỏ qua giờ thờ phượng gia đình lễ bái, nên họ cũng bỏ qua việc nói về sự hiện diện rõ ràng của Chúa Jesus, do đó con cái họ không hưởng được đầy đủ các phước hạnh của Đức Chúa Trời.

Bạn không cần phải chờ đợi cho đến khi nhận lãnh một ân tứ thuộc linh đặc biệt nào. Tôi luôn luôn nói rằng tất cả ân tứ thuộc nội trú trong Đức Thánh Linh. Bản thân bạn chẳng bao giờ chiếm hữu được một ân tứ thuộc linh.

Giả sử tôi có được ân tứ chữa bệnh. Rồi tôi sẽ chữa bệnh một cách bừa bãi bất cứ người nào xin tôi chữa bệnh. Nếu tôi có ân tứ tôi sẽ phân phát cho mọi người; tôi chẳng biết phân biệt ai cả. Đức Thánh Linh lại thấy nhu cầu, và rồi Ngài cho phép thực hành ân tứ qua một ông dẫn là người nào đó để đáp ứng cho người có nhu cầu.

Điều quan trọng chúng ta phải nhớ là tất cả mọi ân tứ đều ở trong Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh ngự trong Hội Thánh bạn và Ngài ngự trong bạn. Qua Ngài bạn có mọi loại công tác, công tác giảng dạy, công tác truyền giảng, công tác chăm sóc, công tác chẵn bày, làm Mục sư, và công tác chữa bệnh siêu nhiên. Qua bạn là ông dẫn của Ngài, Đức Thánh Linh bày tỏ chính mình Ngài. Vậy, đừng lo lắng về việc bạn chiếm hữu bất cứ loại ân tứ nào.

Hãy mạnh dạn. Hãy tiếp nhận ân tứ dạn dĩ, rồi hãy nói thành lời. Nói thành lời rõ ràng và tạo ra sự hiện diện của Chúa Jesus cách đặc biệt. Hãy bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus trong cách đặc biệt đó cho hội chúng của bạn, bạn sẽ gặt hái những kết quả đặc biệt. Một người cha có thể tạo nên sự hiện diện của Chúa Jesus Christ qua lời nói của mình, và Chúa Jesus có thể chăm sóc mọi nhu cầu của gia đình người ấy. Vì thế, khi tôi rao giảng một sứ điệp cho Hội Thánh tôi, tôi phải gieo những hạt giống đặc biệt để gặt hái được những kết quả đặc biệt.

Tôi thấy có một lỗi lầm lớn trong những giờ thờ phượng của người Mỹ. Các Mục sư Mỹ rao giảng những sứ điệp không tương cho hội chúng của họ, rồi ngay sau đó tín hữu giải tán và mỗi người một ngã. Họ chẳng có thì giờ để cho những sứ điệp ấy mọc mầm lớn lên. Họ nhận tất cả những lời nói của sứ điệp, nhưng chẳng có thì giờ cầu nguyện cho những lời ấy để trở thành sự sống của họ.

Giờ thờ phượng ở Mỹ giải tán rất sớm. Qui định giờ cho hội chúng; rút ngắn phần mở đầu và hát ngợi khen, Phân phát sứ điệp, rồi để hội chúng có nhiều thì giờ cầu nguyện với nhau. Hãy tiêu hóa những lời đã được nghe. Nếu điều đó được thực hiện, bạn sẽ thấy kết quả nhiều hơn cho chức vụ của những vị Mục sư này.

Tóm lại, lời nói của bạn đúc khuôn cho cuộc đời bạn, và trung tâm ngôn ngữ ở não bộ điều khiển toàn thể hệ thần kinh. Do đó, nói một ngôn ngữ mới là dấu hiệu đầu tiên của sự nhận lãnh báp têm bằng Thánh Linh. Khi Đức Thánh Linh chiếm hữu trung tâm ngôn ngữ, Ngài sẽ điều khiển mọi dây thần kinh trong khắp cơ thể và điều khiển toàn thân thể. Vì thế khi chúng ta nói trong ngôn ngữ khác chúng ta được đầy đầy Đức Thánh Linh.

Lời nói điều khiển và chế ngự toàn thân thể và toàn cuộc đời bạn. Hãy dâng lời nói mình cho Đức Thánh Linh để Ngài có thể tạo nên sự vật. Rồi hãy tạo nên và bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus qua lời phát biểu của bạn.

Hãy giảng lời. Lời nói có quyền năng, có sức mạnh, khi bạn cho lời ấy phát ra thì chính lời ấy, chứ không phải bạn, sẽ hình thành phép lạ.

Đức Chúa Trời không sử dụng bạn vì bạn hoàn toàn thánh khiết. Hễ một Cơ Đốc Nhân còn sống trên đất này bao lâu người ấy còn tranh chiến với xác thịt bấy lâu. Đức Chúa Trời sử dụng bạn vì bạn có đức tin. Vậy, hỡi anh chị em yêu dấu ơi, chúng ta hãy sử dụng lời nói vì sự thành công của đời sống cá nhân bạn, vì sự vật hữu hình mà Đức Thánh Linh có thể tạo dựng, và vì những mục đích tạo dựng và bày tỏ sự hiện diện của Chúa Jesus Christ.

Nên nhớ rằng Đấng Christ lệ thuộc vào bạn và lời nói của bạn bày tỏ sự hiện diện của Ngài. Bạn sẽ đối xử thế nào với Jesus này là Đấng đang điều khiển lưỡi của bạn?

Bạn có bằng lòng bày tỏ Ngài ra để đem phước hạnh đến cho người khác không? Hay bạn đang ngấm nhìn Ngài, khóa chặt Ngài lại bằng cái lưỡi cứng đờ, đôi môi ngậm chặt của bạn? Cầu xin Chúa chúc phước cho bạn khi bạn quyết định.

LỜI SỰ SỐNG RHEMA

Lời nói có sức mạnh sáng tạo, và cách sử dụng lời nói đúng đắn đem lại sự sống động cho một cuộc đời Cơ Đốc Nhân đặc thặng. Tuy nhiên, lời nói này phải dựa trên nền tảng vững chắc để đem lại hiệu quả thực sự. Nguyên tắc cho việc khám phá ra nền tảng vững chắc cho lời nói là một trong những phần quan trọng của chân lý của Đức Chúa Trời. Điều này có liên quan đến đề tài tôi đang chia sẻ cho các bạn.

ĐỨC TIN NƠI LỜI ĐỨC CHÚA TRỜI: NHỮNG NAN ĐỀ VÀ HIỆU SUẤT

Một ngày nọ, có một người đàn bà nằm trên cái cáng được đưa vào văn phòng của tôi. Bà ta bị liệt từ cổ xuống chân, không cử động được, ngay cả các ngón tay cũng không nhúc nhích được. Khi bà được đưa vào văn phòng của tôi vẫn còn nằm trên cái cáng, tôi bắt đầu thấy có một cảm giác lạ. Dường như tim tôi đang đập mạnh. Giống như sự trông đợi ở ao Bê-tết-đa, tôi biết sẽ có việc gì đó xảy ra.

Khi tôi đến bên cạnh cái cáng, và khi nhìn thẳng vào mắt bà tôi thấy bà ta đã có đức tin muốn được chữa lành: không phải là một đức tin chết, nhưng là một đức tin sống động. Tôi đặt tay trên trán bà ta và nói: “Chị ơi, nhen danh Chúa Jesus Christ, chị được chữa lành”.

Lập tức quyền năng của Đức Chúa Trời giáng xuống, và chị ấy được chữa lành. Chị đứng dậy khỏi cái cáng, run rẩy và ngạc nhiên kinh khủng.

Sau đó chị ta mang quà đến nhà tôi, sau khi vào phòng làm việc của tôi chị nói, “Xin ông cho phép tôi đóng cửa lại nhé”.

“Vâng”, tôi trả lời. “Chị cứ đóng cửa lại”. Rồi chị quì xuống trước mặt tôi, vẫn còn kinh ngạc không biết vì sao mình được chữa lành, “Thưa ông, xin ông vui lòng tiết lộ cho tôi biết. Có phải ông là hiện thân của Chúa Jesus không?”.

Tôi cười, “Bà chị yêu quý ơi, chị biết đó, tôi vẫn ăn mỗi ngày ba bữa, đi tắm và đi ngủ mỗi đêm. Tôi chỉ là người bình thường như chị thôi, và phương cách duy nhất tôi có sự cứu độ là qua Cứu Chúa Jesus Christ”.

Người đàn bà này nhận được sự chữa lành kỳ diệu, lời nói chữa lành ấy lập tức có tác động nhanh chóng. Sau đó chẳng bao lâu, có một phụ nữ giàu có đến Hội Thánh tôi. Bà ta là một Cơ Đốc Nhân từ lâu rồi và là một nữ chấp sự của Hội Thánh. Bà thuộc nhiều câu Kinh Thánh liên quan đến sự chữa bệnh: “Ta, Đức Giê hô va, Đấng chữa bệnh cho người” (XuXh 15:26); “Nhờ lần roi của Ngài chúng ta được lành bệnh” (EsIs 53:5); “Chính Ngài mang sự gian ác của chúng ta và gánh bệnh tật của chúng ta” (Mat Mt 8:17); “Những kẻ tin ta sẽ được những dấu này, lấy danh ta trừ quỷ... hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau được lành” (Mac Mc 16:17-18).

Vì thế tôi dùng hết sức lực để cầu nguyện cho bà ta, nhưng không kết quả gì. Rồi tôi la lớn, nhắc lại những câu tôi thường cầu nguyện cho việc chữa lành. Tôi sử dụng Lời Đức Chúa Trời, rồi nhảy lên nữa, nhưng chẳng có gì xảy ra. Tôi bảo bà ta đứng dậy bằng đức tin. Nhiều lần bà ta có thể đứng dậy, nhưng ngay lúc tôi buông tay ra, bà té nhào xuống đất như khúc cây khô. Rồi tôi nói, “Hãy có thêm đức tin và đứng dậy”. Lại một lần nữa bà ta có thể đứng dậy, rồi một lần nữa bà lại té nhào. Rồi bà công bố bà đã có tất cả đức tin trên thế giới này, nhưng đức tin của bà chẳng hoạt động gì cả.

Tôi càng thêm chán nản, thất vọng, và bà ta bắt đầu khóc. Bà nói, “Ông Mục sư, ông có thành kiến. Ông yêu người đàn bà kia nhiều đến nỗi ông chữa bệnh cho bà ta. Nhưng ông không thực sự yêu thương tôi. Vì thế tôi vẫn còn mang bệnh tật. Ông còn thiên vị”.

“Bà chị ơi”, tôi trả lời. “Tôi đã làm hết tất cả mọi sự. Chị thấy đó, tôi đã cầu nguyện, đã la khóc, đã nhảy lên, và đã làm hết mọi việc mà người Mục sư Hội Ngũ Tuần có thể làm, nhưng vẫn không có việc gì xảy ra. Tôi không thể nào hiểu được điều ấy”.

Trong Hội Thánh tôi những vấn đề rắc rối này vẫn xảy ra khi bệnh tật. Có những nhà truyền giáo nổi tiếng trên thế giới đến Hội Thánh tôi và giảng cách nhiệt tình và mạnh mẽ: “Mỗi người đau yếu có mặt ở đây đều sẽ được chữa lành cả ! Mỗi người trong các bạn ! Họ tuôn ra những lời nói đầy đức tin, và nhiều người cũng được chữa lành.

Nhưng khi họ về rồi, tiếp nhận mọi lời khen tặng và tán dương, còn tôi ở lại Hội Thánh nhà tiếp nhận mọi lời lầm bầm oán trách của những người không được chữa lành. Những người đó đến với tôi, thất vọng và phẫn uất, họ nói, “Chúng tôi thì không được chữa lành. Đức Chúa Trời đã bỏ chúng tôi rồi, chúng tôi hoàn toàn bị bỏ quên. Nếu thế thì chúng tôi cứ tiếp tục phấn đấu để theo Chúa Jesus Christ và tin Ngài làm chi nữa?”.

Vì thế tôi vật vã khóc lóc với Chúa, “Thưa Cha, tại sao vậy? Tại sao sự việc diễn ra như thế này? Đức Chúa Trời ôi, xin Ngài trả lời cho con, xin cho con một lời giải đáp thật rõ ràng?” Và Ngài đã trả lời. Do đó, bây giờ tôi muốn chia sẻ lời giải đáp ấy cho các bạn nghe, cùng với một số nhận thức dẫn tôi đến sự hiểu biết này.

Nhiều người nghĩ rằng họ tin nơi Lời Đức Chúa Trời. Họ có thể tin. Nhưng họ thất bại trong việc phân biệt giữa Lời Đức Chúa Trời đem lại kiến thức để hiểu biết Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời dùng để chuyển giao đức tin về hoàn cảnh đặc biệt cho lòng con người. Loại đức tin ở phần sau đem lại phép lạ.

Trong ngôn ngữ Hy Lạp có hai chữ khác nhau khi nói về Lời Logos và Rhema. Thế giới được tạo nên bởi lời “Logos” của Đức Chúa Trời. Logos là Lời của Đức Chúa Trời nói chung từ sách Sáng thế ký đến Khải huyền, vì tất cả những sách này hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp đều nói về Ngôi Lời, tức là Jesus Christ. Khi đọc lời Logos từ sách Sáng thế ký đến Khải huyền, bạn có thể nhận tất cả những sự hiểu biết bạn cần về Đức Chúa Trời và những lời hứa của Ngài, nhưng chỉ đọc không thôi bạn sẽ không nhận lãnh đức tin. Bạn có kiến thức và sự hiểu biết về Đức Chúa Trời, nhưng bạn không nhận lãnh đức tin.

RoRm 10:17 chỉ cho chúng ta thấy chất liệu dùng để xây dựng đức tin vượt trội hơn việc chỉ đọc Lời của Đức Chúa Trời. Đức tin đến do việc nghe, và nghe do Lời Chúa được giảng ra trong câu

Kinh Thánh này, “Lời” ở đây không phải là chữ “Logos” nhưng là chữ “Rema” Đức tin đặc biệt đến do lời “Rhema”.

Trong cuốn tự điển Greek-English của Dr, Tronside, tác giả đã định nghĩa Logos (the said word of God) là “Lời” đã nói của Đức Chúa Trời, còn Rhema (the saying word of God) là “Lời” đang nói của Đức Chúa Trời. Nhiều học giả định nghĩa hành động của lời Rhema là việc Đức Thánh Linh dùng vài câu Kinh Thánh và làm cho Lời ấy thành sống động cho cá nhân người nào đó. Đây là định nghĩa của tôi về Lời Rhema: Rhema là lời đặc biệt cho một người đặc biệt trong một hoàn cảnh đặc biệt.

Có một lần ở tại Triều Tiên, có một phụ nữ tên là Vun Hae Kyung, bà tổ chức một buổi nhóm trọng đại cho thanh niên tại núi Samgak. Bà có một chức vụ cao quý. Khi bà đứng dậy, nhiều người tiến về phía trước bục giảng, họ ngã xuống và nằm bất động dưới quyền năng của Thánh Linh. Nhiều thanh niên lũ lượt kéo đến những buổi nhóm của bà, và khi bà tổ chức một trại thanh niên tại núi Samgak, có hàng ngàn thanh niên tham dự.

Trong tuần lễ trại hè thanh niên, trời mưa rất lớn và tất cả sông suối đều tràn ngập nước, mực nước dâng lên rất lớn và tất cả sông suối đều tràn ngập nước, mực nước dâng lên rất cao. Một nhóm thanh niên muốn đi xuống phố ở bờ bên kia một con sông, nơi có những buổi nhóm diễn ra. Nhưng khi họ đến bờ sông nước đã ngập tràn bờ. Họ không thấy cây cầu hay chiếc thuyền nào, và đa số thanh niên thất vọng.

Nhưng có ba thiếu nữ nói với nhau, “Tại sao chúng ta không thể vượt qua dòng nước? Phierơ đi bộ trên mặt biển mà, và Đức Chúa Trời của Phierơ cũng là Đức Chúa Trời của chúng ta nữa chứ. Chúa Jesus của Phierơ cũng là Chúa Jesus của chúng ta và đức tin của Phierơ cũng là đức tin của chúng ta. Phierơ đã tin, và tất cả chúng ta cũng có thể tin hơn. Chúng ta sẽ vượt con sông này !. Nước sông dâng cao, sông chảy cuồn cuộn, nhưng ba thiếu nữ này quì gối xuống và nắm chặt tay nhau, họ căn cứ trên đoạn Kinh Thánh liên quan đến câu chuyện Phierơ đi bộ trên mặt nước, và họ công bố rằng họ có thể tin theo cách ấy. Rồi trong cái nhìn của những người còn lại của nhóm họ, các cô gái la lớn và bắt đầu lội qua sông.

Thình lình họ bị dòng nước hung ác cuốn phăng đi, và sau ba ngày thi thể của ba cô gái được tìm thấy ở vùng biển gần đó.

Tai nạn này gây tác động mạnh mẽ khắp Triều Tiên. Những nhật báo Phi-cơ-đốc thực hiện câu chuyện này, đăng những hàng tít lớn: “Thượng đế của họ không cứu họ”. “Tại sao thượng đế không nhậm lời cầu nguyện bằng đức tin?”. Vì thế những người không tin được dịp vui mừng và chế giễu vì kết quả của biến cố này, và Hội Thánh của Christ kinh nghiệm sự mất uy tín, có cảm tưởng bị hạ nhục và thất vọng vì họ không có lời giải đáp hợp lý.

Biến cố này cũng trở thành đề tài thảo luận khắp Triều Tiên và nhiều Cơ Đốc Nhân trước kia tốt bấy giờ bị mất đức tin. Họ cho rằng: “những cô gái đó tin đúng điều của các Mục sư của chúng ta dạy dỗ; họ thực hành đức tin của mình. Từ trên tòa giảng các Mục sư của chúng ta kêu gọi liên tục. khuyến khích tín hữu phải mạnh dạn thực hành đức tin nơi lời của Đức Chúa Trời. Những cô gái này đã làm đúng như vậy, nhưng tại sao Đức Chúa Trời không nhậm lời? Giê hô va Đức Chúa Trời không phải là Đức Chúa Trời hằng sống nữa. Đây chỉ là một loại tôn giáo hình thức mà chúng ta bị lôi cuốn vào”.

Làm thế nào để bạn trả lời cho những người này? Những thiếu nữ này đã tin. Họ đã thực hành đức tin căn cứ nơi Lời Đức Chúa Trời.

Nhưng Đức Chúa Trời không có lý do nào để ủng hộ cho đức tin của họ cả. Phierơ không bao giờ bước đi trên mặt nước vì lời văn tự Logos, là lời mang đến sự hiểu biết chung về Đức Chúa Trời. Phierơ yêu cầu Đấng Christ ban một lời đặc biệt cho ông. Phierơ xin, “Lạy Chúa, nếu phải là Chúa, xin Ngài truyền lệnh cho tôi đến”.

Chúa Jesus trả lời, “Đến đây”.

Lời Chúa Jesus nói với Phiero không phải là lời văn tự Logos, nhưng là Lời sự sống Rhema. Ngài ban cho một lời đặc biệt “Hãy đến”, cho một con người đặc biệt, “Phiero”, trong một hoàn cảnh đặc biệt, “giữa cơn bão”.

Lời sự sống Rhema đem lại đức tin. Đức tin đến do việc nghe và được nghe lời sự sống Rhema. Phiero không bao giờ đi bộ trên mặt nước bằng sự hiểu biết về Đức Chúa Trời. Phiero đã có lời sự sống Rhema.

Nhưng những cô gái này chỉ có lời văn tự Logos, một sự hiểu biết tổng quát về Đức Chúa Trời và trường hợp này khác với trường hợp Đức Chúa Trời hành động qua Phiero. Các cô gái thực hành đức tin của con người nơi lời văn tự logos đó là lỗi lầm của các cô gái. Vì thế Đức Chúa Trời không có trách nhiệm trong việc ủng hộ đức tin của họ và sự khác nhau giữa cách các cô gái thực hành đức tin với cách Phiero thực hành đức tin rõ ràng như sự khác nhau giữa ban ngày và ban đêm.

Cách đây hai năm (1979), có hai sinh viên tốt nghiệp trường Kinh Thánh hoàn toàn thất bại trong cuộc mạo hiểm đầu tiên của họ vào chức vụ.

Họ bắt đầu chuyến mạo hiểm đầu tiên vào chức vụ với hành trang dường như một khối lượng đức tin lớn, họ bám chặt vào những lời Kinh Thánh như, “Hãy há hoác miệng ngươi ra thì ta sẽ đổ đầy vào” (Thi Tv 81:10); “Nếu ngươi nhơn danh Ta cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho” (GiGa 14:14).

Họ đến ngân hàng và mượn một số tiền lớn. Sau đó họ đến một người giàu và mượn một số tiền lớn khác. Với số tiền lớn này họ mua đất và xây cất một thánh đường tuyệt đẹp mà chẳng có tín hữu nào. Họ bắt đầu giảng, hy vọng người ta sẽ lũ lượt đến hàng trăm người, rồi họ sẽ trả nợ được: nhưng chẳng có gì xảy ra cả”.

Một trong những Mục sư trẻ này đã mượn gần 30.000 (ba chục ngàn) đô la và người kia khoảng 50.000 đô la (năm chục ngàn). Chẳng bao lâu các chủ nợ đến đòi nợ và những người trẻ này bị dồn vào hoàn cảnh khủng hoảng tột độ, họ đến chỗ suy t mất đức tin nơi Đức Chúa Trời.

Cả hai cùng đến với tôi. Họ khóc, “Mục sư Cho Yonggi ơi, tại sao Đức Chúa Trời của ông và Đức Chúa Trời của chúng tôi khác nhau thế? Ông khởi công với 2.500 đô la và bây giờ ông đã hoàn tất được công trình lên đến năm triệu đô la. Chúng tôi đi ra và xây cất một công trình tốn tất cả chỉ có 80.000 đô la. Tại sao Đức Chúa Trời không nhậm lời cầu nguyện của chúng tôi? Chúng tôi cũng tin nơi cùng một Đức Chúa Trời như ông và cũng thực hành cùng một loại đức tin. Tại sao Ngài không đáp lời cầu nguyện của chúng tôi?”.

Rồi họ trích dẫn những câu Kinh Thánh chúc tụng những lời hứa từ Cựu Ước đến Tân Ước, họ nói thêm, “Chúng tôi thực hành đúng y như những gì ông dạy bảo và chúng tôi đã thất bại”.

Sau đó tôi trả lời, “tôi rất vui khi thấy anh em thất bại sau khi nghe những lời nói của tôi. Chắc chắn anh em là những môn đồ của tôi, nhưng anh em chưa phải là môn đệ của Chúa Jesus. Anh em hiểu lầm sự dạy dỗ của tôi. Tôi khởi công xây cất nhà thờ này vì tôi có lời sự sống Rhema, chứ không phải chỉ có lời văn tự logos. Đức Chúa Trời phán rõ vào lòng tôi, Ngài bảo, “Hãy chờ đây, đi ra và xây dựng một nhà thờ có 10.000 chỗ ngồi. Đức Chúa Trời chuyển giao đức tin của Ngài vào lòng tôi, và tôi đi ra làm việc và một phép lạ xảy ra. Còn anh em lại đi ra chỉ có lời văn tự logos, một sự hiểu biết tổng quát về Đức Chúa Trời và đức tin của Ngài. Vì thế Đức Chúa Trời không có trách nhiệm trong việc ủng hộ anh em, cho dù công việc của anh em làm vì Cơ Cứu Chúa Jesus Christ”.

Anh chị em yêu dấu, qua lời văn tự logos, anh chị em chỉ có thể biết Đức Chúa Trời. Anh chị em có thể đạt được sự hiểu biết và kiến thức về Đức Chúa Trời. Nhưng lời văn tự logos không phải lúc nào cũng đều trở thành lời sự sống Rhema.

Giả sử có một người đi đến ao Bê-tết-đa và nói với những người xung quanh, “Hỡi các bạn khờ dại ơi, tại sao lại phải chờ đợi ở đây? Ao này cũng như mọi ao khác, nước ở chỗ này cũng giống như nước ở chỗ khác thôi. Tại sao các bạn lại mòn mỏi chờ đợi ở đây hết ngày nọ sang ngày kia? Theo tôi, ta chỉ cần nhảy xuống và tắm ngay”.

Rồi anh ta nhảy xuống nước và tắm. Nhưng nếu anh ta lên khỏi nước anh ta chẳng được chữa lành gì cả. Chỉ khi nào có thiên sứ của Chúa đến khuấy động ao nước lên thì người nào nhảy xuống, tắm và được chữa lành. Nhưng cũng vẫn là ao Bê-tết-đa ấy, cùng trong vị trí ấy, cùng một thức nước ấy. Chỉ khi nào thiên sứ của Chúa đến khuấy động nước lên mới có phép lạ xảy ra. Lời sự sống Rhema phát xuất từ lời văn tự logos. Lời văn tự Logos giống như ao Bê-tết-đa. Bạn có thể lắng nghe Lời của Đức Chúa Trời và bạn có thể học Kinh Thánh hay nhiều câu Kinh Thánh vào lòng bạn, nung nấu linh hồn bạn và cho bạn biết rằng những câu Kinh Thánh ấy áp dụng trực tiếp cho hoàn cảnh đặc biệt của bạn, Ngài đã làm cho lời văn tự Logos thành lời sự sống Rhema.

Lời văn tự Logos được ban cho chung cả mọi người. Lời văn tự Logos chung cho người Triều Tiên, người Âu Châu, người Phi Châu hay người Mỹ..... Lời ấy được ban cho toàn thể nhân loại để họ có thể hiểu biết về Đức Chúa Trời, nhưng lời sự sống Rhema không ban cho mọi người. Rhema là lời đặc biệt ban cho người nào chờ đợi Thánh Linh cho đến khi Ngài khuấy động Lời Logos thành lời Rhema. Nếu bạn không đợi thì giờ chờ đợi Chúa thì Ngài không bao giờ đến và làm sống động những câu Kinh Thánh cần thiết cho lòng bạn.

Ngày nay là thời kỳ bận rộn. Người ta đi nhà thờ và được tiêu khiển. Họ nghe một bài giảng ngắn và được an ủi, giải khuây khỏi sự lo lắng sâu muộn, nhưng lại không có thì giờ trông đợi Đức Chúa Trời. Họ tiếp nhận những lời văn tự Logos, nhưng vì họ không nhận những lời sự sống Rhema, nên họ không thấy những công việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời, vì vậy họ bắt đầu nghi ngờ quyền năng của Ngài.

Mọi tín hữu phải đến thánh đường, phải chăm chú nghe lời giảng dạy và phải trông đợi Đức Chúa Trời. Nhưng họ đã không đến nhà thờ và chân thành cầu nguyện cho lời giảng cũng như không trông đợi Chúa để nhận lời sự sống Rhema, vì thế họ không thể tiếp nhận đức tin cần thiết đáp ứng cho những vấn đề của họ. Hiểu biết Kinh Thánh tăng khi những nhu cầu của họ gia tăng, và dù họ có đến nhà thờ, thì vẫn không có việc gì xảy ra. Do đó họ bắt đầu rời bỏ nhà thờ và mất đức tin.

Cũng còn có nhiều vấn đề khác trong thời đại bận rộn này, ấy là có nhiều Mục sư bận rộn với nhiều vấn đề. Họ dành hết giờ này sang giờ khác làm người kinh tài, nhà thầu xây cất, đi hàng trăm hướng khác nhau.

Rồi đến thứ bảy họ quá mệt đến nỗi họ ngồi phịch xuống lật qua lật lại Kinh Thánh tìm vài lời Logos để giảng vào sáng Chúa Nhật. Họ mệt quá đến nỗi không có thì giờ trông đợi Chúa không có thì giờ để tiêu hóa cải xanh thành sữa ngon ngọt. Hội chúng của họ chỉ được nuôi bằng cỏ khô chứ chẳng được hưởng hương vị ngọt ngào của sữa Lời Đức Chúa Trời. Đây là một lỗi lầm trầm trọng.

Những người nòng cốt trong Hội Thánh không phải là kẻ thù của Mục sư, nhưng là những người bạn của ông. Giống như các sứ đồ, Mục sư cũng phải tập trung thì giờ vào sự cầu nguyện và thi hành (chức hành) chức vụ ban Lời Đức Chúa Trời, và phải ủy thác các công việc khác cho những chấp sự nam hay nữ và trưởng các ban ngành khác nhau.

Tôi áp dụng khuôn mẫu này vào Hội Thánh tôi, tôi không dám bước lên tòa giảng nếu chưa đợi thì giờ trông đợi Chúa và nhận lời sự sống Rhema mà Đức Chúa Trời ban cho tôi để rao giảng sứ điệp đó. Nếu tôi chưa nhận lời sự sống Rhema, tôi sẽ không lên tòa giảng.

Vì vậy vào ngày thứ bảy tôi lên núi cầu nguyện, bò vào một cái hang và đóng cửa lại, tôi chờ ở

đấy cho đến khi Thánh Linh đến và ban cho tôi lời Rhema cần thiết. Đôi khi tôi ở đó suốt đêm, trong thời gian đó tôi cầu nguyện: “Lạy Chúa, ngày mai dân sự của Chúa sẽ đến với mọi loại nan đề, đau yếu bệnh tật rắc rối trong cuộc sống gia đình, công cuộc làm ăn đủ mọi vấn đề không thể tưởng tượng hết.

“Họ đến không những chỉ nghe sự hiểu biết tổng quát về Ngài, nhưng họ cũng muốn đến nhận những lời giải đáp thực sự cho những nan đề của mình. Nếu con không ban cho họ một đức tin sống động, lời sự sống Rhema, thì chắc họ về nhà chẳng giải quyết gì được. Con cần phải có một sứ điệp đặc biệt cho một dân sự đặc biệt vào một thời điểm đặc biệt”.

Rồi tôi chờ đợi cho đến khi Đức Chúa Trời ban cho tôi sứ điệp đó. Khi bước lên tòa giảng, tôi bước mạnh mẽ như một dũng tướng, biết chắc sứ điệp mình đang giảng được Thánh Linh xúc dầu.

Sau khi tôi giảng, những tín hữu trong Hội Thánh đến với tôi và nói, “Thưa Mục sư, ông giảng đúng những lời tôi cần. Tôi có đức tin tin rằng nan đề của tôi sẽ được giải quyết”. Điều này xảy ra vì tôi đã cung cấp lời sự sống Rhema cho họ.

Anh chị em yêu dấu, chúng ta không được phép thành lập một câu lạc bộ riêng biệt trong nhà thờ, mà chúng ta phải đối diện với vấn đề sự sống và sự chết. Nếu vị Mục sư không cung cấp lời sự sống Rhema cho hội chúng của mình, thì bạn chỉ có một câu lạc bộ tôn giáo của xã hội mà thôi. Trong xã hội bên ngoài người ta có thể nhìn thấy các tổ chức như câu lạc bộ Lomania, và câu lạc bộ Hữu nghị, và các hội viên của họ cũng đóng hội phí một phần mười lương nữa.

Chúng ta phải xây dựng được những Hội Thánh nơi con cái Chúa có thể nhận sự giải đáp cho nhu cầu của mình từ nơi Đức Chúa Trời, nhận những phép lạ cho đời sống mình, và không những nhận sự hiểu biết về Đức Chúa Trời nhưng còn đến chỗ kinh nghiệm Ngài một cách sống động. Muốn được những điều đó trước tiên người Mục sư cần phải nhận lời sự sống Rhema.

Những Cơ Đốc Nhân đều phải dành nhiều thì giờ trông đợi Chúa, để Đức Thánh Linh có dịp dùng Kinh Thánh xử lý đời sống bản ngã của họ và tăng cường đức tin cho họ. Đức Thánh Linh sẽ dùng “Lời đã phán của Đức Chúa Trời”, và áp dụng vào lòng của một người để khiến lời ấy trở thành “Lời Đức Chúa Trời đã phán” Lời Logos trở thành Lời Rhema.

Đến đây tôi có thể cho bạn biết vì sao rất nhiều người không thể hiện được sự chữa lành. Tất cả những lời hứa đều thuộc về bạn cách tiềm tàng không thuộc về sự phạm tục. Đừng bao giờ chỉ trích dẫn một câu trong Lời Đức Chúa Trời mà nói, “Ô, lời này của tôi, tôi sẽ lập đi lập lại lời ấy nhiều lần. Lời này là của tôi, lời này là của tôi !” KHÔNG ! Lời đó thuộc về bạn cách tiềm tàng, nhưng thực tế thuộc về bạn trong đời sống thực tiễn là do sự trông đợi Đức Chúa Trời.

Trước khi Đức Chúa Trời dùng một câu Kinh Thánh để quấy động một cá nhân nào, Ngài thường có nhiều việc để làm. Ngài muốn tẩy sạch đời sống chúng ta và khiến chúng ta đầu phục Ngài. Chúa sẽ chẳng bao giờ ban lời hứa của Ngài cách bừa bãi. Khi Đức Chúa Trời xử lý con người riêng của bạn, thì hãy dùng thì giờ trông đợi Ngài, ăn năn tội lỗi và dâng đời sống mình cho Ngài. Khi đã hoàn tất những điều kiện này, quyền năng của Đức Chúa Trời sẽ đến. Lòng bạn giống như cái ao Bê-tết-đa sẽ được một lời Kinh Thánh làm cho nước động, và bạn sẽ biết rằng lời hứa của câu Kinh Thánh ấy thuộc về bạn, và bạn có đức tin để thực thi phép lạ cần thiết.

MỤC ĐÍCH TỐI HẬU CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Sự chữa lành bệnh cho thân thể không phải là mục đích cơ bản của Đức Thánh Linh. Bạn phải biết điểm ưu tiên nằm tại đâu? Mục đích cuối cùng của Ngài là sự chữa lành cho linh hồn bạn. Khi Đức Chúa Trời xử lý con người bạn, Ngài luôn luôn hành động qua việc chữa lành linh hồn bạn. Nếu linh hồn bạn không thông suốt với Đức Chúa Trời, dù cho vô số lời cầu nguyện la hét hay nhảy lên cũng sẽ không thể nào đem lời Rhema đến để chữa lành cho bạn.

Bạn phải thông suốt với Đức Chúa Trời. Xung tội lỗi, ứng dụng huyết báu của Chúa Jesus Christ, được cứu rỗi và tiếp nhận sự sống đời đời; bây giờ Thánh Linh sẽ chích vào lòng bạn bằng một câu Kinh Thánh về sự chữa bệnh, sẽ truyền vào bạn và ban cho bạn lời Rhema bạn cần. Nhưng để cho sự việc này xảy ra, bạn phải trông đợi Đức Chúa Trời.

Sự chữa bệnh của Đức Chúa Trời hoàn toàn thuộc về ý muốn tối cao của Ngài. Đôi khi có người được chữa lành ngay lập tức, người khác phải chờ đợi một thời gian lâu hơn.

Có một trong những chấp sự xuất sắc nhất của Hội Thánh chúng tôi bị đau; vị chấp sự này đã dâng hiến mọi sự cho Chúa, ông rất yêu mến Chúa, và hầu việc Ngài cách lạ thường. Bác sĩ nói ông có một khối u trong thân thể và phải mổ. Nhưng mọi người trong Hội Thánh tôi biết rằng Đức Chúa Trời sẽ chữa lành cho ông, vì ông là một thánh đồ phi thường đầy đức tin. Đó là lý do của họ.

Tôi đã cầu nguyện cho ông được chữa lành. Tất cả chúng tôi bây giờ (1979) có độ 40.000 tín hữu hết lòng cầu nguyện, tấn công như vũ bão vào ngôi ơn phước. Và ông chấp sự cũng công bố sự chữa lành.

Nhưng chẳng có việc gì xảy ra. Bệnh tình của ông càng ngày càng tệ hơn. Kết quả là ông bị ra máu nhiều đến nỗi phải chớ vào bệnh viện và mổ. Nhiều người trong Hội Thánh bắt đầu lăm băm, và hoang mang, “Đức Chúa Trời ở đâu? Tại sao Ngài lại đối xử với ông như thế?”.

Nhưng tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì tôi biết rằng Ngài có mục đích đặc biệt cho sự việc xảy ra này.

Khi nằm tại bệnh viện, ông bắt đầu giảng Phúc Âm cho những người nào ông tiếp xúc. Chẳng bao lâu cả bệnh viện đều biết rằng có một Jesus đang sống và đại diện của Ngài đang ở tại bệnh viện của họ. Hằng ngày có những bác sĩ, y tá và bệnh nhân được cứu.

Thế rồi những thuộc viên trong Hội Thánh tôi lại reo vui họ nói, “Ngợi khen Đức Chúa Trời, ông ấy ở tại bệnh viện thật tốt gấp mấy lần hơn là ông ấy được chữa bệnh nặng ngay lập tức. Đức Chúa Trời chứng tỏ rằng điều ưu tiên của Ngài là sự chữa lành đời đời cho linh hồn hơn là sự chữa lành tạm thời cho thân thể.

Chúng ta chỉ mong muốn được giải cứu khỏi sự đau đớn bệnh tật. Nhưng không phải lúc nào chúng ta cũng sống trong an bình thoải mái. Nếu sự chịu khổ của bạn đưa đến ân phúc cứu độ nếu sự chịu khổ của bạn trở thành ống dẫn để tuôn tràn ân phúc cứu độ của Đức Chúa Trời cho người khác, thì sự chịu khổ đó do Đức Chúa Trời chỉ định. Tuy nhiên, nếu sự đau khổ đó trở thành không giá trị và bắt đầu làm hại đời sống bạn, thì đó là điều từ Satan đến và bạn phải cầu xin Chúa cất bỏ đi.

Tôi xin thuật cho bạn một trường hợp trong đó Đức Chúa Trời không giải cứu dân sự Ngài khỏi sự đau khổ.

Trong trận chiến tranh Triều Tiên, có khoảng năm trăm Mục sư bị bắt và thành linh họ bị bắn chết, và hai ngàn nhà thờ bị phá hủy.

Đối phương rất căm ghét đồ kỳ các Mục sư. Một gia đình Mục sư bị bắt tại Inchon, Triều Tiên và những thủ lãnh bắt họ ra xử trước tòa án mà họ gọi là “Tòa án của quần chúng”. Những người buộc tội nói, “Người này phạm tội vì gây ra loại tội như thế này, và vì loại tội đó nên người ấy bị hình phạt”.

Quần chúng bên dưới đồng thanh nói lên những lời tán đồng “Đúng như thế, đúng như thế”.

Lúc bấy giờ họ đào một cái hầm rất lớn, bỏ Mục sư, vợ và vài đứa con của ông vào đó. Người thủ lãnh nói, “Hỡi Mục sư, tất cả những năm qua ông đã lừa dối mọi người bằng sự mê tín của Kinh Thánh. Bây giờ nếu ông công khai phủ nhận điều đó trước quần chúng này, và ăn năn hành vi xấu xa đó, thì vợ và con ông sẽ được trả tự do. Nhưng nếu cứ cứng cổ trong điều mê tín đó, thì tất cả gia đình ông sẽ bị chôn sống. Phải quyết định lập tức”.

Tất cả mấy đứa con của ông bật khóc, “Bố ơi ! nghĩ đến chúng con! Bố ơi !”.

Hãy nghĩ đến điều đó. Nếu bạn ở trong vị trí của ông Mục sư này, bạn sẽ làm sao? Tôi là cha của ba đứa con, và có thể tôi nghĩ rằng thà đi địa ngục còn hơn là trông thấy con mình bị giết.

Người cha này rúng động. Ông giơ tay lên và nói, “Được, được, tôi sẽ làm điều đó. Tôi sẽ phủ nhận... của tôi”.

Nhưng trước khi ông chấm dứt câu nói, vợ ông níu tay ông nói, “Bố ơi ! Hãy nói KHÔNG !”.

Bà nói, “Các con im đi, hôm nay chúng ta sẽ được ăn tối với Vua của muôn Vua và Chúa của muôn Chúa !”.

Bà hướng dẫn các con hát bài, “Gần bên Chúa ngọt ngào thay” chồng và con bà hát theo, trong khi đối phương bắt đầu chôn họ. Chẳng bao lâu những đứa con bị chôn, nhưng cho đến khi đất lên đến cổ chúng vẫn cứ hát, và tất cả mọi người đều chứng kiến. Đức Chúa Trời đã không cứu họ, nhưng hầu hết tất cả những người đã chứng kiến cảnh xử án ấy trở thành Cơ Đốc Nhân, bây giờ có nhiều người là thuộc viên của Hội Thánh chúng tôi.

Qua sự chịu khổ của họ ân phúc cứu độ tuôn tràn Đức Chúa Trời ban Con Độc Sanh của Ngài để bị đóng đinh trên thập tự giá hầu cả thế giới này được cứu và được chuộc. Đó là mục đích tối hậu của Đức Chúa Trời sự cứu chuộc linh hồn. Vì vậy khi bạn khao khát sự chữa lành thân quấy, hoặc sự trả lời từ thiên thượng, luôn luôn hội tụ qua thấu kính mục đích tối hậu, sự cứu chuộc linh hồn. Nếu bạn thấy rằng sự đau khổ của bạn mang lại sự cứu chuộc linh hồn hơn là bạn được chữa lành, thì đừng xin được giải cứu, mà hãy xin Đức Chúa Trời ban cho bạn sức lực để chịu đựng.

Không dễ gì phân biệt được sự chịu khổ do Satan đến để xin Đức Chúa Trời giải cứu, hoặc sự đau khổ mà Đức Chúa Trời sử dụng để làm ông dẫn tuôn tràn ân phúc cứu chuộc. Muốn biết rõ, bạn cần phải trông đợi Đức Chúa Trời và biết ý muốn của Ngài. Đừng thất vọng, hoặc chạy quanh tìm những người trừ danh về vấn đề cầu nguyện chữa bệnh để xin họ cầu nguyện. Nhưng qua sự cầu nguyện của bạn sự kiên nhẫn và đức tin của bạn, hãy để Đức Chúa Trời bày tỏ ý muốn của Ngài cho bạn.

Khi Đức Thánh Linh dùng lời văn tự Logos quấy động bạn, thì đức tin kỳ diệu sẽ chuyển biến tâm lòng bạn. Bạn biết rõ rằng, lời Kinh Thánh ấy không thuộc về lời “đã nói” của Đức Chúa Trời, nhưng lập tức là “Lời Ngài đang phán” với chính mình. Rồi bạn đứng dậy bằng lời đó, đi ra và hành động, cho dù bạn không thấy gì cả. Mặc dù bạn không thể động chạm đến điều gì và dù cả cuộc đời bạn bị liệng vào bóng tối, một khi bạn nhận được lời sự sống Rhema bạn vẫn không sợ hãi gì. Cứ tiến về phía trước ngay cả khi đi bộ trên mặt nước, thì bạn sẽ thấy phép lạ. Tuy nhiên, hãy cẩn thận, đừng bao giờ đi trước Đức Chúa Trời.

Nhiều người đã đi trước Đức Chúa Trời, ngay cả Phaolô cũng vậy, trong sự nhiệt tình đem Phúc Âm của Cứu Chúa Jesus rao giảng. Đức Chúa Jesus đã truyền bảo chúng ta phải giảng Phúc Âm khắp mọi nơi cho đến đầu cùng trái đất, vì vậy Phaolô dùng lời văn tự Logos mà tiến sang Asi. Nhưng Đức Thánh Linh của Chúa Jesus lại ngăn trở không cho ông đến đó.

Rồi ông lại nói, “Tôi sẽ đi Bithini”. Nhưng một lần nữa Thánh Linh của Chúa nói, “KHÔNG”.

Rồi ông cùng đoàn truyền giáo đi xuống Trô-ách một thành phố họ không biết. Chúng ta thử tưởng tượng điều ngạc nhiên của Phaolô ở đây, chắc ông suy nghĩ, “Mình chỉ vâng theo lệnh của Chúa Jesus. Chúa Jesus bảo phải đi cho đến tận cùng trái đất để rao giảng Phúc Âm. Tại sao mình là một người thất bại?”.

Nhưng khi ông cầu nguyện và trông đợi Chúa, ông nhận lời Rhema, và có một người từ Maxêdoan hiện ra trong giấc mơ nói, “Hãy đến Maxêdoan và giúp đỡ chúng tôi”. Vì thế ông đón tàu và đi qua Châu Âu.

Qua gương của Phaolô, một lần nữa chúng ta có thể phân biệt sự khác nhau giữa Logos và

Rhema.

TIẾP NHẬN LỜI RHEMA

Nhiều người đã đến với tôi và thắc mắc, “Anh Cho Yonggi ơi, tôi đã cầu nguyện về những lời hứa khác nhau ở trong Kinh Thánh, và tôi chờ đợi cho đến khi Đức Thánh Linh làm cho những lời ấy sống dậy và áp dụng cho bản thân tôi. Nhưng làm thế nào tôi nhận được lời Rhema về việc chọn bạn trăm năm? Tôi đọc suốt Kinh Thánh không chỗ nào bảo tôi nên kết hôn với Elisabét, hoặc Mari hoặc John. Làm thế nào để tôi có thể nhận được lời Rhema về điều này?”.

“Cũng vậy, Kinh Thánh đâu có nói rằng bạn nên đi làm ăn và sinh sống tại Lakeland, Los Angeles hoặc nơi nào đó ở miền Bắc nước Mỹ. Làm thế nào để tôi nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời về việc đó?”.

Đây là những câu hỏi chính đáng. Tôi xin chỉ cho bạn năm bước tôi sử dụng để nhận lời Rhema về những loại quyết định này.

HƯỚNG TRUNG DUNG

Bước thứ nhất là giữ mình trong hướng trung dung, không hướng về phía trước hoặc lùi về phía sau, nhưng hoàn toàn yên lặng. Rồi tôi chờ đợi Chúa và nói, “Lạy Chúa, có con đây. Con sẽ lắng nghe tiếng Ngài phán. Nếu Ngài bảo “Được”, con sẽ đi; nếu Ngài bảo “không được”, con sẽ không xúc tiến. Con không muốn quyết định theo ý riêng theo lợi ích của con, nhưng quyết định theo ý muốn Ngài. Dù việc đó có lợi hay bất lợi cho con, nhưng con sẵn sàng chấp nhận sự dẫn dắt của Ngài”.

Tôi trông đợi Chúa bằng thái độ này, Nhiều lần cách tốt nhất cho tôi ấy là kiêng ăn và cầu nguyện, vì nếu bạn ăn nhiều quá bạn sẽ mệt đến nỗi không cầu nguyện được. Sau đó, nếu bạn biết rằng lòng mình thật sự lắng đọng, hãy tiến bước thứ hai.

ƯỚC MUỐN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Điều thứ hai tôi làm là cầu xin Chúa bày tỏ ý muốn của Ngài qua sự khao khát của tôi. Đức Chúa Trời luôn luôn đến với bạn qua sự khao khát thánh thiện của bạn. “Cũng hãy thỏa lòng nơi Đức Giêhôva, thì Ngài sẽ ban cho con mọi điều lòng mình ao ước” (Thi Tv 37:4). “Người công bình sẽ được như ý mình ước ao” (ChCn 10:24). “Những điều các con ao ước trong khi cầu nguyện, hãy tin mình nhận được, thì các con sẽ nhận được điều đó” (Mac Mc 11:24).

Vậy, ước muốn là một trong những điểm trọng tâm của Đức Chúa Trời. Hơn nữa, trong thư Phi Pl 2:13 chép rằng: “Vì chính Đức Chúa Trời hành động trong anh em, vừa muốn vừa làm theo ý tốt của Ngài”.

Qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Trời đặt vào lòng bạn sự ao ước, Ngài khiến cho bạn mong ước làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Vì vậy hãy cầu nguyện với Chúa, “Lạy Chúa, bây giờ xin Ngài ban cho con sự ước muốn làm theo ý chỉ của Ngài”.

Cứ cầu nguyện và trông đợi cho đến khi Đức Chúa Trời ban cho bạn ước muốn thiên thượng. Trong khi bạn cầu nguyện, sẽ có rất nhiều ước muốn, những ước muốn tốt đẹp sẽ tuôn tràn đến tới tấp. Rồi, trong sự cầu nguyện, bạn cũng phải kiên nhẫn chờ đợi ý muốn của Đức Chúa Trời định cư trong tâm trí bạn nữa. Đừng vội vàng đứng dậy và nói “Ồ, tôi đã nhận được mọi sự rồi” rồi tiến hành ngay. Hãy chờ đợi Chúa thêm một thời gian nữa. Những ước muốn có thể từ Satan, từ con người riêng của bạn hoặc đến từ Đức Thánh Linh.

Thời gian luôn luôn là bài thử nghiệm tốt. Nếu bạn kiên trì chờ đợi thì ước muốn riêng tư của bạn và ước muốn từ Satan đến sẽ dần dần yếu đi, nhưng ước muốn nào từ Đức Thánh Linh càng ngày sẽ tăng trưởng mạnh mẽ. Vì vậy hãy chờ đợi và tiếp nhận ý muốn thiên thượng.

ĐỐI CHIẾU VỚI KINH THÁNH

Sau khi ước muốn của tôi trở thành rõ nét, tôi tiến lên bước thứ ba: So sánh ước muốn này với sự dạy dỗ trong Kinh Thánh.

Một ngày nọ, có một bà sang trọng đến với tôi. Với tất cả sự hồ hởi phấn khởi bà nói. “Ồ, Mục sư Cho Yonggi ơi, tôi sẽ dâng giúp vào công việc của ông một món tiền lớn”.

“Ngợi khen Đức Chúa Trời”, tôi nói. “Mời bà ngồi và xin bà cho biết chi tiết về việc ấy”.

Bà giải thích, “Tôi có một khao khát mãnh liệt về việc làm ăn. Nếu dịch vụ này trôi chảy, và nếu tôi tham gia vào, tôi nghĩ mình sẽ có một khoản tiền lớn”.

“Công việc đó là gì vậy?” tôi hỏi.

Bà trả lời, “Tôi có một ước vọng nóng cháy muốn chiếm độc quyền về dịch vụ thuốc lá. Ông biết thuốc lá chứ?”

“Hãy quên điều đó đi”, tôi nói vắn lại

“Nhưng tôi có ước muốn !” Bà nói. “Ước muốn nóng cháy, như điều ông giảng”.

“Ước muốn đó từ xác thịt của bà” tôi trả lời: “Có bao giờ bà đọc suốt Kinh Thánh để thấy rằng điều bà ao ước hiệp với Kinh Thánh chưa?”.

“Chưa !”.

“Sự ao ước của bà phải phù hợp với toàn bộ Kinh Thánh”, tôi khuyên bà, “Kinh Thánh dạy rằng anh em là đền thờ của Đức Thánh Linh (1Co1Cr 6:19). Nếu Đức Chúa Trời muốn dân sự của Ngài hút thuốc, chắc Ngài phải tạo dựng lỗ mũi của chúng ta theo cách khác. Ông khói luôn luôn dựng thẳng lên trời chứ không chốc ngược xuống đất. Hãy nghĩ đến cái mũi, nó không chỉ thẳng lên trời nhưng quay xuống dưới. Đức Chúa Trời không có mục đích dựng nên loài người để hút thuốc, vì vậy ông khói của chúng ta quay ngược xuống dưới. Đức Thánh Linh cư ngụ trong thân thể bạn. Nếu bạn xông khói thân thể bạn, thì bạn đang làm cho đền thờ của Đức Thánh Linh ngợp đầy những khói. Ước muốn của bà nằm ngoài ý muốn của Đức Chúa Trời. Tốt nhất là bà nên quên dịch vụ làm ăn mới này”.

Có một người đàn ông đến với tôi và nói, “Thưa Mục sư, tôi có quen biết một thiếu phụ rất đẹp, một góa phụ. Cô ta dịu dàng, đẹp và rất khả ái, và khi tôi cầu nguyện, tôi có một ước muốn mãnh liệt muốn cưới cô ấy. Nhưng tôi đã có vợ con rồi”.

“Hãy xem kỹ”, tôi trả lời, “anh phải quên điều đó đi vì nó từ Satan đến”.

“Không, không, không phải đâu. Điều đó không từ Satan đến”, ông ta phản đối. “Khi tôi cầu nguyện Thánh Linh phán với lòng tôi rằng vợ hiện có của tôi không phải là loại xương sườn thích hợp với xương sườn bị mất của tôi. Bà ấy là cái giẻ rách và da thịt tôi. Thánh Linh đến nói với tôi rằng góa phụ kia mới chính là cái xương sườn bị mất của tôi, cô ấy sẽ hợp với tôi”.

Tôi nói với ông, “Điều ấy không phải từ Đức Thánh Linh. Đó là điều từ Satan đến”.

Nhiều người đã mắc phải lỗi lầm này. Nếu họ cầu nguyện trái ngược với điều Kinh Thánh dạy, thì ma quỷ sẽ nói. Đức Thánh Linh không bao giờ mâu thuẫn với Lời Kinh Thánh đã chép. Người đàn ông kia không nghe theo lời tôi, ông ta li dị vợ và kết hôn với góa phụ kia. Bây giờ ông ta là một trong những người đàn ông khốn khổ nhất. Ông ta thấy ra rằng cái xương sườn thứ hai tệ hại hơn cái trước nhiều.

Vì vậy bạn phải đối chiếu cẩn thận các ước muốn của mình với Kinh Thánh. Nếu bạn không có sự tin quyết nơi chính mình, thì hãy hỏi các vị hướng linh hay Mục sư.

MỘT DẤU HIỆU NGOẠI CẢNH

Sau khi tôi dùng Kinh Thánh đối chiếu với ước muốn của mình, tôi chuẩn bị tiến sang bước thứ tư: tôi xin Đức Chúa Trời bày tỏ một dấu hiệu rõ ràng trong hoàn cảnh của tôi. Nếu Đức Chúa Trời phán vào lòng bạn, thì chắc Ngài sẽ ban cho bạn một dấu hiệu từ thế giới vật chất bên

ngoài.

Khi Ê li cầu xin mưa bảy lần, ông đã nhận được dấu hiệu từ trên bầu trời một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay xuất hiện.

Ghê đê ôn cũng cho chúng ta một ví dụ về điều này, vì ông cũng đã cầu xin dấu hiệu. Và Đức Chúa Trời luôn luôn bày tỏ cho tôi một dấu hiệu từ hoàn cảnh của tôi; đôi khi những dấu hiệu đó rất nhỏ, nhưng nó vẫn là một dấu hiệu.

THỜI GIAN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Sau khi đã nhận được dấu hiệu, tôi đi nốt bước chót tôi cầu nguyện cho đến khi biết được thời giờ của Đức Chúa Trời. Thì giờ của Đức Chúa Trời khác với thì giờ của chúng ta.

Bạn phải cầu nguyện cho đến khi bạn có được sự bình an thật, vì sự bình an giống như người trọng tài chính. Nếu sau khi cầu nguyện, bạn vẫn thấy tâm linh mình chưa yên nghỉ, thì giờ chưa đến. Điều đó có nghĩa là vẫn có đèn đỏ; vì vậy, hãy liên tục cầu nguyện và chờ đợi. Khi đèn đỏ tắt, đèn xanh bật lên bấy giờ sự bình an sẽ đến lòng bạn.

Đây chính là giờ bạn có thể nhảy lên và phóng đi. Cứ đi với vận tốc bình thường kèm theo phước hạnh và lời sự sống Rhema của Đức Chúa Trời. Hết phép lạ này đến phép lạ khác sẽ tiếp tục diễn ra.

Suốt quãng đời quá khứ của tôi, tôi đã thực hiện và điều hành công tác của tôi bằng năm bước này. Hơn nữa Đức Chúa Trời luôn luôn xác nhận cách thế sống này bằng những dấu kỳ và phép lạ kèm theo. Những kết quả này chứng minh rõ ràng sự khác nhau giữa lời Logos và lời Rhema. Trong tương lai bạn sẽ không còn nhầm lẫn về lời hứa của Đức Chúa Trời. Chẳng có lời công bố nào, sự lao nhọc nào, bước nhảy vọt nào hay tiếng la hét nào có thể thuyết phục bạn bằng cách chuyển giao đức tin của Ngài vào lòng bạn.

Bản dịch Kinh Thánh bằng tiếng Anh về Mac Mc 11:22-23 như sau: “Các con phải có đức tin nơi Đức Chúa Trời, rồi các con mới có thể truyền lệnh dời hòn núi đi và quăng vào biển”. Tuy nhiên, bản Kinh Thánh Hy Lạp nói rằng bạn phải có đức tin của Đức Chúa Trời.

Làm thế nào để bạn có đức tin của Đức Chúa Trời? Khi bạn nhận được lời Rhema đức tin bạn có được không phải của bạn mà là đức tin do Đức Chúa Trời chuyển giao cho bạn. Sau khi nhận được đức tin do Chúa Truyền cho, bạn mới có thể ra lệnh cho núi dời đi, không tiếp nhận đức tin của Đức Chúa Trời bạn không thể làm được điều này.

Nếu bạn không có điều gì cầu xin, thì hãy họ cẩn thận từ Sáng thế kỷ đến Khải huyền để cung ứng cho Đức Thánh Linh chất liệu có khi Ngài cần sử dụng đến. Rồi khi bạn trông đợi Đức Chúa Trời, Thánh Linh sẽ truyền đức tin của Ngài vào bạn. Những phép lạ lớn sẽ xảy ra khi bạn hành động dựa trên đức tin này, những phép lạ xảy ra trong công tác của bạn và trong gia đình bạn.

Vậy hãy trông đợi Đức Chúa Trời; đừng bao giờ coi những thì giờ ấy là phí phạm. Khi Đức Chúa Trời phán vào lòng bạn chỉ cần trong một giây Ngài có thể làm những việc lớn hơn việc bạn có thể làm trong suốt một năm. Hãy chờ đợi Đức Chúa Trời và bạn sẽ thấy những điều vĩ đại được thực hiện.

TRƯỜNG PHẢI CỦA ANHRÊ

Khi bạn tiếp nhận Jesus Christ làm Cứu Chúa của cá nhân bạn thì tâm linh của bạn lập tức được sanh lại. Ngay lúc đó sự sống của Đức Chúa Trời tuôn đổ vào bạn và lập tức con người thuộc linh của bạn tiếp nhận sự sống vĩnh cửu. Nhưng tâm trí bạn, tư tưởng bạn cũng phải được đổi mới giống như tâm linh được sanh lại của bạn, tâm trí phải được đổi mới phù hợp với tâm linh được tái sanh; quá trình đổi mới ấy đòi hỏi nhiều thì giờ, năng lực và sự phấn đấu trong suốt cả cuộc sống. Sự đổi mới này cần thiết nếu một người muốn nhận và hành động theo lời Rhema mà họ được Đức Chúa Trời ban cho, muốn cho sức mạnh sáng tạo của lời nói cứ được sống động.

MỘT TƯ TƯỞNG ĐƯỢC ĐỔI MỚI

Nhiều người kinh nghiệm sự tái sinh thuộc linh, nhưng họ không đổi mới tâm trí để thực sự bắt gặp tư tưởng của Đức Chúa Trời. Họ không lái con thuyền của cuộc sống mình theo hướng tư tưởng của Đức Chúa Trời. Vì lý do đó mà Đức Chúa Trời, Đấng ngự trong họ, không thể tự do hành động qua ống dẫn đời sống tư tưởng của họ. Tôi xin minh họa cho rõ vấn đề.

Một ngày nọ, đưa con trai đầu lòng của tôi, lúc ấy cháu học lớp bốn, đến với tôi. Tôi bảo cháu cứ mạnh dạn hỏi đi, nhưng cháu lại ngập ngừng. Cuối cùng tôi bảo: “Cung à, con cần hỏi ba việc gì vậy?”.

Cháu cười, “Ba ơi, nếu con hỏi ba một câu hỏi kỳ quặc, ba có nổi giận không?”.

“Dĩ nhiên ba sẽ không nổi giận đâu”, tôi xác quyết với cháu như thế. Con cứ nói.

“Ba ơi, cháu liên tục, “Ba có được phép nói dối trước hội chúng của ba không?”.

“Ba đã nói dối khi nào hờ con?” tôi hỏi.

Cháu cười, “Con đã nghe ba cứ lập đi lập lại lời nói dối trước mặt hội chúng mà”.

Tôi giật mình. Nếu con trai tôi không tin tưởng tôi, thì ai có thể tin tôi? “Con ơi”, tôi nói, “Con ngồi xuống đây và nói cho ba biết ba đã nói dối khi nào?”.

“Ba ơi, nhiều lần ba nói trước mặt hội chúng rằng ba đã nghe Chúa phán, vì thế con tò mò tìm hiểu. Mỗi thứ bảy khi ba soạn bài giảng, con đứng bên ngoài phòng làm việc của ba và con mở cửa ra xem thử ba có thật sự gặp Đức Chúa Trời ở đó không?”

“Nhưng con chẳng bao giờ thấy ba thực sự gặp Đức Chúa Trời trong phòng làm việc của ba.

Nhưng rồi vào sáng Chúa Nhật ba bước lên tòa giảng và công bố với mọi người cách mạnh dạn là ba đã gặp Đức Chúa Trời. Và như vậy là nói dối phải không? Ba đừng sợ khi nói thật với con. Con là con trai của ba. Con sẽ không kể cho ai nghe hết”.

Vì con trai tôi còn quá nhỏ, tôi biết rằng cháu không thể hiểu được nếu tôi giải thích cảm giác của mình theo những từ có tính cách thần học. Tôi cầu nguyện, “lạy Chúa, xin ban cho con lời khôn ngoan. Làm thế nào để con giải thích cho đứa con bé bỏng hiểu được mỗi thông công giữa con với Cha?”.

Thình lình một dòng tư tưởng kỳ lạ tuôn tràn vào lòng tôi và tôi nhìn cháu và hỏi, “Cung ơi, ba hỏi con một câu nhé. Có bao giờ con trông thấy tư tưởng của con không?”.

Cháu ngừng một lát. “Dạ không, con chẳng thấy tư tưởng của con ở đâu cả”.

“Như vậy đâu óc con trông rỗng”, tôi trả lời. “Con không suy nghĩ điều gì cả sao?”.

“Ba ơi, con phải có tư tưởng chứ. Vì con có suy nghĩ thì con mới có thể nói ra được”.

“Nhưng”, tôi chỉ vào đầu cháu, “Ba đâu có thấy tư tưởng của con”.

“Làm sao ba thấy tư tưởng của con được?” cháu hỏi. Nó ở một vùng nào đó trong óc con, và ba không thể thấy được.

“Vậy”, tôi nói “dù con không thấy tư tưởng của con, nhưng con vẫn thực sự có tư tưởng phải không?”.

“Chắc chắn như thế ba ạ”, cháu trả lời

“Như vậy”, tôi giải thích, “ba gặp Đức Chúa Trời dù con không thấy Ngài bằng mắt trần của con. Đức Chúa Trời giống như tư tưởng của con. Kinh Thánh chép rằng Đức Chúa Trời là Lời.

“Con ơi, Lời nói là gì? Lời nói là tư tưởng được bao phủ bằng từ ngữ. Nếu tư tưởng của Đức Chúa Trời được từ ngữ của tiếng Trung Hoa bao phủ, thì người Trung Hoa hiểu được tư tưởng của Đức Chúa Trời, khi tư tưởng của Đức Chúa Trời được chiếc áo ngôn ngữ tiếng Anh phủ lên, thì người Anh, Người Mỹ hiểu được. Khi tư tưởng của Đức Chúa Trời đến với chúng ta trong ngôn ngữ Triều Tiên, thì chúng ta là người Triều Tiên hiểu được.

“Con ơi, ba gặp Đức Chúa Trời khi ba đọc Kinh Thánh, Lời nói của Đức Chúa Trời, và tư tưởng của Đức Chúa Trời chạm vào tư tưởng của ba trong một lãnh vực không thấy được, và ba đã trò

chuyện với Cha thiên thượng qua lời nói của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời giống như tư tưởng. Thánh linh con trai bé bỏng của tôi nắm được ý nghĩa, và cháu gật đầu: “Con không thể thấy tư tưởng của con, nhưng con vẫn biết rằng con có tư tưởng. Vâng, Đức Chúa Trời giống như tư tưởng. Con không thể thấy Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời ở đây. Con hết thắc mắc rồi. Ba ơi, con xin lỗi ba, vì con đã hiểu lầm ba”.

Khi con tôi ra khỏi phòng tôi đứng dậy và ngợi khen Đức Chúa Trời. Cha ôi, con sợ rằng con của con không hiểu, nhưng cháu đã hiểu được, con biết điều ấy không do con làm được, mà Đức Thánh Linh đã giúp đỡ con, ban cho con những lời để giải thích sự hiện diện kỳ diệu của Ngài. Bây giờ tôi xin hỏi bạn một câu. Đức Chúa Trời như thế nào? Ngài có hình thức nào không? Ngài có giống như loài người không? Làm thế nào để bạn giải thích sự hiện diện của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời giống như tư tưởng. Nếu bạn không có tư tưởng nào thì Đức Chúa Trời chẳng có ông dẫn nào để qua đó Ngài nói với bạn. Bạn không thể dùng tay để tiếp xúc với Đức Chúa Trời, cũng không thể hít thở Đức Chúa Trời như hít không khí vào lồng ngực của bạn, vì Đức Chúa Trời không thuộc về thế giới cảm xúc. Bạn chỉ có thể gặp được Đức Chúa Trời qua phạm vi đời sống tư tưởng của bạn.

Tư tưởng của Đức Chúa Trời đến qua lời của Ngài, hay qua Thánh Linh Ngài. Tư tưởng của Ngài tiếp xúc với tư tưởng của bạn và tại đây bạn gặp Đức Chúa Trời. Vì vậy nếu bạn không đổi mới nếp sống suy nghĩ của bạn, nếu bạn không đổi mới tâm trí mình sau khi tin Chúa thì Đức Chúa Trời không thể thực hiện sự bày tỏ chính mình Ngài cho bạn.

Nhiều người vẫn còn sống bằng tâm trí cũ của mình sau khi tin Chúa. Nếp suy nghĩ cũ này rất hạn chế, vì vậy mà Đức Chúa Trời bị hạn chế do loại nếp sống suy nghĩ sai lầm này. Bước đi gần gũi với Đức Chúa Trời bạn phải đổi mới tâm trí và nếp sống suy nghĩ của bạn. Nếu bạn không đổi mới cách suy tư của bạn, thì Đức Chúa Trời không thể đến và tương giao với bạn. Đức Chúa Trời không cư ngụ trong tâm trí bị ô nhiễm, như cá và chim sẽ không tồn tại trong một cái hồ bị ô nhiễm.

Bạn phải thay đổi cách suy nghĩ của bạn để đức tin có thể trôi dạt qua nếp sống suy nghĩ của bạn. Đức tin không phun ra từ tâm linh bên trong bạn. Đức tin cộng tác với tư tưởng của bạn, và đức tin đến từ sự nghe và được nghe Lời của Đức Chúa Trời rao giảng.

Trước hết bạn phải nghe, và qua việc nghe, Lời của Đức Chúa Trời đến với tư tưởng của bạn, qua tư tưởng của bạn, tư tưởng của Đức Chúa Trời đi vào tâm linh bạn và tạo ra Đức tin. Vì thế nếu bạn không đổi mới cách suy nghĩ, bạn không thể hiểu đầy đủ Lời của Đức Chúa Trời, và không có sự đổi mới tâm trí và sự nghe Lời Đức Chúa Trời, bạn không thể có đức tin. Đức tin do sự nghe mà đến.

Và bạn nghe điều gì? Bạn nghe tư tưởng của Đức Chúa Trời lãnh vực suy nghĩ của bạn được thấm nhuần tư tưởng của Đức Chúa Trời và sinh sản ra đức tin, và qua đức tin của Đức Chúa Trời có thể tràn chảy qua bạn đến những người khác. Nếp sống suy nghĩ của bạn rất quan trọng, bạn phải đổi mới tâm trí mình. Có ba bước để bạn có thể đổi mới tâm trí, và bạn phải theo đúng những bước này trước khi bạn tới một sự đổi mới trong đời sống tư tưởng của bạn.

MỘT THÁI ĐỘ SUY NGHĨ THAY ĐỔI

Bước đầu tiên là bạn phải thay đổi thái độ suy nghĩ từ thái độ tiêu cực sang thái độ tích cực.

Chúng ta hãy xem Phierơ, môn đệ của Chúa Jesus, là một tấm gương cho chúng ta.

Các môn đệ của Chúa Jesus ở trong một chiếc thuyền trên biển Galilê. Đó là một đêm tối mưa bão, sóng dâng lên rất cao chiếc thuyền tròng trành dữ tợn. Họ chèo chống hết sức khó khăn mong sao giữ được chiếc thuyền không bị chìm thành linh họ thấy Jesus Christ đi bộ trên bộ mặt

nước đến gần họ. Lúc bấy giờ có lời tương truyền rằng nếu người đi biển nào trông thấy ma trên biển thì chắc chắn chiếc thuyền của người ấy sẽ chìm. Vì vậy khi những môn đồ ngư phủ này trông thấy Christ họ hoảng sợ, nghĩ rằng chiếc thuyền của họ sẽ chìm và chắc họ sẽ chết.

Nhưng Chúa Jesus phán, “Ta là Christ đừng sợ hãi.

Phiero la lớn, “Nếu Ngài là Jesus, xin hãy bảo tôi đến với Ngài”.

Phiero luôn luôn nói trước khi suy nghĩ. Ông là một con người cảm xúc dữ dội; nhưng ông có ân tứ dạn dĩ, vì vậy Đức Chúa Trời sử dụng ông.

Bấy giờ Đấng Christ bảo ông đến. Phiero nghe mạng lệnh này, ông lập tức chấp nhận lời truyền lệnh của Chúa Jesus vào trí, và sự suy nghĩ của ông được đổi mới.

Nói theo cách loài người, Phiero chẳng bao giờ có thể đi bộ trên mặt nước được, nhưng khi ông tiếp nhận lời phán của Chúa Jesus Christ, lập tức ông đổi mới tâm trí. Ông đổi cách suy nghĩ từ tiêu cực sang thái độ tích cực. Phiero chẳng bao giờ tin rằng ông có thể đi bộ trên mặt nước, nhưng khi nghe lệnh truyền của Chúa Jesus và khi ông chấp nhận lệnh truyền thì ông thay đổi tư tưởng của mình; ông tin rằng mình có thể đi bộ trên mặt nước. Ông thay đổi sự suy nghĩ và con người luôn luôn hành động theo điều mình suy nghĩ.

Vì thế khi Phiero đổi mới tư tưởng của mình, ông đặt tư tưởng mình vào cảnh ngộ là mình có thể đi bộ trên mặt nước, ông hành động phù hợp với điều đó và nhảy ra khỏi thuyền. Vào đêm tối như mực và các lượn sóng dâng lên rất cao. Nhưng ông dạn dĩ liều mạng sống mình, bằng đức tin bước ra và ông bắt đầu đi bộ trên mặt nước.

Những phép lạ xảy đến khi tâm trí được đổi mới, và khi Phiero chuyển biến tâm trí mình, ông bắt đầu đi bộ trên mặt nước. Ông bước cao trên những ngọn sóng, ông đã thực sự bước cao trên những ngọn sóng, ông đã thực sự bước đi trên mặt nước.

Nhưng thỉnh linh ông nhìn xung quanh. Ông thấy thung lũng đen ngòm do những lượn sóng bão tạo ra, và ông bắt đầu hồi tưởng lại cách suy nghĩ cũ kỹ của mình. “Hãy xem tôi”, ông suy nghĩ. Tôi không phải là con người sao? Tôi đang đi bộ trên mặt nước, và con người không thể nào đi bộ trên biển giống như vậy. Con người chỉ đi bộ trên mặt đất, chứ không đi bộ trên mặt nước được. Tôi không phải là một con cá, nhưng hãy nhìn xem tôi. Tôi đang đi bộ trên mặt nước. Điều này sai rồi, tôi không thể làm được việc này.

Ông hãy thay đổi mẫu mực suy nghĩ của mình. Ông nghĩ rằng mình không thể đi bộ trên mặt nước, và ông chìm ngay lập tức.

Chỉ qua đời sống tư tưởng của chúng ta Đức Chúa Trời mới liên hệ với chúng ta. Khi Phiero nhận lời Rhema từ Đấng Christ ông đổi mới sự suy nghĩ của mình và vì vậy ông nghĩ rằng mình có thể đi bộ trên mặt nước, thì ông đã đi được. Khi ông thay đổi sự suy nghĩ và nghĩ rằng mình không thể đi bộ trên mặt nước lập tức ông sụp xuống nước ngay.

Đây là ý niệm rất quan trọng, vì một người nghĩ thế nào người đó sẽ hành động thế ấy. Nếu bạn nghĩ mình là một ông vua hay một nữ hoàng, bạn sẽ hành động như một vua hay một nữ hoàng. Nếu bạn nghĩ rằng mình không xứng đáng hay không biết tính toán, thì bạn sẽ hành động như một người không xứng đáng và không biết tính toán.

Vì vậy chúng ta cần đổi mới chiều hướng suy nghĩ của mình cách sống động và suy nghĩ cách tích cực. Tôi xin minh họa điểm này bằng một ví dụ cụ thể.

Tôi có quen một bác sĩ, ông ta công bố mình là người vô thần. Tôi cũng chịu nhiều đau khổ vì ông; bởi trong một thời gian dài ông ta là người chống đối mạnh mẽ chức vụ của tôi, và thách thức đức tin của tôi nữa, ông công kích lời nói và niềm tin của tôi.

Rồi một ngày nọ, vị bác sĩ ấy bị một cơn đột quỵ nặng và ông ta bị liệt. Kết quả của sự tê liệt này ông ta đang chết dần mòn. Cuối cùng, ông đến nhà thờ của tôi và xin tôi cầu nguyện cho ông được chữa lành.

Nhiều người khoe khoang về quan điểm vô thần của họ, nhưng khi họ kinh nghiệm một vực thẳm của đêm tối mù mịt và đối diện với những cuộn sóng cao ngất của bão tố, thì sự vô thần của họ yếu dần đi.

Vì thế vị bác sĩ này đến nhà thờ và tôi cầu nguyện cho ông tiếp nhận lời cầu nguyện bằng đức tin, và ông đứng dậy bước ra khỏi xe lăn tay, bước đi mạnh mẽ. Tất cả mọi người vỗ tay và la lớn cảm tạ Đức Chúa Trời.

Sáng Chúa Nhật kế đó, ông đến nhà thờ một mình không cần ai giúp đỡ. Một lần nữa ông xin tôi cầu nguyện cho ông, nhưng vì tôi không đích thân cầu nguyện cho ông, ông lại thay đổi cách suy nghĩ; tư tưởng của ông trở lại như cũ và ông quay hướng con đọt quỳ (bất thình lình đôi chân sụm xuống) nhìn về phía bản ngã của mình. Vì ông không thể nhận sự cầu nguyện bằng đức tin từ tôi, nên ông vô tín trở lại, và khi ông bước ra khỏi phòng làm việc của tôi để ra xa, chân ông sụm xuống và vợ ông phải gọi xe cấp cứu để chở ông đến bệnh viện.

Ông bị liệt trở lại vì ông đã thay đổi sự suy nghĩ của mình. Quyền năng của Đức Chúa Trời đã rời khỏi ông, và giống như Phierơ bắt đầu nghi ngờ và bị chìm xuống biển Galilê, thì vị bác sĩ này đã rơi vào trong sự sợ hãi của mình và một lần nữa ông bị liệt.

Tư tưởng rất quan trọng, vì vậy đừng bỏ qua việc đổi mới nếp sống suy nghĩ của mình. Hãy suy nghĩ tích cực. Đừng suy nghĩ tiêu cực. Đức Chúa Trời là sự sáng, và trong Ngài không có sự tối tăm; không có sự tiêu cực ở trong Đức Chúa Trời, vì trong Đức Chúa Trời chỉ có sự tích cực.

Những điều tích cực luôn luôn xảy ra; vì thế muốn tương giao với Đức Chúa Trời bạn phải đổi mới tâm trí mình để suy nghĩ tích cực. hãy dùng Lời của Đức Chúa Trời nuôi dưỡng tâm trí bạn vì lời của Ngài đầy sự sống tích cực.

Cũng cần thận khi nuôi mình bằng Lời Đức Chúa Trời, và cũng đừng hạn chế tư tưởng của mình vào những khuôn mẫu suy nghĩ có tính truyền thống.

Phải có tư tưởng cách mạng. Nhiều người vẫn còn bị bó buộc vì họ chỉ theo cách truyền thống, rập theo khuôn mẫu từ trước truyền lại, vì thế Đức Chúa Trời không thể thực hiện những công tác vĩ đại mà Ngài muốn làm qua đời sống họ. Nhưng nếu bạn tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và làm cách mạng hóa nếp suy nghĩ của bạn, thì bạn sẽ đạt lên những mức độ cao vượt quá những hạn chế hiện thời của bạn.

Ở tại Triều Tiên, năm 1971, tôi có buổi họp với một trăm Mục sư cộng tác với tôi vào mỗi sáng. Mỗi sáng từ 9:00 đến 9:30 tôi đều thách thức họ, yêu cầu họ cách mạng hóa nếp suy nghĩ của mình.

“Đừng nghĩ theo truyền thống từ trước tới nay”, tôi khuyên giục họ. “Cũng đừng nghĩ theo sự suy nghĩ và sự giảng dạy của Mục sư Cho Yonggi. Hãy đi thẳng vào Lời của Đức Chúa Trời. Hãy nuôi mình bằng Lời Đức Chúa Trời. Hãy phát triển nếp suy nghĩ của bạn theo Lời Kinh Thánh!, rồi Đức Chúa Trời có trọn quyền tự do bày tỏ chính mình Ngài qua tư tưởng của bạn”. Sau khi tôi nói những lời này, những người cộng sự với tôi được khích lệ lớn. Họ tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, và nếu họ chạm đến một tư tưởng cách mạng, họ thực hiện ngay, và sau đó tôi thấy được những kết quả. Tôi không can thiệp vào công việc của họ, ngoại trừ những trường hợp họ gặp khó khăn.

Có một lần tôi được ủy nhiệm, và quyền ấy vẫn còn ủy nhiệm cho tôi, và tôi không còn lo lắng về việc đó. Chính là qua sự tiếp xúc tích cực, tôi làm việc với các cộng tác viên của tôi, Những Mục sư thành công, mỗi người chịu trách nhiệm cho buổi nhóm, đáp ứng nhu cầu của mỗi nơi nhóm có năm ngàn thành viên người lớn.

SUY NGHĨ TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN PHÉP LẠ

Khi bạn đã thay đổi thái độ suy nghĩ từ tiêu cực sang tích cực bước thứ hai bạn phải làm là tự

huấn luyện mình liên tục suy nghĩ đến những điều kiện phép lạ. Điều này được nhìn thấy trong đời sống của những môn đệ của Chúa Jesus Christ.

Một lần họ Chúa Jesus vào hoang mạc có 5.000 người đàn ông đi theo Ngài. bên cạnh số 5.000 người đàn ông này có thêm 10.000 phụ nữ cùng với con cái của họ, thực tế của đám đông này ước chừng 20.000 người. Trời sấm tối mọi người đều đói. Trời càng tối và càng lạnh, phụ nữ và trẻ con bắt đầu ngồi xuống dọc bên đường.

Chúa Jesus gọi Philip, “Philip ơi, ta thấy đoàn dân này đói rồi. Hãy cho họ ăn”.

Vì vậy Philip nhận mạng lệnh từ nơi Chúa để cung cấp thức ăn cho đoàn dân đông đúc này. Nói theo danh từ của thời buổi hiện tại, bạn có thể thấy Philip tổ chức cái mà ngày nay chúng ta gọi là một ủy ban để bàn luận cách tổ chức bữa ăn vĩ đại cho đoàn dân đông này không? Hãy tưởng tượng việc ông triệu tập các thành viên của ủy ban này, ông cho mời tất cả những môn đệ khá thông minh ngồi lại.

Với tư cách chủ tọa, ông khai mạc cuộc họp, “Thưa quý vị, Cứu Chúa chúng ta truyền lệnh cho tôi phải đãi tiệc cho 20.000 người tại trong nơi sa mạc đây. Vì vậy ủy ban của chúng ta phải có trách nhiệm làm việc đó. Ai có ý kiến gì không?”

Một người giơ tay lên, sau khi Philip nhận ra ông, ông nói, “Ông không biết là chúng ta đang ở trong sa mạc sao? Chúng ta đâu có ở trong phố Giêrusalem. Hoàn toàn bất lực trong việc nghĩ đến sự ăn uống của những người này”.

“Tôi cũng nghĩ như thế”, có lẽ Philip trả lời, “Xin ông thư ký viết câu đó vào”.

Người thứ hai giơ tay lên, “Thưa ông chủ tọa, tôi muốn hỏi ông một câu. Chúng ta có đủ tiền không? Chúng ta cần ít nhất là hai trăm đơ ni ê để mua cho mỗi người một miếng bánh nhỏ liệu chúng ta có đủ số tiền đó không”.

“Không”, Philip đáp, “chúng ta không có lấy một xu”.

“Vậy là việc cung cấp thức ăn cho họ vượt quá điều suy nghĩ của ông phải không”, người đàn ông đó nhắc lại.

“Vâng, tôi nhất trí với ông”, Philip quay lại nhìn ông. “Xin ông thư ký cũng ghi câu ấy vào”.

Người thứ ba nói lớn, “Thưa ông chủ tọa, ông có biết lò bánh nào có thể cung cấp ngay một lúc nhiều bánh như thế không?”

“Không”. Philip nói, “tôi không biết lò bánh nào ở quanh đây cả”.

“Vâng, chà, phải mất nhiều tuần lễ mới làm đủ bánh để cung cấp thức ăn cho đoàn dân này, và như thế là không thể được !”.

“Vâng, tôi đồng ý với ông”. Philip nói “Ông thư ký, hãy ghi câu ấy vào nữa”.

Sau đó, một môn đệ khác nói, “Thưa ông chủ tọa, tôi xin góp ý kiến. Ông biết bây giờ trời đã xế chiều. Tại sao chúng ta lại không giải tán đám đông, bảo họ mỗi người tự tìm chỗ ngủ và tự tìm thức ăn !”.

Buổi họp kết thúc, và Philip ghi nhận tất cả ý kiến. Nhưng những ý kiến này đều là tiêu cực và không thể thực hiện được, bác bỏ lại những lời dạy của Jesus Christ và trực tiếp chống đối lại mạng lệnh của Ngài.

Rồi, Philip đến cùng Chúa Jesus để thông báo cho Ngài sự việc ấy, nhưng khi ông bắt đầu nói, thì Anh rê bước đến, tay cầm năm chiếc bánh và hai con cá. Philip lớn tiếng, “Anh rê, anh đang làm trò cười cho chúng ta hay sao? Anh đang làm đây? Anh dùng năm chiếc bánh và hai con cá này cho cả đoàn dân 20.000 người này ăn sao? Anh mất trí rồi, Anh rê ơi !”.

Nhưng Anh rê không trả lời. Ông chỉ đem năm chiếc bánh và hai con cá đến với Chúa Jesus.

“Chúa Jesus ơi, chừng này chẳng thấm vào đâu so với cả đoàn dân đông đảo này, nhưng dù sao con cũng đem đến cho thầy”.

Anh rê nghe lệnh truyền của Chúa Jesus, tâm trí ông tiếp nhận mạng lệnh, và mặc dù nghi ngờ

nhưng ông vẫn mang thức ăn ông tìm được đến cho Chúa. Anh rê đã suy nghĩ tích cực, và qua sự suy nghĩ này ông đáp ứng được khái tượng của Chúa Jesus.

Rồi Chúa Jesus chúc phước cho bánh và cá đó, làm cho tăng lên bội phần và cả đoàn dân đông đảo ấy ăn no nê.

Tất cả Cơ Đốc Nhân đều thuộc về Christ; nhưng trong Đấng Christ có hai trường phái suy nghĩ: trường phái của Philip và trường phái của Anh rê. Bất hạnh thay, rất nhiều nhà thờ thuộc về trường phái của Philip, chỉ nói về những điều không thể xảy ra. Họ la lên rằng đây là nơi sa mạc và bây giờ quá trễ rồi, và không thể nào cung cấp thức ăn cho đoàn dân được. Họ rất ít lời nói đức tin và chỉ nói về những sự không thể được.

Bạn thuộc về trường phái nào? Tôi biết có nhiều người ghi danh tham dự vào những trường cao đẳng và đại học khác nhau, nhưng đời sống suy nghĩ của bạn thuộc về trường phái nào? Bạn thuộc về trường phái của Philip hay thuộc về trường phái của Anh rê?

Vào năm 1969, khi Chúa phán với lòng tôi và bảo tôi xây dựng một nhà thờ chứa 10.000 người, tôi run sợ. Giống như Philip, mỗi lần họp ban trưởng lão tôi nghĩ như Philip và họ cũng nghĩ như các môn đệ của Philip. Họ nói với tôi rằng điều đó không thể được.

Khi tôi nói vấn đề này với 600 chấp sự của tôi, một lần nữa, những người này cũng nói cùng một cách. Vì vậy, tôi cũng theo trường phái của Philip, đến với Chúa Jesus và thưa với Ngài rằng, “Thầy ơi, con không thể xây dựng nhà thờ ấy được “. Nhưng Đấng Christ lại truyền lệnh vào lòng tôi rằng, “Ta không bảo con bàn bạc với các trưởng lão và các chấp sự của con. Ta bảo con đi và xây cất nhà thờ”.

Rồi qua Thánh Linh, Chúa Jesus phán với lòng tôi, “Cá nhân con con có thể dâng hiến điều gì?”. Trong lòng tôi, tôi biết Ngài đang hỏi điều gì, nhưng tôi từ chối không nhận lời yêu cầu của Ngài, tôi nói, “Chúa ơi, đừng yêu cầu con làm điều ấy. Con lập gia đình lúc ba mươi tuổi, và suốt qua những năm nay con dành dụm được một số tiền để xây một căn nhà đẹp và tặng cho vợ của con. Con không thể bán ngôi nhà ấy được”.

Nhưng Chúa trả lời, “Hãy dâng những gì con có”.

“Cha ơi, nhà đó chỉ khoảng 20.000 đô”, tôi khóc, “chừng đó không thể xây được ngôi giáo đường lớn với các phòng phụ thuộc. Tổng trị giá của công trình kia lên đến năm triệu đô la số tiền bán ngôi nhà của con chẳng đủ vào đâu”.

Nhưng Đức Chúa Trời phán, “Hãy bán ngôi nhà của con và bằng đức tin mang số tiền ấy đến cho Ta”.

“Ô, Chúa ôi, điều này kinh khủng quá !” Tôi thưa với Đức Chúa Trời. “Làm sao con làm điều đó được?”.

“Nếu con luôn luôn tin lời con phán”, Chúa nhắc nhở, thì trước hết con phải tình nguyện dâng hiến những gì con có và những điều con sở hữu”.

Đối với người vợ của một người Triều Tiên thì căn nhà là tất cả của ta. Đó là nơi bà nuôi nấng con cái và xây dựng cuộc sống của bà ta và đó cũng là tài sản quý nhất của bà. Vì thế tôi rất sợ khi nói điều này với vợ tôi, và tôi bắt đầu chiến đấu trong sự cầu nguyện. Tôi cầu nguyện để vợ tôi bằng lòng bán nhà.

Một buổi chiều nọ, tôi mua mấy chiếc khăn và bó hoa đem về nhà làm quà tặng vợ tôi. “Tại sao mình tặng em món quà này?” Vợ tôi hỏi. “Có phải anh lo rằng em không yêu anh nữa sao?”

Nhưng nàng đã hài lòng và chuẩn bị bữa tối rất ngon.

Ngợi khen Đức Chúa Trời”, tôi đáp. “Anh rất hạnh phúc vì đã chọn em. Nếu Đức Chúa Trời còn cho phép anh chọn thêm một người con gái khác nữa. Thì anh lại sẽ chọn em. Mỗi ngày em càng có ý nghĩa cho anh”. Sau một lúc, khi tôi cảm thấy đúng lúc, tôi nói, “Mình ơi, anh có một nan đề lớn”.

Nàng nhìn tôi, tỏ vẻ quan tâm, và hỏi, “Anh nói cho em nghe đi”.

“Chúng ta sẽ xây một nhà thờ lớn có 10.000 chỗ ngồi”, tôi nói, “nhà thờ đó có giá trị năm triệu đô la và khi anh đang cầu nguyện cho vấn đề này, thì Thánh Linh phán với lòng anh rằng nếu anh muốn có số tiền để khởi công xây cất nhà thờ, anh phải bắt đầu từ tài sản riêng của mình. Đức Chúa Trời muốn chúng ta dâng năm cái bánh và hai con cá... và năm cái bánh và hai con cá ấy chính là căn nhà của chúng ta!”.

Vợ tôi tái mặt, nàng nhìn thẳng vào mắt tôi và nói, “căn nhà này thuộc quyền của em, không phải của anh. Đồ anh đựng đến nhà này. Nó thuộc về em và của các con. Anh không thể dâng nó được”.

Phản ứng của nàng đúng y như điều tôi sợ. Rồi tôi đến với Chúa và cầu nguyện. “Lạy Chúa, Bây giờ con đã làm xong những gì con có thể làm. Phần còn lại thuộc về Ngài. Xin Ngài sai Thánh Linh đến cắn rứt lòng vợ con để nàng sẽ đầu phục”.

Đêm ấy khi tôi cầu nguyện, tôi có thể thấy vợ tôi trần trọc liên tục và vật vã không ngủ được. Tôi biết Đức Thánh Linh đang làm việc. Tôi thưa với Chúa, “Ô, Chúa ơi, xin Ngài cứ thúc đẩy nàng”. Và chắc chắn như thế, Chúa đã thúc đẩy nàng; vì gần một tuần nàng không ngủ được, đôi mắt thâm quầng. Cuối cùng nàng đến với tôi, “Em không còn giữ lập trường được nữa. Em không thể từ chối điều Thánh Linh cần. Em sẽ dâng ngôi nhà”. Vì vậy nàng đem giấy tờ nhà cửa đến và chúng tôi giao giấy tờ cùng nhà cửa cho ủy ban xây dựng nhà thờ. Chúng tôi giống như Anh rê, người chỉ có năm chiếc bánh và hai con cá trên tay, có đức tin tin rằng Chúa Jesus sử dụng phần thức ăn nhỏ này nuôi cả một đoàn dân đông đảo. Cũng vậy chúng tôi thuộc về trường phái của Anh rê.

Tuy nhiên, một ngày nọ, vấn đề vị trí xây cất nhà thờ được đặt ra. Chính phủ Triều Tiên đang thiết kế một khu vực đặc biệt gọi là đảo Yoido. Đồ án thiết kế khu vực này rập theo khuôn mẫu của của Đảo Manhattan ở New York. Họ xây dựng những tòa nhà vĩ đại làm cơ sở chính quyền các cấp trên vùng đất ấy và cho phép xây cất một nhà thờ tại khu vực đó. Các giáo hội khắp Triều Tiên đều gửi giấy đăng ký đến nào là trường lão, Báp-tít, Giám lý, Công giáo, Phật giáo và không giáo. Tất cả đều đưa kế hoạch và gửi đến Quốc Hội để xin phép xây dựng một nhà thờ tại vùng đất đặc biệt này.

Tôi cùng làm đơn đem nộp. Người chịu trách nhiệm nhận đơn nhìn tôi và hỏi, “Ông thuộc giáo phái nào?”.

“Hội chúng của Đức Chúa Trời”, tôi trả lời.

“Có phải ông muốn nói đến một nhà thờ nơi người ta là hát ca ngợi Đức Chúa Trời và làm ồn ào phải không? Và cầu nguyện cho người bệnh và nói những ngôn ngữ kỳ lạ phải không?”

“Vâng, đúng thế”, tôi trả lời.

Ông ta lắc đầu, “Ông biết nhà thờ sẽ xây dựng này được đặt trước tòa nhà Quốc Hội. Nhà thờ này phải nghiêm trọng, uy nghi, còn nhà thờ của ông thì không thể. Chúng tôi không thể nhận đơn của ông”.

Tuy nhiên, lòng tôi lại sung sướng vì đây là cơ khiến tôi khởi xây nhà thờ. Tôi trở về cầu nguyện với Chúa, “Lạy Chúa, Ngài nghe điều ấy rồi phải không? Chúng con không trang nghiêm đủ để được phép xây cất nhà thờ tại đây”.

Bạn có thể đem mọi lý do khước từ đến với Chúa, nhưng Đức Thánh Linh luôn luôn có câu trả lời. Chúa Thánh Linh trả lời cho tôi, “Ta bảo con đi và nộp đơn xây cất nhà thờ khi nào?”.

“Con không được làm nhiệm vụ ấy sao?” tôi hỏi

“Con yêu quý của ta ơi”, Ngài trả lời, “con không nên theo con đường mà bây giờ con đang đi. Con phải đi đường khác, con đường cầu nguyện và đức tin”.

Vì vậy tôi bắt đầu kiêng ăn và cầu nguyện. Kế đó Thánh Linh phán với lòng tôi. “Con hãy đi tìm

người có trách nhiệm mở mang bán đảo ấy”.

Tôi đi và chẳng bao lâu được biết là ông phó thị trưởng của thành phố là người chịu trách nhiệm mở mang toàn thể khu vực ấy. Tôi bắt đầu hỏi thăm về ông cũng như tư tưởng của ông, và tôi cũng biết thêm rằng mẹ ông là tín hữu giáo hội trưởng lão. Vì thế tôi đến thăm bà, cầu nguyện cho bà và bà được đầy dẫy Thánh Linh. Sau đó bà bắt đầu sinh hoạt với Hội Thánh tôi.

Ở Triều Tiên bà già có toàn quyền sai bảo con cháu. Tôi nói với bà nên đem cháu bà đến nhà thờ, “Cháu của bà cũng phải được cứu chứ!”.

Vì vậy bà cầu nguyện và tôi cầu nguyện, và bà đem vợ của con trai bà đến nhà thờ. Sau khi nghe giảng, cô ta dâng lòng mình cho Đấng Christ và được đổ đầy Thánh Linh.

Sau đó tôi bắt đầu nói chuyện với cô này, tôi tự nghĩ, “nếu mình chinh phục được người vợ, thì sẽ biết cách để chinh phục người chồng”. Vì vậy tôi khuyên cô, “Cô nên đưa chồng của cô đến nhà thờ nữa”.

“Nhưng anh ấy rất bận việc, cô ta trả lời.

“Cô không muốn anh ấy bị xuống địa ngục phải không?”, tôi nghiêm nghị hỏi. “Vậy hãy đem anh ấy đến nhà thờ”.

Cuối cùng cô ta đưa được chồng mình đến nhà thờ nhằm lúc tôi giảng một sứ điệp đầy quyền năng. Dù tôi không nhìn thẳng vào mặt ông ta, nhưng tôi đang giảng cho ông, và ông đã dâng lòng mình cho Chúa một cách chân tình.

Chủ nhật sau đó ông vào phòng làm việc của tôi. “Thưa Mục sư, ông biết tôi chịu trách nhiệm trong việc mở mang bán đảo Yoido. Chúng tôi cho phép xây cất một nhà thờ cho nhiều người Triều Tiên ở tại đây. Tôi ước chúng ta đem nhà thờ của mình sang đây”.

Tôi muốn la to, nhưng Đức Thánh Linh không cho phép. Có đôi lúc Thánh Linh hành động cách ẩn mật; Thánh Linh buộc lòng tôi phải nói không, nhưng tôi cãi lại, “sao lại không nhận, con đã hết sức khó nhọc để làm việc này mà”. Trong lúc lòng tôi reo lên để nhận lời, thì tôi lại nói với vị phó thị trưởng, “Thưa ông phó thị trưởng, chắc không được. Việc dời nhà thờ này sang đảo Yoido rất tốn kém, ít nhất chúng ta phải mua ba hay bốn mẫu đất. Số tiền chắc hơn năm triệu đô la. Tôi nghĩ điều này không thể được. Rồi có điều này còn tệ hơn là chúng ta bị coi là Giáo Hội Ngũ Tuần không trang nghiêm, và chắc họ cũng không chấp nhận đơn xin của tôi”.

Ông mỉm cười và nói, “Tôi nghĩ tôi có cách. Ông hãy cầu nguyện một tuần rồi tôi sẽ trở lại. Ông có thể cho tôi biết dứt khoát, vì tôi phải xếp đặt mọi việc gấp rút”.

Tôi cầu nguyện suốt cả một tuần, và tuần sau ông ta trở lại phòng làm việc của tôi, “Thưa Mục sư, nếu Mục sư quyết định dời nhà thờ sang đây, thì tôi sẽ sắp xếp cho Mục sư khu đất tốt nhất. Tôi cũng sẽ làm mọi thủ tục giấy tờ, mọi chi phí do văn phòng của tôi trả. Tôi sẽ nhờ người cộng sự của tôi sang Quốc Hội để nhận những bản giao kèo cần thiết, và tôi sẽ lo tất cả mọi thủ tục giấy tờ về việc đó nữa. Hơn thế nữa, tôi sẽ sắp xếp mọi sự để ông mua đất theo tài khoản từ chính quyền thành phố”.

Bấy giờ Thánh Linh nói vào lòng tôi. “HÃY LA LỚN”.

“Thưa ông phó thị trưởng, tôi chấp nhận”, tôi trả lời.

Đức Chúa Trời đã ngăn trở không cho tôi trả lời “đồng ý” cách đây một tuần, và kết quả là không những chúng tôi nhận được đất một cách kỳ diệu, mà chúng tôi còn được cứu khỏi việc chạy lo mọi giấy tờ cần thiết.

Sau đó tôi đi và ký hợp đồng với công ty xây dựng nhà cửa. Sau đó chẳng bao lâu họ đào móng và bắt đầu xây cất nhà thờ và những nhà phụ thuộc. Vị phó thị trưởng này bây giờ là một trong những trưởng lão nòng cốt trong Hội Thánh tôi.

Theo cách tương tự đó đức tin của bạn cũng được thử rèn. Nếu bạn có một kế hoạch nhỏ, bạn sẽ bị thử trong cách nhỏ, còn nếu bạn có kế hoạch vĩ đại, bạn sẽ bị đưa vào sự thử thách lớn. Đừng

bao giờ nghĩ rằng đức tin của bạn chỉ đi du lịch qua những cánh đồng bằng hoa hồng. Bạn sẽ đi qua những chỗ hỗn loạn, những đồi dốc hiểm trở qua đó Đức Chúa Trời thử thách đức tin của bạn.

Công trình xây cất nhà thờ tiến hành, tôi vẫn còn thuộc về trường phái của Anh rê, và với đức tin lớn chúng tôi cầu nguyện xin Chúa giải quyết từng vấn đề mới.

Nhưng bất ngờ đồng đô la bị mất giá, và nhà thầu hủy bỏ hợp đồng. Ông nói họ muốn điều chỉnh giá cả và ông tăng giá tiền xây cất lên. Bây giờ bạn khủng hoảng bắt đầu xảy ra, và tất cả các ngân hàng đóng cửa. Tín hữu trong Hội Thánh bắt đầu mất việc làm, và san bằng tổng số lợi tức hàng tháng của tôi, tôi cũng khó có thể đáp ứng nhu cầu bằng việc đi vay mượn. Không những tôi không thể trả lương cho các nhân sự trong Hội Thánh, nhưng bản thân tôi cũng không có lương nữa.

Kể đó công ty bắt đầu kiện tôi không trả những số tiền cần thiết. Tôi đến nhà thờ, thông báo này đến thông báo khác bay đến tới tấp, hồ sơ kiện dồn đống: công ty điện, công ty rác cống, công ty xây dựng. Hồ sơ chất cao trên bàn làm việc của tôi, nhưng tôi không có khoản tiền nào để trả nợ cả. Tôi cũng không có tiền để thuê một luật sư riêng cho mình nữa. Tôi chỉ có thể ngồi đằng sau bàn giấy, và hết người này đến người khác bắt đầu rời bỏ tôi vì tôi không thể cung lương cho họ. Không ai muốn ngồi trong một chiếc thuyền sắp chìm, và tôi đang bị chìm nhanh.

Vì chúng tôi đã bán căn nhà của chúng tôi nên không có chỗ ở. Tôi đem gia đình tôi đến một căn phòng đang dở dang ở tầng thứ bảy của dãy nhà tổng hợp làm chưa xong. Không có nước và cũng không có lò sưởi, và thời tiết rất lạnh.

Mỗi tối tôi về căn phòng trống trải, và suốt đêm chúng tôi run cầm cập vì thời tiết lạnh quá. Chúng tôi không có thức ăn và mọi việc hầu như đen tối. Tôi đang chạm vào hòn đá dưới đáy, và nhanh chóng trở thành môn đệ của Philip. Tôi tự hỏi, “Có phải mình mắc vào một lỗi lầm trầm trọng không. Mình chưa bao giờ tin cậy Đức Chúa Trời theo cách này. Mình phải suy nghĩ theo cách truyền thống. Mình không nên khởi sự đi bộ trên mặt nước tất công việc về đức tin này chỉ là đồ giả mạo. Và tất cả tiếng nói mình đã nghe trong khi cầu nguyện chỉ là tiếng nói của ý niệm riêng của mình, chứ không phải từ Đức Thánh Linh. Vâng, mình đã lầm lẫn”. Và bắt đầu thương hại mình.

Tín hữu đang dần dần già từ Hội Thánh của tôi, mọi báo cáo đều tiêu cực; gia đình tôi bắt đầu nghi ngờ tôi. Mọi việc dường như bất lực, tôi mệt mỏi và đói. Tôi nói, “Thế là xong đến đây kể như chấm dứt. Đây là điều gọi là đức tin. Tôi sắp kết thúc cuộc sống của mình.

“Chán nản quá”, tôi tiếp tục. “Tôi sắp chết. Nhưng tôi không muốn xuống địa ngục. Tôi đã hết lòng phục vụ Ngài suốt bao nhiêu năm nay và bây giờ ít ra tôi cũng được đền đáp chút gì chứ. Nếu địa ngục tệ hại hơn chỗ này, thì tại sao tôi phải vào đây?

“Nhưng tôi không thể sống trong thế giới như thế này. Tôi sẽ tự tử, nhưng xin Ngài tiếp nhận linh hồn tôi và đem tôi lên trời!”.

Tác động của lời cầu nguyện mạnh mẽ hơn điều tôi nghĩ, và khi cầu nguyện tôi nghe có tiếng nói, “Ngươi là kẻ hèn nhát. Ngươi chán nản bỏ cuộc và trở thành cố chế giễu cho mọi người.

Ngươi có còn là kẻ hèn nhát không? Hay ngươi là một con người đức tin?”.

“Vâng”, tôi công nhận, “tôi là kẻ hèn nhát”.

Rồi tiếng nói kia tiếp tục, “Không những một mình ngươi vào địa ngục, nhưng ngươi còn kéo theo vô số tín hữu đặt lòng tin cậy nơi ngươi xuống địa ngục nữa ! Ngươi đã mượn tiền của một số trưởng lão và các thuộc viên trong Hội Thánh. Hãy nhớ tại hàng ngàn đô la ngươi đã mượn của các chị em đáng quý ở trong nhà thờ. Tất cả những người đó đặt hết sự tin cậy mình nơi ngươi. Và bây giờ ngươi tuyệt vọng và tự tử.

“Ngươi sẽ gây ra một chuỗi dây chuyền phản ứng. Vì sự hèn nhát của ngươi nên nhiều người sẽ

mất đức tin. Sẽ có nhiều gia đình tan nát (vỡ) và cũng sẽ có nhiều người tự tử. Âm vang của hành động của người sẽ làm cho cả thế giới Cơ Đốc giáo nghĩ thế nào?”.

Những lời này tuôn đổ và lòng tôi. Tôi sụm gối xuống và la lớn, “Hỡi Đức Chúa Trời, vậy con sẽ làm gì đây? Tại sao Chúa không để con chết?”.

Đức Chúa Trời trả lời, “Con không thể chết được, vì con phải sống. Con phải thấy mọi món nợ được trả xong; tất cả nợ của tín hữu của con phải được thanh toán”.

Tôi đứng dậy, rời tầng lầu thứ bảy và xuống phòng làm việc của tôi. Tôi quì xuống, vật vã với Chúa và khóc. Tin tức về sự tuyệt vọng của tôi bắt đầu lan ra trong tín hữu. Thành linh họ kinh nghiệm được một sự phục hưng về đức tin, bao gồm cả những người đã rời bỏ nhà thờ. “Xin hãy cứu Mục sư của chúng con”, họ kêu lớn với Chúa. “Chúng ta hãy cứu người của Đức Chúa Trời”.

Phong trào cứu Mục sư của chúng ta bắt đầu theo cách ấy. Bảy giờ nhằm ngày mùa đông, chúng tôi không có lò sưởi, nhưng hàng ngàn người lũ lượt kéo đến nhà thờ xây cất chưa xong hàng ngàn người cũng kiêng ăn và cầu nguyện trải qua nhiều đêm. Họ kêu khóc và cầu nguyện, “Xin cứu người của Đức Chúa Trời”. “Xin cứu Mục sư của chúng con”.

Sau đó Đức Chúa Trời hành động. Những phụ nữ cắt đầu tóc dài của họ đem đến bụi giảng để làm những bộ tóc giả để có thể bán được. Một ngày nọ, có một cảnh tượng thật cảm động, một cụ già tám mươi tuổi, bà cụ không có con cái, không ai cấp dưỡng, hoàn toàn sống nhờ quỹ phúc lợi của chính phủ, bà cụ đến bụi giảng, kêu khóc và run rẩy bầy. Cụ đem đến một cái tô đựng cơm cũ kỹ kỳ lạ, một đôi dũa và một cái muỗng. Đang khi đứng đó cụ vừa khóc vừa nói, “Mục sư ơi, tôi muốn trông thấy ông được giải cứu khỏi tình trạng này. Tôi muốn được chứng kiến ông được tiếp trợ, vì chức vụ của ông đã đem lại phước hạnh cho tôi trong rất nhiều năm nay. Tôi muốn góp phần vào nhưng tôi không có tiền. Đây là tất cả những gì tôi có một cái tô cũ này, một đôi dũa và một cái muỗng. Nhưng tôi muốn dâng nó cho công việc Chúa. Tôi có thể dùng bìa cạc tông đựng cơm và lấy tay bốc ăn được rồi”.

Lòng tôi tan vỡ, “Cụ ơi”, “Tôi không thể nhận được. Đó là tất cả những gì cụ có. Cụ cần dùng nó để đựng thức ăn và ăn mỗi bữa ăn hàng ngày. Tôi không thể nhận được”.

Cụ bật khóc to và nói, “Đức Chúa Trời lẽ nào chẳng nhận món quà từ một bà già sắp chết sao? Ngài không nhận sao? Tôi biết món quà này chẳng giúp gì cho ông, nhưng tôi muốn góp phần một cái gì đó”.

Thành linh, một thương gia đứng dậy và nói, “Thưa Mục sư, tôi muốn mua vật đó”. Và ông ta đã trả gần 30.000 đô la để mua cái tô cũ rích, đôi dũa và cái muỗng.

Một ngọn lửa bắt đầu bùng lên. Người ta bắt đầu bán những nhà tốt của họ và di chuyển đến những nhà ở của chung cư. Có những cặp vợ chồng trẻ dâng cả năm lương của họ để xây cất nhà thờ và quyết định sống bằng đức tin.

Phong trào vĩ đại này đã mang nhiều kết quả, vì chẳng bao lâu tiền bạc bắt đầu đổ vào, và tôi có thể trả được các khoản nợ nần. Những ngân hàng bắt đầu mở cửa trở lại, và kỳ diệu thay chưa đầy một năm mọi công việc bắt đầu trôi chảy. Tôi đã thanh toán tất cả các món nợ, và trang trải mọi phí khoản đến năm 1973. Không những tôi có thể trả nợ, nhưng tôi cũng có thêm năm triệu đô la nữa để hoàn tất ngôi nhà thờ vĩ đại và các dãy nhà tổng hợp.

Và một lần nữa Đức Chúa Trời chứng minh rằng trường phái của Anh rê là tốt nhất, và suy nghĩ trong những điều kiện có phép lạ xảy ra là cách suy nghĩ mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta thực hiện.

Nhiều người nghĩ rằng khi bạn có đức tin, thì mọi việc sẽ thông suốt, ít phải gặ p những nan đề khó xử. Nhưng điều quan trọng phải nhớ là không phải như vậy. Hãy xem gương Ápraham. Ông đã có đức tin, nhưng ông phải chịu đựng thử thách suốt hai mươi lăm năm. Giacob chịu khó nhọc

vất vả hai mươi năm, Giôsep mất mười ba năm. Môise bốn mươi năm, và các môn đệ của Chúa Jesus trải qua thử thách và cám dỗ suốt cả cuộc đời họ.

Đừng thất vọng, chán nản khi trải qua vài tuần thử thách hay vài tháng thử thách. Đừng vội vàng buông tay xuôi xuống và la lên “Đức Chúa Trời đâu rồi?”.

Đức Chúa Trời luôn luôn hiện hữu và Ngài đang thử nghiệm bạn. Đôi khi Đức Chúa Trời muốn làm cho xương sống của bạn cứng chắc, và đôi khi đang lúc được tăng cường sức lực bạn hầu như nghe thấy những cái xương kêu răng rắc. Nhưng nếu bạn đứng trên Lời Đức Chúa Trời và có đức tin, thì Đức Chúa Trời chẳng bao giờ để bạn ngã quỵ xuống. Để minh họa điều này, tôi xin thuật thêm một kinh nghiệm khác của tôi.

Có một lần nợ tôi viết chi phiếu 50.000 đô la lùi ngày tháng về sau, có thể trả vào ngày 31 tháng 12. Tôi ráng vét hết cả mọi nguồn tiền có được, nhưng chẳng có đủ một phần nhỏ của số tiền ấy. Nếu tôi không gửi tiền vào ngân hàng theo đúng ngày đã qui định, thì báo chí có thể tung tin những hàng tit lớn nói rằng vụ Mục sư của nhà thờ lớn nhất Triều Tiên viết tẩm chi phiếu không có tiền bảo chứng.

Còn mười hai buổi trưa nữa là phải đóng tiền vào, và tôi cầu nguyện, “Ôi Chúa ôi, con đã tiêu hết số tiền của con và hơn nữa, con đã mượn tiền của nhiều người. Cha ơi, con sẽ đi đâu? Con chẳng biết đi nơi nào cả”.

Tôi tiếp tục cầu nguyện. Rồi đồng hồ gõ một giờ, hai giờ, rồi ba giờ. Bảy giờ vợ tôi gọi, “Minh ơi, anh đã có tiền chưa?”.

“Chưa” tôi trả lời

Nàng nói, “Anh không biết lúc bốn giờ có chuyến máy bay chót ra khỏi Seoul sao? Đó là cơ hội để anh trốn sang Mỹ”.

“Anh không thể làm thế được. Anh không thể trốn tránh trách nhiệm của mình”, tôi bảo nàng, “anh không thể trốn đi. Và nếu anh làm vậy, Danh Jesus Christ sẽ bị bôi nhọ. Anh thà ở đây đương đầu với mọi nghịch cảnh xảy ra hơn là trốn sang nước khác”.

Ngân hàng đóng cửa lúc sáu giờ và bây giờ là 5 giờ. Tôi thất vọng. Tôi không thể ngồi, cũng không thể đứng, tôi chỉ đi tới rồi đi lui trong cái chuồng. Một lần nữa tôi cầu nguyện, “Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài đến giúp con”.

Thình lình Đức Thánh Linh chiếu một ý tưởng vào tâm trí tôi. Tư tưởng này là tôi phải đi thẳng đến giám đốc của ngân hàng của tôi và mạnh dạn bảo ông ta viết cho tôi một tẩm séc 50.000 đô la. “Cha ơi”, tôi trả lời “Chắc con bị mất trí quá. Con đã đốt nóng điện toán của tâm trí con, bây giờ nó quá tải. Con chẳng còn món gì để cầm thế nợ cả. Con cũng không làm xong thủ tục giấy tờ. Ngài muốn con chỉ đi và bảo ông ta viết một tẩm séc 50.000 đô la sao? Điều này hoàn toàn ngoài luật lệ !

Nhưng Đức Thánh Linh lại nhấn mạnh, “Đúng vậy, ta làm những việc ngoài trật tự của con người, Con hãy vâng lời ta và đi ngay”.

Tôi gọi ông thủ quỹ của tôi “Ông Park à, ông đi ngân hàng với tôi được không? Tôi sẽ yêu cầu ông giám đốc ngân hàng viết cho tôi tẩm séc 50.000 đô la”.

Ông nhìn tôi sững sờ, rồi bắt đầu cười, “Thưa Mục sư, ông mất trí rồi sao? Hôm nay là 31 tháng 12. Bây giờ là 5 giờ, ông lại không có giấy hẹn, và người ta đang xếp hàng để gặp ông ấy.

“Hơn nữa, chúng ta chẳng có tài sản nào để làm đồ ký quỹ. Chưa thực hiện bất cứ loại giấy tờ cần thiết nào. Thật là ngớ ngẩn ! Tôi không đi với ông đâu. Nếu ông muốn đi ông cứ đi: còn tôi không muốn bị mang tiếng cùng khờ dại với ông”.

“Được”, tôi quay lại. “Tôi sẽ đi với một tâm trí được đổi mới, trong khi ông bị ràng buộc bởi tâm trí theo truyền thống”.

“Tôi lấy xe và phóng nhanh đến ngân hàng. Chỗ đậu xe đã không còn chỗ trống nhưng tôi ráng

sức chen một chỗ và bước vào ngân hàng.

Nói theo cách loài người, thì không còn cách nào để gặp ông giám đốc. Phòng của người thư ký của ông đông nghẹt người “Đức Thánh Linh yêu quý” tôi nói, “con đã đến đây rồi. Xin Ngài ban cho con những sự dạy bảo mới”.

Thánh Linh trả lời, “Hãy bước đi cách mạnh dạn. Phải thật can đảm. Phải hành động chớp nhoáng. Đừng chú ý ai cả, nhưng bước thẳng vào phòng giám đốc”.

Vì thế tôi ngẩng đầu lên và đi thẳng. Thư ký của ông giám đốc nhận ra tôi và hỏi, “Thưa ông, ông đi đâu?”.

Tôi nhìn thẳng vào mắt cô ta nhưng chẳng nói gì cả. Cô ấy lặp lại câu hỏi, “Thưa ông, ông là ai? Ông có hẹn không? Ông là ai?”.

Thình lình, một ý nghĩ chợt đến, “Tôi từ cơ quan quyền lực tối cao”, tôi trả lời. Tôi muốn nói là tôi từ Đức Chúa Trời sai đến, nhưng cô ấy lại nghĩ rằng tôi là người từ Tổng Thống nước Triều Tiên gửi đến, vì ở Triều Tiên, Tổng Thống là người có thẩm quyền cao nhất. Nghĩ rằng tôi có một sứ mạng đặc biệt từ Tổng Thống, nên thái độ của cô thay đổi. Cô nói lễ phép hơn và sẵn sàng làm thỏa mãn yêu cầu của tôi. “Có phải ông từ cơ quan quyền lực tối cao đến không?”. Cô hỏi lại. “Vâng, ông có thể gặp ông Giám đốc”. Rồi quay sang những người đang chờ, cô nói “Xin để ông này vào trước”.

Cô ấy cho tôi đi vào trước mọi người, bước thẳng vào phòng của ông Giám đốc ngân hàng.

Trong khi bước đi tôi thưa với Chúa, “Chúa Thánh Linh yêu quý, con đã bước đến điểm này. Bây giờ con phải làm gì? Đức Thánh Linh của Chúa ở trên tôi cũng như Ngài ở cùng những người có đức tin, và tôi được mạnh dạn.

Thánh Linh liên tục nói với tôi, “Con là con trai của Đức Vua, một nhân vật quan trọng. Con phải giữ hành động nhanh nhẹn của mình”. Vì vậy tôi dạn dĩ bước vào, ngồi trên ghế sa lông và tréo chân lên.

Ông Giám đốc bước lại, chào tôi bằng nụ cười vồn vã và giơ tay ra hỏi, “Thưa ông, ông có loại dịch vụ nào? Ông đến đây với mục đích gì? Tôi được biết ông chưa?” Tôi không trả lời câu hỏi của ông ta, nhưng thay vào đó tôi nói, “Thưa ông Giám Đốc, tôi đến đây với một đề án trọng đại, và tôi sẽ mang lợi ích lớn cho ông, một đặc ân vô giá”.

“Một đặc ân à?” ông ta thắc mắc.

“Nếu ông giúp cho tôi một việc nhỏ này, tôi sẽ đem đến cho ông 10.000 tài khoản mới mở vào đầu năm mới này”, tôi nói.

“Mười ngàn tài khoản mới được mở ra !” ông ta kêu lên.

“Ông hãy nhắc điện thoại và gọi cảnh sát. hãy hỏi tên Cho Yonggi, và ông sẽ biết ông ấy là Mục sư của nhà thờ lớn nhất Triều Tiên. Ông ta có hơn 10.000 thuộc viên, và ông ta có uy tín mạnh mẽ trên các tín hữu. Ông ấy có thể yêu cầu tất cả tín hữu của nhà thờ của mình chuyển các tài khoản của họ sang ngân hàng của ông vào đầu năm nay. Tôi sẽ đem đặc ân này đến cho ông nếu ông giúp tôi một việc”.

Ông Giám đốc lập tức cho mời thư ký của mình để kiểm tra những điều ông nói. Khi mọi việc sáng tỏ, ông ta bèn hỏi: “Tôi có thể giúp ông việc gì?”.

“Xin ông viết cho tôi một tấm séc 50.000 đô la, tôi nói “Tôi không thì giờ để làm những giấy tờ hợp lệ. Nhưng ông là một nhà kinh doanh. Tôi là Nhà Kinh Doanh của Hoàng Đế. Nhiều lần một nhà kinh doanh đi vào một sự cam kết long trọng chỉ bằng sự tin cậy và niềm tin quyết rằng mình sẽ thành công. Những công việc nhỏ lại cần đi qua những hình thức giấy tờ, nhưng khi chúng ta bàn thảo những việc lớn, chúng ta cần thông qua những điều ấy và tin rằng công việc sẽ thành công. Nếu ông là một nhà kinh doanh có tầm cỡ và tôi nghĩ rằng ông là người ấy thì ông nên giúp tôi công việc này”.

Ông Giám đốc gọi ông phó Giám đốc vào, và ông phó Giám đốc này nói, “Ông Giám đốc không thể làm điều đó được. Ông có muốn một dây thòng lọng vào cổ không. Không phải là 5.000 đô la, nhưng là 50.000 đô la, và ông này chẳng có giấy tờ, chẳng có tài sản gì ký quỹ cả. Ông không thể làm điều đó được”.

“Nếu ông không giúp tôi”, tôi xen vào “thì tôi đến những nơi khác. Tôi sẽ mang đặc ân này đến cho Ngân hàng Cho Heung”.

Ông Giám đốc ngân hàng ngồi xuống và lắng đầu. Sau đó ông nói, “Thưa ông, tôi có cảm giác kỳ lạ. Trước đây trong cuộc đời tôi, chưa bao giờ cảm thấy như thế này. Tôi tin tưởng ông. Nếu tôi không tin cậy ông nhiều thì tôi chẳng bao giờ làm điều này. Trong một chừng mực nào đó tôi giống ông: ông là người can đảm, và tôi thích đức tin của ông. Tôi sẽ đặt tất cả công việc làm ăn của tôi và ngay cả mạng sống tôi vào trong tay ông khi tôi làm điều này, và sau công việc này, tôi sẽ chẳng bao giờ lập lại nữa, nhưng lần này tôi đang uỡn cổ ra đây. Đem cho tôi tấm séc 50.000 đô la. Ông nói với ông phó Giám đốc. “Tôi tin rằng ông giữ lời hứa”, ông nói với tôi khi ông viết tấm séc 50.000 trong quỹ tiết kiệm của cá nhân ông.

Khi bước ra khỏi phòng ông Giám đốc với cái chi phiếu trong tay, tôi cảm thấy mình cao hẳn lên. Một lần nữa tôi ở trong trường phái của Anh rê. Tôi nộp tiền lại ngân hàng vừa lúc ngân hàng đóng cửa vào sáu giờ, và tôi đã được cứu.

Nhiều lần Đức Chúa Trời chờ đợi đến phút chót. Một khi bạn đổi mới tư duy của bạn và một khi bạn học biết các bước đi với Đức Chúa Trời, thì bạn phải kiên nhẫn chờ đợi đến phút chót. Đừng sợ hãi.

Hãy đổi mới nếp sống suy nghĩ. Đừng hạn chế vào lối suy nghĩ truyền thống, nhưng học tập kỹ lưỡng Lời của Đức Chúa Trời. Đây là loại sách giáo khoa giúp bạn biến đổi cách suy nghĩ và đo đầy tâm trí bạn bằng sự suy nghĩ tích cực, và học tập suy nghĩ trong những điều kiện phép lạ.

HƯỚNG TÂM TRÍ BẠN VÀO SỰ THÀNH CÔNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Bước thứ ba để đổi mới tư duy của bạn là tâm trí bạn phải đầy sự định hướng về sự thành công. Bạn phải thấm nhuần tâm trí bạn bằng một ý thức đặc thắng, và ý thức phong phú. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thất hứa. Vì thế nếu bạn tiếp nhận tư tưởng của Đức Chúa Trời, bạn sẽ luôn luôn thành công.

Đức Chúa Trời chẳng bao giờ bại trận và Ngài là Đấng Đắc Thắng muôn thuở, bạn phải có ý thức đặc thắng. Đức Chúa Trời chẳng bao giờ thiếu thôn, vì vậy bạn phải luôn luôn có ý thức giàu có, sung mãn.

Sự nhận thức này rất quan trọng. Nếu bạn có ý thức hèn nhát, ý thức nghèo nàn, ý thức bệnh hoạn và ý thức thất bại, thì Đức Chúa Trời chẳng bao giờ hành động được.

Đức Chúa Trời là sự tiếp trợ của bạn, Đức Chúa Trời là sự giàu có của bạn, Đức Chúa Trời là sự thành công của bạn và Đức Chúa Trời là sự đặc thắng của bạn. Nếu hai người không hợp ý nhau, thì làm sao họ có thể làm việc chung với nhau được? Vì vậy để bước đi và làm việc với Đức Chúa Trời, bạn phải thấm nhuần những loại ý thức của Đức Chúa Trời cho riêng bạn.

Hãy đổi mới tư duy của bạn. Hãy liên tục suy nghĩ về sự thành công, suy nghĩ đến sự đặc thắng và suy nghĩ về sự giàu có. Khi bạn đã hoàn toàn đổi mới tiến trình suy nghĩ của bạn sẽ nhận được lời sự sống Rhêma của Đức Chúa Trời. Hãy mạnh dạn tiếp thu Lời của Đức Chúa Trời vào nếp sống suy nghĩ của mình. Qua lời cầu nguyện đức tin được phát sinh, và qua đức tin bạn sẽ có thể nâng đầu cao lên.

Chỉ nhìn xem một mình Chúa Jesus. Cho dù bạn chẳng cảm thấy gì, cho dù bạn chẳng đụng chạm điều gì và ngay cả khi bạn thấy tương lai mình mù mịt tối đen như đêm ba mươi, đừng sợ hãi. Bạn đang sống bằng kiến thức đổi mới. Bạn đang sống bằng những tư tưởng mới, tư tưởng của Đức Chúa Trời, tư tưởng của Lời của Ngài, Kinh Thánh.

“Đức Chúa Jesus Christ hôm qua, ngày nay và cho đến cho đến đời đời không hề thay đổi”,
“Giêhôva Đức Chúa Trời không hề thay đổi, và Lời Đức Chúa Trời, đã rơi xuống đất, thì chẳng bao giờ không mọc lên và không sinh hoa quả”.

Chúng ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng còn nhờ Lời của Đức Chúa Trời. Chúng ta là những con cái công bình của Đức Chúa Trời, và chúng ta phải sống bằng đức tin. Trong Chúa Jesus không có sự phân biệt chủng tộc dù da trắng, da đen da đỏ hay da vàng, chúng ta đều thuộc về chủng tộc, chủng tộc của Chúa Jesus Christ. Và chúng ta sống bằng sự suy nghĩ của Ngài. Vậy hãy đổi mới tâm trí bạn và hãy huấn luyện lại nếp suy nghĩ của mình.

Hãy suy nghĩ đến điều vĩ đại. Hãy có những mục tiêu to lớn. Bạn chỉ có một cuộc sống, vì vậy đừng lẫn lộn trong vũng bùn, nghĩa là sống bằng ý thức thất bại. Đối với Chúa, cuộc đời của bạn rất quý, và bạn phải góp phần xây dựng thế giới này. Chúa Jesus đang cư ngụ trong mỗi người thuộc về Ngài. Vì thế, bạn có một nguồn năng lực vô hạn trong đời sống mình.

Chúa Jesus vẫn có đầy quyền năng như Ngài đã có trước đây hai ngàn năm. Bạn có thể đổi mới sự suy nghĩ của mình bằng việc thấm nhuần tư tưởng của Jesus Christ vào trong lòng bạn, bằng sự suy nghĩ tích cực, bằng sự suy nghĩ theo chiều hướng có phép lạ, và bằng sự phát triển ý thức về sự thành công và giàu có sung mãn. Điều này sẽ tạo thành nền tảng vững chắc để từ đó bạn có thể nhìn thấy Lời của Đức Chúa Trời trong tâm trí mình, và lời ấy biến đổi tâm trí bạn cách trọn vẹn. Rồi bạn sẽ thấy những phép lạ phi thường xảy ra.

LUẬT CẦU XIN SUY TƯỞNG

Eph Ep 3:20 chép: “Và, Đáng có thể làm dư dật vượt quá mọi sự chúng ta cầu xin và suy tưởng, theo như quyền năng hành động trong chúng ta”. Tôi gọi đây là luật cầu xin suy tưởng nhiều người nghĩ rằng họ được đáp lời chỉ do sự cầu xin mà thôi. Tuy nhiên, Kinh Thánh nói rằng, “cầu xin hay suy nghĩ” (ask or think). Đức Chúa Trời đáp lời bạn qua đời sống suy nghĩ của bạn, vượt qua mọi sự chúng ta cầu xin hay suy nghĩ”.

Bạn suy nghĩ điều gì? bạn có suy nghĩ sự nghèo khó không? Bạn có suy nghĩ sự đau ốm không? Bạn có suy nghĩ sự bất lực không? Bạn có suy nghĩ tiêu cực không? Bạn có suy nghĩ sự thất bại không? Nếu bạn cầu nguyện theo cách đó thì Đức Chúa Trời không có ống dẫn để truyền phước hạnh của Ngài.

Đời sống suy nghĩ của bạn như thế nào? Bạn đã đổi mới tư duy của bạn chưa? Đức Chúa Trời sắp làm những việc phi thường tùy theo sự đổi mới của đời sống suy nghĩ của bạn.

Bạn phải đọc Kinh Thánh . Nhưng đừng đọc Kinh Thánh theo điều đòi hỏi của tôn giáo; đừng đọc Kinh Thánh để phát hiện những qui tắc luân lý mới cho cuộc sống; cũng đừng đọc Kinh Thánh vì những mục đích lịch sử mà phải đọc Kinh Thánh để nuôi dưỡng tâm trí mình và đổi mới nếp suy nghĩ của mình. Hãy đổ đầy sự suy nghĩ của bạn bằng Lời của Đức Chúa Trời. Bây giờ Đức Chúa Trời mới được tự do đụng chạm vào cuộc sống bạn và qua bạn Đức Chúa Trời thực hiện những việc mạnh mẽ phi thường đem lại sự vinh hiển Danh Ngài.

ĐỊA CHỈ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Khi chúng ta trở thành Cơ Đốc Nhân, không những chúng ta cần tái lập lại nếp sống suy nghĩ của mình qua việc suy nghĩ tích cực, suy nghĩ trong điều kiện phép lạ và phát triển chiều hướng tiến về sự thành công; mà chúng ta còn cần phải biết về sức mạnh và khả năng của nguồn năng lực của chúng ta.

SỰ NHẦM LẤN

Vào năm 1958, tôi bắt đầu công việc tiên phong của mình trong một khu phố nghèo nhất của

thành phố chúng tôi. Nhưng tôi chưa được huấn luyện hay được trang bị đầy đủ cho chức vụ ấy. Chưa đầy ba tháng tôi giảng hết những bài giảng đã soạn và sau ba tháng tôi chẳng biết giảng gì. Bạn có thể dễ dàng nói rằng mình sẽ đi ra và nói về câu chuyện cứu rỗi, nhưng bạn không thể cứ một đề tài ấy mà nói hết ngày này sang ngày khác. Để soạn một bài giảng tôi phải dùng trọn cả tuần lễ đọc từ Sáng thế ký đến Khải huyền, rồi phải tóm tắt lại hết tất cả những sách trong Kinh Thánh nhưng chẳng tìm được một bài giảng. Tôi hầu như có cảm tưởng rằng mình không được kêu gọi vào chức vụ này vì tôi không thể soạn thêm được bài giảng nào nữa.

Những người nghèo tài khu vực của tôi cũng chẳng quan tâm gì đến thiên đàng hay địa ngục; họ kiếm ăn từng bữa và điều quan tâm của họ là sự sống còn mỗi ngày. Họ chẳng có thì giờ để suy nghĩ chuyện tương lai. Tôi đi đâu cũng gặp người xin giúp đỡ gạo com, quần áo hoặc ít tiền mua lá vè lợp chòi để ở. Nhưng tôi chẳng hơn gì họ, tôi cũng sống dưới mái chòi, chẳng có gì để ăn và chỉ có vón vện một bộ đồ. Vì thế tôi chẳng có gì cho họ.

Tôi đang ở trong một hoàn cảnh bất mãn và dù tôi biết rằng Đức Chúa Trời là Đấng giàu có, trong Ngài có đủ mọi sự, nhưng lúc bấy giờ tôi không biết làm cách nào để tiếp xúc với Ngài và để nhận những nguồn tài nguyên đó. Có những lúc tôi cảm thấy mình rất gần gũi Đức Chúa Trời, và có cảm tưởng mình đang tiếp xúc với Ngài, nhưng ngày hôm sau thì dường như mình đã tuột khỏi tay Ngài.

Vì vậy tôi điên đầu và không biết mình có thực sự ở trong Thánh Linh hay không. Nhiều lần tôi nói “Chúa ôi, con biết rằng con đang ở trong Chúa Jesus Christ”. Nhưng khi gặp khó khăn, sau một ngày mệt nhọc, tối đến tôi ráng sức cầu nguyện nhưng cảm thấy mình hoàn toàn ở ngoài tầm tay của Ngài. Vì vậy tôi nói. “Cha ơi, con rối trí quá. Con thấy mình khi thì ở trong Ngài, lúc thì ở ngoài Ngài, vậy làm sao con giữ Ngài ở bên cạnh con mãi”. Thế rồi tôi lại bắt đầu ráng sức ở trong sự hiện diện của Ngài liên tục.

Người Đông Phương có một yêu cầu đặc biệt là họ muốn biết xuất xứ và nơi ở của vị thần mình thờ phượng. Đa số tín hữu Đông Phương đều lớn lên trong ảnh hưởng của sự thờ phượng thần ngoại giáo, và họ cần biết nơi ở hay địa chỉ của thần của họ để họ đến và thờ phượng. Trong sự thờ phượng thần ngoại giáo khi tôi cần cầu xin điều gì, tôi có thể đi vào một ngôi chùa rồi quỳ xuống trước một cái tượng rồi có thể trực tiếp cầu xin với thần ấy. Trong tôn giáo ngoại giáo một người có thể có một địa chỉ hay nhiều địa chỉ của một vị thần hay nhiều vị thần.

Nhưng khi tôi tin Chúa tôi không thể tìm được địa chỉ của Đức Chúa Trời ở đâu. Đó là điều gây bối rối cho lòng tôi. Trong bài cầu nguyện chung chúng ta thấy có câu “Thưa Cha ở trên trời của chúng con”. Tôi có thể lý luận, “Chỗ nào được gọi là trời!”. “Vì quả đất tròn, hễ ai ở trên đỉnh của quả đất, thì trời ở bên trên họ, còn những người nào ở phía dưới quả đất, thì trời lại ở dưới sao?”.

Vì thế, hễ khi nào tôi cầu nguyện “Lạy Cha chúng con ở trên trời”, tôi lại hoang mang. “Cha ơi, Cha ở đâu?” Có phải Cha ở trên cao kia không? Hay là Cha ở đây? Cha ơi, Cha ở đâu? Xin Cha cho con biết địa chỉ của Cha?”.

Trong những ngày đầu, thời gian đầu của chức vụ của tôi, tôi chỉ có thể trả lời với họ, “Anh em hãy cầu xin Cha ở trên trời. Tôi không biết địa chỉ của Ngài ở đâu. Đôi lúc Ngài đến với tôi, và khi khác Ngài không đến.

Tôi thường kêu cầu Ngài vì tôi không thể tiếp tục nói như thế được. Tôi cần phải biết một địa chỉ đích xác. Do đó tôi bắt đầu tìm kiếm địa chỉ của Đức Chúa Trời.

Trí tưởng tượng của tôi đến gặp Adam, tôi hỏi, “Kính thưa cụ Adam, cháu biết rằng cụ là tổ tiên của cháu. Cháu biết rằng cụ biết địa chỉ. Xin cụ vui lòng cho cháu biết địa chỉ của Cha ở trên trời của chúng ta ở đâu?”.

Thế rồi cụ Adam có thể vui vẻ nói với tôi, “À, Ngài ở trong vườn Ê đê. Nếu cháu đến đấy cháu

sẽ gặp chỗ ở của Ngài”.

“Nhưng khi cụ sa ngã”, tôi hỏi “Cụ phải ra khỏi vườn Ê đên. Vậy bây giờ vườn Ê đên ở đâu?”.

Cụ Adam lại trả lời, “À, ta đoán chừng là ta không biết”.

Rồi trong trí tưởng tượng của tôi, tôi quyết định đi thăm cụ Áp ra ham. Tôi thất vọng nhưng cũng đến nói với cụ, “Thưa cụ Áp ra ham, cụ là tổ phụ của đức tin, và cụ thường gặp Đức Chúa Trời. Xin cụ vui lòng cho cháu biết địa chỉ của Cha của chúng con”.

Cụ Áp ra ham trả lời, “Hễ khi nào ta cần gặp Đức Chúa Trời, ta thường dựng lên một bàn thờ và giết một con vật, rồi ta ở đó chờ đợi Ngài. Đôi khi Ngài đến với ta, có khi Ngài không đến. Vì vậy ta không biết địa chỉ của Ngài”.

Sau đó, tôi rời khỏi cụ Áp ra ham và đến thăm cụ Môi se và nói, “Kính thưa cụ Môi se, chắc hẳn cụ biết rõ Đức Chúa Cha. Cụ được ở trong sự hiện diện của Ngài liên tục”.

“Dĩ nhiên ta biết Ngài”, cụ Môi se trả lời, “Ngài ở trong đền tạm được dựng trong sa mạc. Trong lúc bấy giờ Ngài ở trong trụ mây vào ban ngày, và ban đêm Ngài ở trong trụ lửa. Cháu hãy đến đó và gặp Đức Chúa Trời. Địa chỉ của Đức Chúa Trời tại đây”.

“Nhưng”, tôi nói, “Khi dân Ysoraên vào đất Canaan, đền tạm trong sa mạc đã biến mất rồi. Vậy đền tạm trong sa mạc giờ này ở đâu?”.

“Bây giờ ta cũng chẳng biết”, cụ Môi se trả lời.

Một lần nữa tôi lại thất vọng, sau đó tôi đến gặp hoàng đế Salômôn. Tôi nói, “Tâu Hoàng Đế, Hoàng Đế đã xây cất một đền thờ nguy nga với biết bao đá quý đẹp đẽ. Bây giờ hoàng thượng có biết địa chỉ của Đức Chúa Trời ở đâu không?”.

Vua Salômôn bảo, “Dĩ nhiên, Đức Chúa Trời ngự trong đền thờ lộng lẫy huy hoàng do ta xây cất”, khi nào có sự rửa sạch hay bệnh tật xảy ra lan tràn trên đất nước của ta, thì người dân có thể hướng về đền thờ này và cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời. Đáng ngự trong đó và Đức Chúa Trời lắng nghe lời cầu xin của họ và nhận lời họ”.

“Kính thưa hoàng đế, bây giờ đền thờ ở đâu?” tôi hỏi. “Đền thờ ấy bị hủy phá trước khi Đấng Christ đến khoảng sáu trăm năm bởi người Babylon. Bây giờ chúng ta có địa chỉ của đền thờ ấy”.

“À, ta xin lỗi”, vua Salômôn quay lại, “Đền thờ ấy bị phá hủy và bây giờ ta không biết địa chỉ”. Sau đó tôi đến cùng Giăng Báp tít. Tôi nói: “Kính thưa tiên tri Giăng Báp tít, chắc hẳn ông biết địa chỉ của Đức Chúa Trời?”.

“Vâng”, Giăng trả lời. “Kia Chiên Con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội lỗi của thế gian đi. Jesus Christ Ngài là địa chỉ của Đức Chúa Trời chúng ta”.

Vì vậy trong cuộc hành trình tìm địa chỉ của Đức Chúa Trời, tôi đến với Chúa Jesus. Chắc chắn trong Chúa Jesus tôi có thể tìm thấy địa chỉ của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời phán qua Chúa Jesus, và qua Con độc sanh của Ngài, Ngài thực hiện nhiều phép lạ. Chúa Jesus ngủ ở đâu, thì Đức Chúa Trời hiện diện tại đó.

Lòng tôi vui mừng vì tìm được địa chỉ của Đức Chúa Trời. Nhưng lòng tôi vẫn lại nổi lên một thắc mắc. Chúa Jesus chết Ngài phục sinh và Ngài thăng thiên về trời, vậy địa chỉ của Chúa Jesus Christ ở đâu? Rồi lại một lần nữa tôi quay về đi tìm bắt đầu. Tôi hỏi, “Chúa Jesus ơi, Ngài ở đâu? Con không biết địa chỉ của Ngài thì làm sao con có thể nói cho tín hữu của con biết nơi ở của Ngài”.

LỜI GIẢI ĐÁP

Thế rồi có lời giải đáp đến. Chúa Jesus phán “Ta đã chết và sống lại. Ta đã sai Đức Thánh Linh đến ở trong mỗi người theo ta Ta đã nói với con rằng ta chẳng hề để các con mồ côi. Ta cầu xin Cha để Ngài ban Thánh Linh ở với các con, và trong ngày đó các con sẽ biết rằng ta ở trong Cha,

Cha ở trong ta, ta ở trong các con và các con ở trong ta”.

Dần dần tôi thấy rằng qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con ngự trong tôi. Khi đọc trong thư Côrintô thứ hai tôi thấy Đức Chúa Trời đã đóng ấn chúng ta và sai Thánh Linh của Ngài ở ngay trong lòng chúng ta. Tôi tìm thấy địa chỉ của Đức Chúa Trời. Tôi thấy rõ rằng địa chỉ của Ngài chính là địa chỉ của tôi.

Sau đó tôi bắt đầu giảng cách dạn dĩ cho mọi người rằng “Chúng ta có thể tìm được nơi ở của Đức Chúa Trời. Bây giờ tôi đã tìm ra địa chỉ của Ngài. Địa chỉ của Ngài chính là địa chỉ của tôi, và Ngài là Đấng đầy uy quyền và thế lực đang ngự trong tôi. Qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con cư ngụ trong tôi, và Ngài đi với tôi khắp mọi nơi tôi đi.

“Ngài cũng ngự trong anh em, và địa chỉ của Ngài là địa chỉ của anh em. Nếu anh em ở trong nhà, thì Ngài ở đây, nếu anh em đi đến nơi mình làm việc, Ngài ở đây ; nếu anh chị em làm việc trong nhà bếp, Ngài cũng ở đây. Đức Chúa Trời cư ngụ trong anh em, và nguồn năng lực của Ngài cũng tìm thấy trong anh em.

“Anh chị em ơi”, tôi tiếp tục “Tôi chẳng có bạc hoặc vàng. Tôi cũng chẳng có thức ăn, gạo thóc hay quần áo, nhưng tôi có điều này để giúp cho anh chị em. Đức Chúa Trời cư ngụ trong anh chị em. Hễ ai chưa có Ngài ở trong mình thì hãy đến với Đức Chúa Jesus Christ, tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa của cá nhân bạn, và Đấng tạo dựng trời và đất, với tất cả nguồn năng lực vô hạn của Ngài sẽ đến cư ngụ trong lòng bạn. Ngài sẽ cung cấp cho bạn mọi nhu cầu”. Khi nghe sứ điệp này họ bắt đầu xây dựng đức tin của mình.

Đây mới chính là khởi điểm của chức vụ của tôi, và cũng chính là nền tảng vững chắc cho đời sống giảng dạy của tôi. Trước khi đạt đến điểm này tôi đã cố gắng đi tìm từ nơi này sang nơi khác địa chỉ của Đức Chúa Trời. Khi có một nhà truyền giảng trú danh đến, tôi chạy đi nghe giảng để mong bắt gặp Đức Chúa Trời. Có khi tôi lên núi, có khi tôi xuống rừng, tôi tìm kiếm khắp nơi về chỗ ở của Đức Chúa Trời, nhưng khi tôi tìm được chân lý này rồi tôi không còn đi lang thang nữa. Tôi đã tìm ra được địa chỉ và nơi ở của Đức Chúa Trời.

Tôi nói với hội chúng của tôi rằng, “Đức Chúa Trời không phải ở cách xa chúng ta hằng triệu dặm. Ngài không phải là Đức Chúa Trời của hai ngàn năm trước đây, Ngài cũng không phải là Đức Chúa Trời của tương lai. Đức Chúa Trời của các anh chị em ngự trong anh chị em với tất cả quyền uy, năng lực và sự giàu có của Ngài, địa chỉ của Ngài là ở trong anh chị em. Vì vậy anh chị em có thể nói chuyện và cầu nguyện với Ngài mỗi ngày, và bất cứ giờ nào. Anh chị em có thể đụng chạm Ngài và nhận nguồn năng lực của Ngài qua sự cầu nguyện và đức tin. Khi anh chị em kêu khóc lớn tiếng, Đức Chúa Trời đủ nghe. Khi anh chị em nói nhỏ nhẹ thì thảo, Đức Chúa Trời vẫn nghe. Khi anh chị em suy nghĩ, trầm tư thì Đức Chúa Trời cũng nghe, vì Ngài ở trong anh chị em, và Ngài có thể cung cấp mọi nhu cầu của anh chị em”.

Sau chiến tranh Triều Tiên, khi các giáo sĩ đi ra phục vụ Chúa, tôi thường tham dự vào những buổi họp của ủy ban hành chánh. Ở đó đa số các Mục sư Triều Tiên thường giới thiệu mọi loại kế hoạch khác nhau, nào là xây cất nhà thờ hay mở trường Kinh Thánh, và họ đưa ra thảo luận những phương cách khác nhau để giải quyết vấn đề. Nhưng khi bàn đến vấn đề tài chánh, lập tức họ nói, “Xin mời một giáo sĩ đến và chịu trách nhiệm”. Họ sử dụng người giáo sĩ như một nhà kinh tài.

Tôi phần uất trong lòng và nói, “Tại sao quý vị lại luôn luôn quay sang giáo sĩ?”.

Họ trả lời, “Đức Chúa Trời chỉ cung cấp qua các giáo sĩ chứ không qua chúng ta”.

Tuy nhiên, từ khi tôi tốt nghiệp Thần Học Viện tôi quyết tâm thừa nhận Đức Chúa Trời là nguồn năng lực trọn vẹn của tôi. Tôi thấy rằng Đức Chúa Trời của tôi đang cư ngụ trong tôi với tất cả mọi tài nguyên cần thiết. Tôi khám phá ra cách tiếp nhận nguồn năng lực của Đức Chúa Trời, và

suốt hai mươi năm trong chức vụ của tôi, tôi chẳng bao giờ lệ thuộc vào bất cứ ai khác. Tôi đã vượt Thái Bình Dương hơn bốn mươi lần để hầu việc Chúa ở các nước khác, và tôi chẳng hề hỏi xin một đồng xu nào từ một nhà thờ riêng lẻ nào. Tôi bày tỏ sự cảm kích về việc gọi các giáo sĩ sang Triều Tiên nhưng tôi chẳng bao giờ xin sự tài trợ từ các Hội Thánh ngoại quốc. Tôi lệ thuộc vào Đức Chúa Trời từng giây phút, dù ít dù nhiều Ngài vẫn đáp ứng cho mọi nhu cầu của tôi, xây dựng nhà thờ, sai phái các giáo sĩ từ Hội Thánh tôi sang các quốc gia khác và thành lập trường Kinh Thánh.

SỰ THÁCH THỨC

Tôi muốn nhấn mạnh vào lòng bạn sự kiện là bạn đang chiếm hữu nguồn năng lực bạn cần ngay trong giờ này không phải ngày mai, cũng không phải ngày hôm qua, nhưng ngay bây giờ, bạn có tất cả những gì thuộc về Đức Chúa Trời ở trong bạn. Đức Chúa Trời không ở trong lòng bạn để ngủ, hoặc Ngài đến để giảng lều và nghỉ mát, Đức Chúa Trời ở trong lòng bạn để thực hiện sự cứu chuộc. Đức Chúa Trời luôn luôn hành động qua sự suy nghĩ của bạn, qua khái tượng và qua đức tin của bạn. Bạn là ống dẫn.

Bạn có thể nói, “Lạy Đức Chúa Trời xin Ngài hành động cách phi thường trong vũ trụ và làm tất cả mọi sự. Đức Chúa Trời sẽ trả lời, “Không ! Ta đang ở trong con, Ta chẳng bao giờ biểu lộ quyền năng của Ta cho thế gian nếu không thông qua đời sống của con”.

Bạn là ống dẫn. Bạn có tất cả mọi trách nhiệm. nếu bạn không phát triển cách tin của mình cho thích hợp với Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ bị hạn chế. Bạn nghĩ Ngài vĩ đại bao nhiêu thì Ngài sẽ vĩ đại bấy nhiêu, còn bạn thu hẹp Ngài nhỏ bé bao nhiêu thì Ngài cũng nhỏ bé bấy nhiêu.

Khi tội nhân đến với Chúa, tan vỡ và khốn khổ, tôi dạy họ điều đầu tiên là Đức Chúa Trời đang cư ngụ trong họ và họ có tất cả mọi sự trong Jesus Christ. Rồi tôi tái giáo dục họ cách phát triển lòng mình sao cho phù hợp với Đức Chúa Trời. Từng người một, không có trường hợp ngoại lệ, tiến tới bằng đức tin mới và bước vào cuộc sống đắc thắng đầy phép lạ.

Nếu đây chỉ là những người nghèo đói khốn khổ và thất bại, thì làm sao họ có thể cung ứng hơn hai chục triệu đô la cho Hội Thánh của họ từ năm 1969 đến 1977 ? Mỗi năm chúng tôi thực hiện những kế hoạch tốn từ một triệu rưỡi đến hai triệu đô la. Những thuộc viên trong Hội Thánh tôi có thể dâng vì họ đã giàu có, họ thành công cách lạ lùng vì họ biết cách tiếp nhận nguồn tài nguyên phong phú. Nhưng trước hết họ phải được tẩy sạch những tội lỗi của xác thịt.

Đa số tín hữu vẫn tranh chiến với bốn tội của xác thịt và mỗi tín hữu cần phải chinh phục nó hoàn toàn thì mới có thể hoạt động cách hiệu quả cho Đức Chúa Trời. Nếu không thông được những tội lỗi này, thì ống dẫn của họ vẫn còn bị nghẹt đến nỗi Đức Chúa Trời chẳng còn cơ hội tuôn chảy qua họ. Kết quả của hai mươi năm trong chức vụ khuyên dạy tôi đã khám phá ra bốn tội này.

1/ Tội ghen ghét.

Người ta khốn khổ nhiều về tội ghen ghét, đây là tội đầu tiên chúng ta cần thảo luận. Nếu bạn cứ giữ sự ghen ghét trong lòng mình, thì bạn chẳng bao giờ để Đức Chúa Trời tuôn chảy qua bạn. Nhưng sự ghen ghét đó, tinh thần không tha thứ này sẽ là kẻ thù số một cho đời sống đức tin của bạn. Trong Mat Mt 6:14-15, Chúa Jesus chỉ ra “Vì nếu các con tha thứ sự quá phạm cho người ta, thì thiên phụ các con cũng sẽ tha thứ cho các con. Nhưng nếu các con không tha thứ sự quá phạm cho người ta, thì Cha các con cũng sẽ không tha thứ sự quá phạm của các con đâu”.

Thường sau khi giảng xuất thứ tư của buổi sáng Chủ Nhật tôi rất mệt đến nỗi không muốn tiếp xúc bất cứ ai. nhưng nếu bất cứ ai đến được phòng của tôi, người ấy phải đi qua các nữ thư ký của tôi, họ cẩn thận hỏi kỹ lưỡng về những người muốn gặp tôi. Nếu người nào thành công trong

việc đến được tới phòng của tôi, thì chắc chắn người ấy có nhu cầu cấp thiết.

Một ngày nọ, sau lễ thờ phượng thứ tư, một người đàn ông gõ cửa phòng tôi.

Tôi mở cửa ra và ông này bước vào phòng. Tôi nghĩ có lẽ ông ta say rượu vì ông ta bước không vững. Ông ngồi xuống và thò tay vào túi lấy vật gì ra. Đó là một lưỡi dao nhọn hoắt, và tôi giật mình hoảng sợ. Tôi nghĩ, “Sao mấy cô thư ký lại cho ông này vào đây? Ông này có lưỡi dao nhọn nguy hiểm quá và họ đã cho ông ta vào”.

Tôi thực sự hoảng sợ, và khi ông ta dơ lưỡi dao ra tôi chuẩn bị thủ thế. Rồi tôi nói, “Đừng sử dụng con dao ấy. Hãy nói cho tôi biết tại sao anh đến đây?”.

Ông trả lời, “Thưa ông, tôi sắp tự tử. Tôi sẽ giết vợ tôi, ông gia, bà gia và mọi người xung quanh tôi. Bạn tôi khuyên tôi đến đây và dự buổi thờ phượng ở đây trước khi tôi thực hiện những điều đó, vì vậy tôi đến và dự xuất nhóm thứ tư này. Tôi cố chú ý nghe nhưng không hiểu được một lời vì ông giảng bằng giọng địa phương Phía Nam nặng quá, tôi không hiểu được giọng nói của ông và tôi cũng chẳng hiểu được những gì ông nói. Vì thế sau khi nghe ông, tôi sẽ đi và thực hiện kế hoạch của tôi”.

“Tôi là người sắp chết. Tôi bị ho lao, và ho liên tục. Tôi đang chết dần mòn đây”.

“Bình tĩnh lại đi”, tôi thúc giục ông, “Anh ngồi xuống đây và kể cho tôi nghe đời tư của anh”.

“Vâng”, ông ta nói, “trong giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh tại Việt Nam tôi tham gia với tư cách là kỹ thuật viên và tài xế xe ủi đất làm đường. Tôi thường xung phong đi trước hàng quân để dẹp những vật chướng ngại và làm đường, liều mạng sống mình với mục đích kiếm cho được nhiều tiền. Tôi gởi tất cả tiền dành dụm ấy cho vợ tôi và khi chiến tranh kết thúc tôi mới có thể rời khỏi Việt Nam”.

“Từ Hồng Kông tôi gọi điện tin về cho vợ tôi và những mong khi về đến cảng Seoul được vợ con ra đón; nhưng đến nơi tôi chẳng thấy bóng ai cả. Tôi nghĩ có lẽ họ không nhận được điện tin của tôi, nhưng khi tôi vội vàng trở về nhà thì thấy có những người lạ ở tại đó.

“Tôi thấy vợ tôi chạy trốn với một người thanh niên. Cô đã bỏ tôi và lấy hết tất cả tiền dành dụm của tôi, và đi sống với người đàn ông khác, trong một khu phố khác của thành phố, tôi đến với cô ta và năn nỉ cô ta trở về sống với tôi, nhưng cô ta cương quyết không trở lại”.

“Tôi về nhà cha mẹ vợ và phản đối điều này. Họ đưa tôi đũa rồi đuổi tôi ra khỏi nhà. Chưa đầy một tuần, lòng tôi trào lên sự ghen ghét, và tôi bắt đầu ói ra máu. Bây giờ bệnh lao phổi đang ăn dần mòn sự sống tôi và tôi tuyệt vọng hoàn toàn, tôi sẽ giết họ, giết hết thấy mọi người rồi tôi đi tự tử”.

“Anh bạn thân mến ơi”, “đó không phải là cách anh thực hiện sự báo thù. Cách tốt nhất cho anh là anh được chữa bệnh, tìm một việc làm tốt, tạo một căn nhà thật đẹp và chứng tỏ anh bất cần họ. Theo cách đó anh mới thực sự trả thù còn nếu anh giết họ rồi tự hủy hoại mình thì không đem lại sự thỏa mãn nào”.

“Tôi rất căm ghét họ !” ông ta la lên.

“Hễ anh càng ghét họ chừng nào thì anh sẽ nhanh chóng hủy hoại cuộc đời anh chừng nấy”, tôi nói, “Khi anh ghen ghét anh hại chính mình hơn là hại người khác”.

“Tại sao anh không thử đến với Chúa Jesus?”, tôi hỏi. “Khi Chúa đến lòng bạn với tất cả quyền năng của Đức Chúa Trời đến và cư ngụ trong bạn. Quyền năng của Đức Chúa Trời sẽ chảy xuyên qua bạn. Đức Chúa Trời sẽ tiếp xúc với bạn, chữa lành cho bạn và phục hồi đời sống bạn. Bạn có thể tái lập cuộc đời mình, và đó mới chính là sự trả thù đích thực”.

Tôi đưa ông ấy đến núi cầu nguyện, tại đó ông ấy đã tiếp nhận Cứu Chúa Jesus Christ vào đời sống mình. Nhưng ông ấy vẫn không hoàn toàn tha thứ cho vợ mình. Vì vậy tôi bảo ông hãy chúc phước cho vợ ông. “Cách tốt nhất để anh tha thứ cho vợ anh là chúc phước cho cô ấy: chúc phước cho linh hồn, tâm linh, thân thể và cuộc sống của cô ấy. Hãy cầu xin Đức Chúa Trời mở

các cửa Thiên Đàng đổ phước xuống cho cô ấy”.

“Tôi không thể chúc phước cho cô ấy !” ông ta công bố “Tôi không rửa sả nhưng cũng không ban phước cho cô ấy”.

Tôi trả lời, “Nếu anh không chúc phước cho cô ấy, anh sẽ không được chữa lành. Khi anh chúc phước, thì phước hạnh từ miệng anh tuôn ra, và nhờ lời nói của anh anh được phước hơn cô ấy. Có một câu tục ngữ Triều Tiên rất hay, Nếu bạn ném bùn vào mặt người khác, thì tay bạn bị dính bùn trước”. Vì thế rửa sả vợ anh, lời rửa sả sẽ từ miệng anh ra trước và anh sẽ bị rửa sả trước.

Nhưng nếu anh chúc phước cho vợ anh, lời chúc phước sẽ từ lòng anh dâng lên và đi qua môi miệng anh, và anh được phước trước hết. Vì thế hãy mạnh dạn và chúc phước cho cô ấy.

Ông ta ngồi xuống và chúc phước cho người, ông ráng sức nghiên răng nói. Ông ấy cầu nguyện, “Lạy Đức Chúa Trời, con chúc phước....chovợ con. Xin Ngài ban phước..... cho cô ấy. Và xin Ngài ban cho cô ấy sự cứu rỗi. Ô, xin Đức Chúa Trời ban cho cô ấy một phước lành”.

Ông ấy cứ tiếp tục chúc phước cho vợ ông, và chưa đầy một tháng ông ta hoàn toàn được chữa lành khỏi bệnh ho lao và trở thành một người được biến đổi. Quyền năng của Đức Chúa Trời bắt đầu chảy qua ông và khuôn mặt của ông rạng rỡ.

Sau một tháng tôi gặp lại ông, ông vui vẻ nói, “Ô, Mục sư Cho Yonggi ơi, tôi hết lòng cảm tạ Chúa. Ngợi khen Đức Chúa Trời, bây giờ tôi thật sự biết ơn vợ tôi, vì nhờ cô ấy bỏ tôi tôi mới tìm kiếm Chúa Jesus. Tôi cầu nguyện cho cô ấy mỗi ngày. Tôi được tái cấp giấy phép xe ủi đất. Tôi có việc làm mới, tôi đang mua cái nhà mới, và tôi cũng đang chờ đợi vợ tôi trở lại với tôi”.

Người này đang ngợi khen Đức Chúa Trời. Ông ta đang kiến tạo cuộc đời mình qua năng quyền của Đức Chúa Trời lưu xuất ra từ ông. Ông ta đã được chữa lành tâm linh và thân thể.

Không từ bỏ tội ghen ghét bạn không thể thực sự tiếp xúc với Đức Chúa Trời. Khi bạn bước vào chức vụ hầu việc Chúa, bạn có bổn phận phải giúp đỡ người khác ý thức điều này.

Một ngày nọ, có một giáo viên đến thăm tôi. Cô này là hiệu trưởng một trường học và cô bị thấp khớp. Cô ta đã đến nhiều bệnh viện nhưng tiền mất tật vẫn còn. Tôi đặt tay trên cô cầu nguyện, rửa sả chúng bệnh, la lớn tiếng, tôi làm đủ mọi cách nhưng Đức Chúa Trời vẫn không đụng chạm đến cô.

Trong Hội Thánh có nhiều người được chữa lành, nhưng dù làm bất cứ cách gì, cô vẫn không được chữa lành. Nhưng rồi một ngày kia Thánh Linh nói, “Đừng la hét, cầu nguyện hay rửa sả Ta không làm gì được cho cô ấy vì cô ấy ghét người chồng trước của cô”.

Tôi biết cô này đã li dị cách đây mười năm, nhưng cô ta đang ngồi đây tôi nói, “Chị ơi, chị hãy li dị chồng chị đi.

Cô ta nhìn thẳng vào tôi và hỏi, “Mục sư, ông nói sao, li dị chồng tôi à? Tôi đã li dị ông ấy cách đây mười năm kia mà.

“Không, chị không li dị đâu”, tôi trả lời.

“Ồ, đúng vậy” cô ta công nhận

“Dĩ nhiên chị đã li dị chồng chị trên giấy tờ. Nhưng trong tâm trí chị chẳng bao giờ li dị người ấy. Mỗi sáng chị đều rửa sả anh ta. Mỗi ngày chị rửa sả và ghét anh ấy, trong trí tưởng tượng của chị chẳng bao giờ li dị chồng chị, trong tâm trí chị vẫn còn sống với với anh ấy và sự ghen ghét làm bại hoại chị và làm khô các xương cốt chị. Bởi vì điều này nên bệnh thấp khớp của chị không được chữa lành. Không có bác sĩ nào có thể chữa bệnh cho chị cả”.

Cô ta phản đối, “Nhưng người ấy làm hại tôi quá nhiều. Khi tôi kết hôn với anh ấy, anh ấy chẳng bao giờ kiếm việc làm. Anh ấy tiêu xài hết những lợi tức của tôi. Anh ta làm hại cuộc đời tôi, rồi bỏ tôi đi với người đàn bà khác. Làm sao tôi yêu anh ta được?.

Tôi trả lời, “Dù chị yêu anh ta hay không đó là việc của chị, nhưng nếu chị không yêu anh ấy thì chị lại bị chết vì bệnh thấp khớp. Bệnh thấp khớp sẽ được quyền năng của Đức Chúa Trời chữa

lạnh. Quyền năng của Đức Chúa Trời chẳng bao giờ rơi từ trời xuống như ngôi sao băng chạm đến chị và chữa lành chị”.

“Quyền năng ấy”, tôi nói tiếp, “đang cư ngụ trong chị và Ngài sẽ tuôn trào từ trong chị và chữa lành chị. Nhưng chị đã ngăn trở sự tuôn chảy của quyền năng của Đức Chúa Trời bằng sự ghen ghét của chị. Bây giờ chị hãy chúc phước cho chồng chị. Hãy chúc phước cho kẻ thù và làm điều tốt đẹp cho họ. Rồi chị sẽ phát triển tình yêu đối với anh ấy và tạo nên ông dẫn thông suốt qua đó Thánh Linh của Đức Chúa Trời có thể chảy qua và chữa lành cho chị”.

Người thiếu phụ có cùng một sự tranh chiến như người đàn ông bị lao phổi kia. Cô ta la lớn, “Tôi không thể yêu người đó. Mục sư ơi, xin tha lỗi cho tôi. Tôi sẽ không ghét người ấy nhưng tôi sẽ không yêu người ấy được”.

“Chị không thể chấm dứt việc ghét anh ấy nếu chị không tích cực yêu anh ấy”, tôi trả lời: Hãy nhìn vào chồng chị ở trong trí tưởng tượng của chị hãy tiếp xúc với anh ấy và nói với anh ấy rằng chị yêu anh ấy và chúc phước cho anh ấy”.

Một lần nữa cô ta phản đối, vì vậy tôi hướng dẫn cô ta cầu nguyện. Cô ta khóc và nghiêng rặng. Nhưng thánh linh cô bắt đầu cảm thấy yêu anh ấy và cầu xin Đức Chúa Trời chúc phước, cứu rỗi anh ấy và ban mọi điều tốt lành cho anh ấy. Quyền năng của Đức Chúa Trời khởi sự chảy trong cô ấy và cô ấy được đụng đến quyền năng ấy. Không đầy ba tháng bệnh thấp khớp của cô ta biến mất.

Vâng, Đức Chúa Trời đang sống trong bạn. Nhưng nếu bạn không từ bỏ kẻ thù ghen ghét không đội trời chung ấy, thì năng quyền của Đức Chúa Trời không thể chảy qua bạn được.

2/ Tội sợ hãi

Nhiều người sống trong sự sợ hãi. Là Cơ Đốc Nhân trách nhiệm của chúng ta là phải giúp người khác từ bỏ tội sợ hãi này, đây là tội thứ hai trong nhóm bốn tội.

Đã một lần tôi bị lao phổi. Tôi bị lao phổi vì tôi liên tục sống trong sự sợ mắc bệnh lao phổi. Khi còn là một học sinh trung học, tôi bước vào một lớp có nhiều chai Alcool đựng đầy xương và ruột điều này khiến tôi sợ hãi.

Một sáng nọ, giáo viên dạy sinh vật về giảng về bệnh lao phổi. Trong thời bấy giờ chưa khám phá những thuốc thần kỳ trị bệnh lao và thầy giáo nói nếu các em bị bệnh lao phổi, các em sẽ hao mòn đi rồi những bộ phận bên trong các em sẽ giống như những gì đựng trong các lọ chai này, đó là phần kết thúc của cuộc đời mình.

Thầy giáo cũng nói về những nguy hiểm của bệnh lao phổi, và cuối cùng thầy kết luận: “Có những người ra đời với khuynh hướng vi bệnh lao phổi. Những người đàn ông có vai hẹp và cổ dài thường dễ bị lao phổi”.

Tất cả học sinh trong lớp bắt đầu vươn cổ dài ra như con hươu và nhìn xung quanh tôi thấy cổ mình dài nhất trong đám học sinh lớp tôi. Ngay lập tức tôi biết mình sẽ dễ mắc bệnh lao. Sự sợ hãi vây hãm tôi, khi về nhà tôi đứng trước cái gương soi và ngắm cái cổ của mình suốt cả buổi chiều. Sự sợ hãi đi vào lòng tôi và từng phút tôi sống trong sự đè nặng của sự sợ bệnh lao phổi. Đến năm 18 tuổi tôi mắc bệnh lao phổi thật sự. Sự ưa thích dẫn đến ưa thích, và sản xuất ra sự ưa thích. Nếu bạn sợ, ma quỷ sẽ mở ông dẫn qua đó nó đi vào và tấn công bạn, sợ hãi là loại đức tin tiêu cực. Vì vậy, khi tôi sợ bệnh lao phổi, tôi đã nhiễm bệnh lao phổi, và khi tôi ói ra máu tôi tự nhủ: “Đúng thật, sợ mà tránh không khỏi”.

Trong tờ báo Y học Triều Tiên vài bác sĩ công bố rằng có nhiều người Triều Tiên chết vì thói quen. Tôi tự nhủ: “Làm sao người ta có thể chết vì thói quen được”.

Những bác sĩ ngoại đạo này nói sự sợ hãi ảnh hưởng đến sự sống của chúng ta rất mạnh mẽ. Ví dụ ông nội của một người đã chết vì bệnh lên máu lúc năm mươi tuổi. Con trai của cụ vào năm năm mươi tuổi cũng chết bất ngờ. Bây giờ đến phiên người cháu nội đang sống trong môi lo sợ

mình sẽ chết cách bất ngờ.

Khi người ấy đến tuổi năm mươi, người ấy có cảm tưởng cái đầu mình căng lên khi suy nghĩ, “Ồ, coi chừng bị sóc đấy nhé”. Nếu người ấy thấy sao sao trong người thì lại chờ con sóc bất ngờ xảy đến, ngày nay người ấy nom nớp lo sợ và trông chờ. Sự sợ này tạo thành một nghịch cảnh trong cơ thể người ấy và chẳng bao lâu ông ta lãnh cái chết thật sự.

Nhiều phụ nữ chết vì sợ bệnh ung thư. Có một phụ nữ nói rằng: “Cô của tôi chết vì bệnh ung thư, và mẹ tôi chết vì bệnh ung thư vì vậy chắc tôi cũng chết vì ung thư”.

Khi bà ta đến một tuổi tương đương với tuổi của cô và mẹ bà chết, thì bà ta sẽ cảm thấy mình bị đau nhức, bà vụt nói “Nhu vậy là ung thư rồi. Bây giờ chắc chắn xảy ra đó”. Mỗi ngày bà đều tự nhủ mình sắp bị ung thư, tư tưởng bà cứ lặp lại mãi điều đó. Theo cách đó, các bác sĩ bảo là người ta chết vì thói quen. Nếu một người có một sự sợ hãi đặc biệt, thì quyền lực của sự hủy diệt sẽ bắt đầu tuôn tràn vào.

Vào năm 1969 khi Đức Chúa Trời bảo tôi phải di chuyển khỏi nhà thờ thứ hai của tôi, lúc ấy tôi đã có 10.000 tín hữu với 12.000 người thường xuyên dự nhóm. Tôi cảm thấy mình hạnh phúc, đầy đủ và thỏa mãn. Tôi có một căn nhà tiện nghi, người vợ đảm đang tuyệt vời, những đứa con ngoan ngoãn dễ thương, một chiếc xe hơi đẹp và có cả tài xế. Tôi thưa với Chúa, “Lạy Chúa, con sẽ ở tại nhà thờ này cho đến lúc đầu bạc”.

Nhưng một ngày nọ trong khi tôi cầu nguyện tại phòng làm việc của tôi, Chúa Thánh Linh gọi tôi, “ Cho Yonggi, thì giờ của con đến rồi. Bây giờ con phải di chuyển ngay !”.

“Ồ, lạy Chúa”, tôi trả lời “Phải di chuyển sao? Con đã đi đầu trong việc xây cất một nhà thờ, cái này cũng là công việc tiên phong thứ hai của con. Chúa muốn con đi tiên phong nữa sao? Tại sao con cứ làm người mở đường mãi thế Ngài đang chọn làm rồi. Xin Chúa bảo người khác”, và tôi khởi sự tranh luận với Đức Chúa Trời.

Tuy nhiên, chẳng ai có thể tranh luận được với Đức Chúa Trời, vì Ngài luôn luôn đúng. Thành linh Đức Chúa Trời thúc giục tôi, Ngài phán, “Con phải đi ra xây một nhà thờ lớn chứa 10.000 chỗ ngồi và gọi đi ít nhất 500 giáo sĩ”.

“Cha ơi”, tôi trả lời, “Con không thể làm việc đó. Con đau khổ cho đến chết nếu phải xây một nhà thờ vĩ đại như thế”.

Nhưng Đức Chúa Trời phán, “Không được từ chối. Ta bảo con đi. Bây giờ con phải đi”.

Tôi gặp một nhà thầu để tính toán chi tiết về giá cả. Ông ta cho tôi biết rằng chúng tôi phải cần hai triệu rưỡi đô la để xây một nhà thờ cỡ lớn đó, nửa triệu đô la để mua đất và hai triệu đô la nữa để xây một dãy nhà tổng hợp phụ thuộc. Vậy tôi cần phải có hai triệu rưỡi đô la.

Người thầu hỏi tôi có bao nhiêu tiền. Tôi nói tôi chỉ có 2.500 đô la. Ông bối rối nhìn tôi, lắc đầu và không một lời bình phẩm.

Sau đó tôi đến buổi họp của các trưởng lão trong Hội Thánh và nói kế hoạch này ra cho họ. Một trưởng lão hỏi, “Thưa Mục sư, chúng ta sẽ cố động ở Mỹ được bao nhiêu tiền?”.

“Không có lấy một xu”, tôi trả lời

Một trưởng lão khác hỏi, “Thưa Mục sư có thể mượn ở ngân hàng Mỹ được bao nhiêu tiền?”.

“Không được đồng nào cả”, tôi trả lời

Họ nói, “Ông là Mục sư có ơn và có tài, nhưng ông không phải là người kinh doanh. Ông không thể xây dựng một nhà thờ vĩ đại với các tòa nhà tổng hợp như thế”.

Rồi tôi cho mời 600 chấp sự họp lại. Tôi cũng đề xuất kế hoạch ấy ra cho họ, nhưng họ cũng hành động giống hết các trưởng lão dè dặt kia, dường như tôi đang đánh một loại thuế rất cao trên cuộc đời họ.

Tôi thất vọng. Đầy sự sợ hãi, và đến với Chúa, “Lạy Chúa Ngài nghe mọi lời của các trưởng lão và chấp sự nói rồi nhỉ? Tất cả mọi người đều cùng một ý kiến, vậy xin Ngài suy nghĩ lại vấn đề

này”.

Bấy giờ Thánh Linh phán cách mạnh mẽ vào lòng tôi rằng “Hỡi con, ta bảo con đi đến nói chuyện với các trưởng lão và chấp sự bao giờ?”.

“Chúa ôi, con không được làm như thế sao?” tôi hỏi

Đức Thánh Linh trả lời, “Ta truyền lệnh cho con xây nhà thờ, đừng có cãi. Đó là lệnh của ta”.

Tôi ngược mắt lên thưa với Chúa, “Vâng, nếu đó là lệnh của Ngài, con sẽ vâng lời”.

Tôi đến tòa Thị Sảnh của Thành Phố và mua chịu bốn mẫu đất đắt giá nhất tọa lạc gần Tòa Quốc Hội, một trong những vị trí đẹp nhất ở tại Triều Tiên. Sau đó tôi đến nhà thầu và lập hợp đồng xây ngôi nhà thờ vĩ đại đó cùng các tòa nhà tổng hợp cũng bằng sự thiếu nợ. Tôi tự nhủ “Họ đã xây cất nhà thờ dễ dàng. Còn tôi sẽ tin cậy Đức Chúa Trời và xem kết quả”.

Sau khi khai phá vùng đất tôi đi xung quanh xem xét. Tôi nghĩ họ sẽ đào sâu chừng vài mét rồi bắt đầu đổ móng xây lên. Nhưng tôi thấy họ vẫn cứ đào, hàng chục xe ủi đất đào thật sâu giống như cái hố.

Tôi hoảng quá. Tôi hỏi Chúa, “Chúa ơi, Ngài có thấy họ đào không? Con phải trả số tiền công đào sâu như thế sao? Ồ, con không thể trả nổi, và tôi run lên vì sợ. Đầu gối tôi run lẩy bẩy, và trong trí tưởng tượng của tôi tôi thấy mình bị đẩy vào khám tù. Tôi quỳ gối xuống và cầu nguyện, “Chúa ôi, con phải làm gì đây? Con đang đứng ở chỗ nào đây? Con biết Ngài là nguồn tài nguyên phong phú và con để lòng tin cậy nơi Ngài”.

Khi cầu nguyện tôi trông thấy Đức Chúa Trời hành động và tôi không còn sợ hãi nữa, nhưng khi tôi mở mắt ra và nhìn cảnh vật chung quanh, thì tôi lại sợ. Vậy trong suốt thời gian xây cất tôi sống trong sự nhắm mắt hơn là mở mắt.

Nguyên tắc tương tự này cũng đúng trong mọi hoàn cảnh. Nếu bạn nhìn hoàn cảnh bằng con mắt trần tục và sống bằng cảm xúc, thì Satan sẽ dùng sự sợ hãi phá hủy cuộc đời bạn. Nhưng nếu bạn nhắm mắt lại và nhìn xem Đức Chúa Trời, thì bạn có thể tin được.

Có hai loại kiến thức, kiến thức theo cảm giác và kiến thức mặc khải. Chúng ta phải sống bằng kiến thức mặc khải được tìm thấy từ Sách Sáng thế ký đến Khải Huyền, chứ đừng sống bằng kiến thức theo cảm giác của chúng ta.

Chúng ta phải khuyên mọi người từ bỏ sự sợ hãi hoàn cảnh và môi trường chung quanh. Nếu không họ không thể phát triển đức tin của mình và Đức Chúa Trời cũng chẳng lưu xuất qua đời sống họ. Hãy bảo họ trao sự sợ hãi của mình cho Đức Chúa Trời và dạy họ chỉ đặt đức tin mình nơi Đức Chúa Trời.

3. Tội tự ti mặc cảm

Nhiều người sống bằng phức cảm tự ti (inferiority complexes) và liên tục thất vọng, cảm giác tự ti này là nan đề thứ ba chúng ta cần bác bỏ.

Nếu người ta cho rằng họ hèn kém vì họ sống trong những khu nhà ổ chuột, thì bạn không thể kéo họ ra được. Có lẽ họ đã thất bại trong công việc làm ăn và đã cho rằng mình chỉ là người thất bại. Nhưng họ càng có thái độ này chừng nào, thì bạn chẳng có thể giúp đỡ họ. Bạn phải yêu cầu mỗi người trao dâng phức cảm tự ti này cho Chúa và xin Ngài tái thiết lại con người mình bằng tình yêu của Đức Chúa Trời.

Một ngày nọ có một em học sinh tiểu học giết đứa em trai của mình bằng con dao. Điều này trở thành một đề tài tâm lý khá sôi động. Được biết rằng cha mẹ của em này yêu thương đứa con trai nhỏ, và liên tục khen em nhỏ trước mặt đứa con trai lớn, dĩ nhiên đức con trai lớn rơi vào mặc cảm tự ti. Một hôm nọ, khi cha mẹ đi vắng đứa em đi học về và bị anh giết đi. Mặc cảm tự ti rất nguy hại.

Tôi đã chịu đau khổ vì mặc cảm tự ti một lần rồi. Hai năm sau khi tôi dấn thân vào công tác tiên phong đầu tiên. Hội Thánh của tôi tăng trưởng rất nhanh, nhưng là một nhà thờ ồn ào, một nhà

thờ Ngũ Tuần thật sự. Người ta được đầy đầy Thánh Linh và nhiều người được chữa lành. Một ngày nọ Ủy Ban Hành Pháp của Giáo Phái của tôi gọi tôi đến. Lúc bấy giờ họ đứng một nơi nào đó giữa giáo phái Ngũ Tuần sôi động và giáo phái Trưởng Lão trầm tĩnh.

Họ đặt vấn đề với tôi “Anh có thực sự cầu nguyện cho người bệnh và để tin đồ la hét và nói tiếng lạ trong giờ thờ phượng của anh không?”.

“Dạ có”, tôi trả lời

“Anh là một người cuồng tín”, họ công bố.

“Dạ tôi không phải là người cuồng tín. Tôi đang làm mọi sự theo sự dạy dỗ của Kinh Thánh” tôi phản đối.

Sau khi bàn cãi như vậy, họ rút giấy phép thi hành chức vụ của tôi và dứt phép thông công tôi.

Tôi bị đẩy ra khỏi giáo phái của mình. Về sau giáo sĩ John Hurston đến và đem tôi trở lại.

Khi bị đẩy ra khỏi giáo phái, tôi bị cảm giác tự ti đè nặng. Phức cảm tự ti ấy mang lại sự phá hoại bên trong tôi đến nỗi phải khó khăn chiến đấu gay go lắm tôi mới tránh khỏi tình trạng ấy.

Tuy nhiên, trong thời gian các thành viên của Ủy Ban Hành Pháp của giáo phái trục xuất tôi ra, họ đâu có ngờ rằng một ngày nào đó tôi trở thành Hội Trưởng (General Superintendent) của giáo phái đó. Đó là chức vụ tôi vẫn còn giữ cho đến thời gian gần đây (1979). Mới đầu khi tôi nhận lãnh trách nhiệm đó, chúng tôi chỉ có 2.000 thuộc viên. Do việc áp dụng đức tin và dạy cho các Mục sư áp dụng luật đó, chúng tôi kinh nghiệm sự phát triển nhanh chóng. Lúc tôi nhường chức vụ ấy lại cho người khác thì ban điều tra dân số của chúng tôi cho biết rằng giáo phái của chúng tôi có tổng số 300 nhà thờ với 200.000 tín hữu.

Chúng tôi phải nâng vục những người cảm thấy mình quá yếu ớt không thể phấn đấu sống còn.

Chúng ta phải kéo họ ra khỏi vũng lầy tuyệt vọng và bi quan, xây dựng họ lại trên nền tảng tình yêu của Đấng Christ và truyền đức tin vào cho họ, nói cho họ biết rằng chẳng có gì bất năng cho người tin, hề tin thì mọi việc đều làm được cả. Chúng ta phải chữa lành họ và huấn luyện họ, và từng bước chúng ta phải kéo họ ra khỏi phức cảm tự ti.

Một sáng Chúa Nhật nọ tôi giảng trong lễ thờ phượng thứ hai, tôi trông thấy một người có vẻ như mất trí được mang vào, chân tay ông ta bị trói lại. Hôm đặc biệt đó chúng tôi tổ chức cuộc lạc quyên xây dựng tầng thứ năm của dãy nhà tổng hợp. Nhiều người đã ghi vào phiếu hứa, khi một phiếu hứa đến tay người này, ông ta viết vào 100 đô la bằng cánh tay đang bị trói.

Người vợ cười khi người chấp sự đến thu hồi phiếu hứa, “Đừng tin ông ấy”, bà ta nói, “ông ấy bị khùng”.

Nhưng sau buổi thờ phượng khi tôi đến gặp ông, ông đã hoàn toàn được chữa lành do quyền năng của Thánh Linh, tâm trí của ông được hoàn phục. Ông ta bị rơi vào phức cảm tự ti rất nặng. Ông giải thích, “tôi có một nơi chế tạo phân bón, và tôi đã thất bại, thua lỗ nặng đến nỗi mang nợ rất nhiều. Tôi lo lắng quá nên rơi vào tình trạng mất trí. Rồi người ta đem tôi vào bệnh viện tâm thần, chữa chạy cho tôi bằng mọi cách, có cho chạy điện nữa, nhưng bệnh của tôi vẫn không giảm.

“Nhưng khi tôi ở đây nghe lời ông giảng. Thành linh tôi thấy mình được cứu khỏi tình trạng bệnh hoạn và ý thức được thực tế này. Tôi đã mất tất cả bạn bè, tài sản, và giờ đây tôi có cả núi nợ nần. Tôi không thể làm được gì cả. Tôi chẳng có gì cả”.

“Anh có rất nhiều”, tôi nói với ông ta. “Anh không phải là người nghèo. Anh đã đến với Chúa Jesus, và bây giờ tất cả quyền năng của Đấng Christ và tất cả sự giàu có của Ngài đang hiện hữu trong anh. Anh sẽ được Đức Chúa Trời sử dụng. Anh không phải là người hèn kém, vì anh là người của Đức Chúa Trời. Hãy đứng dậy cách đặc thắng. Bạn đang chiếm hữu nguồn tài nguyên vô giá hãy chờ đợi để nhận lãnh”.

“Thưa ông, tôi sẽ làm việc gì?” ông ta hỏi.

“Tôi không biết”, tôi trả lời, “nhưng ông cứ đọc Kinh Thánh và cầu nguyện”.

Sau đó ít lâu, ông trở lại đầy phấn khởi vui mừng, “Mục sư ơi, tôi đọc trong Kinh Thánh có nói chúng ta là muối của thế gian. Vậy tôi đi bán muối có được không?”.

“Nếu anh tin nơi điều đó”, tôi nói, “Anh cứ tiến hành. Hãy làm ngay đi”.

Vì vậy ông ta ra về, đi bán muối bằng một cái cân nhỏ. Ông ta trung tín dâng phần mười, cũng hoàn tất lời hứa nguyện dâng vào việc xây cất nhà thờ, và lúc nào cũng vui về ca ngợi Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời chúc phước cho anh, và dịch vụ bán muối của ông càng ngày càng phát triển. Cuối cùng ông xây một vựa chứa muối lớn ngay sát bờ sông, tổng trị giá của muối lên đến 50.000 đô la.

Một ngày nọ vào một đêm mưa giông rất lớn, đến sáng khi thức dậy tôi thấy cả vùng đó đều bị ngập lụt. Chắc chắn vựa muối của ông ấy cũng bị ngập, và tôi giật mình kinh hãi. Buổi chiều khi mưa đã ngưng, tôi vội vàng đến thăm vựa muối của ông.

Sau cơn lụt, người ta có thể tìm lại những đồ vật của mình, nhưng muối lại kết bạn với nước rất nhanh. Khi vào vựa muối của ông, chẳng còn một chút muối nào sót lại. Ông ấy, bây giờ là một trưởng lão trong Hội Thánh, ngồi giữa vựa muối và ngợi khen Đức Chúa Trời. Khi tôi bước vào, cố gắng phân biệt không biết ông ta còn tỉnh táo hay không? Tôi đến bên ông và hỏi, “Anh bình thường hay mất trí đây?”.

“Thưa Mục sư, tôi vẫn là tôi mà”, ông mỉm cười, “Tôi đâu có mất trí. Đừng lo. Tôi bị mất mọi sự. Đức Chúa Trời cất đi nhưng Mục sư vẫn thường nói với tôi, tôi có mọi nguồn tài nguyên ở đây mà. Nước có thể cuốn trôi tất cả tài nguyên phong phú do Đức Chúa Trời cư ngụ trong tôi. Tôi có thể lấy lại nguồn tài nguyên đó bằng sự cầu nguyện và đức tin. Xin ông hãy chờ. hãy cho tôi có thời gian. Tôi sẽ làm ăn trở lại”.

Thật ông ấy đã không bị mặc cảm tự ti hành hạ nữa. Ông đầy lòng tin quyết. Bây giờ ông là một người có hàng triệu bạc trong tay qua công việc bán muối của ông. Ông cũng chuyển sang ngành sản xuất đồng hồ và có một công ty riêng. Ông tháp tùng với tôi trong chuyến đi Los Angeles, Vancouver và New York, mới đây ông cũng sang Âu Châu nữa.

Ông này chỉ là một ví dụ về cách chúng tôi giúp đỡ anh chị em tín hữu thoát khỏi mặc cảm tự ti bằng sự nhấn mạnh rằng họ có tất cả sự giàu có phong phú của Đức Chúa Trời ngay ở tầm tay của họ.

4. Tội về mặc cảm tội lỗi.

Nhiều người cũng bị đè nặng về mặc cảm mình là người phạm tội nặng, đây là nan đề thứ tư cần được vượt qua trước khi một Cơ Đốc Nhân có thể phục vụ Chúa cách tích cực, vì hễ một người cứ còn mặc cảm về tội lỗi quá khứ của mình, thì Đức Chúa Trời chẳng bao giờ tuôn chảy qua người ấy được. Chúng ta cần giúp đỡ người khác từ bỏ mặc cảm tội lỗi quá khứ của họ, chúng ta cần nhấn mạnh cho họ biết rằng nếu bạn cảm thấy mình là người không xứng đáng và đầy tội lỗi, thì bạn chỉ cần đơn sơ đến với Chúa Jesus, và Ngài sẽ tẩy sạch bạn.

Một ngày nọ khi tôi đang ở trong phòng làm việc có một cặp vợ chồng bước vào. Người đàn ông là người rất đẹp trai, và cô vợ cũng rất dễ thương. Nhưng dù cô vợ dễ thương này chưa đến tuổi ba mươi, cô ta rất hốc hác, mệt mỏi đến nỗi cô không mở mắt ra được.

Chồng cô nói, “Thưa Mục sư, vợ tôi sắp chết. Tôi đã thử chữa bằng mọi cách tâm lý học, tâm thần trị liệu, và mọi cách chữa trị bên trong cũng như bên ngoài. Tôi là người giàu có. Tôi đã tốn hàng ngàn đô la để lo cho cô ấy, nhưng các bác sĩ chẳng làm gì được. Bây giờ chúng tôi hết hy vọng. Tôi có nghe nói Mục sư đã thực sự giúp đỡ nhiều người, và họ đều được chữa lành”.

Tôi nói với ông ta rằng điều đó là sự thật, và tôi nhìn vào cô vợ, tìm sự phân biệt và sự khôn ngoan cô ấy cần trong hoàn cảnh này. Tôi yên lặng cầu nguyện, “Lạy Chúa, cô ấy đã đến đây. Bây giờ con có thể làm được việc gì?”.

Ngay trong sự yên lặng ấy, Đức Chúa Trời phán nhỏ nhẹ với tôi, “Cô này bệnh về tinh thần cơ thể (psychosomatic) Đây không phải là bệnh về quan năng, nhưng là loại bệnh về tâm trí”.

Tôi đề nghị chồng cô ra khỏi phòng và nói với cô, “Cô ơi, cô có muốn sống không? Cô cần phải sống vì chồng cô chứ. Nếu cô muốn chết, chắc cô đã chết trước kia rồi, bây giờ cô đã có ba con. Nếu cô chết bây giờ, bỏ con lại cho chồng cô, như vậy cô thực sự phá hỏng cuộc đời anh ấy. Dù chìm hay nổi cô vẫn phải sống với chồng và con mình”.

“Tôi thích sống”, cô ấy nói

“Được tôi sẽ giúp cô nhưng với một điều kiện. Cô phải phơi bày cuộc đời quá khứ của cô”, tôi trả lời.

Cô ta đứng thẳng dậy, với cặp mắt giận dữ cô nói, “Tôi đang ở trong phòng công an sao? Ông là người độc tài ở đây phải không? Tại sao ông hỏi điều ấy? Đây không phải là chỗ điều tra và tôi không phơi trần quá khứ tôi ra đâu”.

“Vậy là tôi không thể giúp được”, tôi trả lời, “Nếu cô cứ khăng khăng không nói, thì tôi sẽ xin Đức Chúa Trời trực tiếp bày tỏ cho tôi biết quãng đời quá khứ của cô”.

Cô ta sợ hãi, mở túi xách ra lấy một cái khăn tay rồi khóc. Sau một hồi cô nói, “Thưa ông, tôi sẽ thuật lại quãng đời quá khứ của tôi. Nhưng tôi nghĩ đó không phải là vấn đề gây rắc rối cho tôi”.

“Cô lầm rồi,” tôi nói, “đó mới là nguyên nhân gây bệnh cho cô”.

Cha mẹ tôi chết khi tôi còn nhỏ, và dĩ nhiên tôi được người chị cả nuôi nấng chăm sóc. Chị cả chăm sóc tôi như người mẹ, và anh rể tôi cũng giống như người cha. Họ ân cần lo lắng cho tôi, và tôi sống với họ trong thời gian học trung học rồi đại học.

Khi tôi học năm thứ ba đại học, chị tôi vào bệnh viện để sanh đứa con út. Trong thời gian đó tôi coi nhà và chăm sóc các cháu. Không biết việc gì sẽ xảy ra, anh rể tôi và tôi phải lòng nhau.

“Tôi không biết điều gì sẽ xảy ra cho tôi, nhưng chúng tôi đã rơi vào mối quan hệ tình dục bất chính; lỗi lầm ấy đã đánh mạnh vào tâm khảm tôi. Từ giờ phút ấy trở đi tôi đau đớn mòn mỏi vì lỗi lầm ấy. Nhưng anh rể tôi cứ hẹn hò với tôi và chúng tôi thường gặp nhau ở các khách sạn.

“Tôi đi bệnh viện và nạo thai mấy lần, và dù vậy tôi vẫn không từ chối những lời yêu cầu của anh rể tôi. Tôi rất sợ chị tôi biết việc này nên anh rể tôi cứ liên tục đe dọa tôi, dần dần tôi thấy mình càng tàn tạ.

“Khi tốt nghiệp đại học, tôi quyết định lập gia đình với người nào đến hỏi tôi trước nhất. Tôi tìm được một việc làm và người đàn ông hiện là chồng tôi đặc vấn đề cưới tôi trước tiên, anh ấy chẳng hỏi gì về quá khứ của tôi cả, tôi nhận lời và như thế tôi được thoát khỏi anh rể tôi. Tôi lập gia đình với anh ấy và cùng lúc đó anh phát đạt. Anh bỏ công việc cũ và bắt đầu làm ăn riêng. Bây giờ anh giàu cụ. Chúng tôi có nhà đẹp, có nhiều tiền, tất cả mọi thứ.

“Nhưng từ khi sống với anh rể tôi, tôi rất ân hận về tội lỗi của mình. Mỗi khi chồng tôi ăn ở với tôi tôi có cảm tưởng mình như một dâm phụ, vì tôi không có quyền nhận tình yêu của anh ấy, bên trong lòng tôi cắn rứt và lên án. Các con tôi giống như thiên thần, mỗi lần chúng chạy đến ôm tôi, gọi “mẹ à, mẹ ơi !” thì tôi lại ghét chính mình. Tôi biết mình chỉ là dâm phụ. Tôi không xứng đáng nhận tình yêu của các con cái tôi. Tôi không thích soi gương. Đó là lý do tôi không thích sửa soạn ăn mặc hay trang điểm, tôi biếng ăn và ăn không biết ngon, trong lòng tôi chẳng có niềm vui hay hạnh phúc gì cả”.

“Cô phải tha thứ cho chính mình”, tôi bảo. “Tôi có một tin mừng báo cho cô. Chúa Jesus Christ đến thế gian và chịu chết trên thập tự giá vì cô và tội lỗi của cô”.

“Ngay cả Chúa Jesus cũng không tha thứ cho tôi đâu”, cô khóc lớn. “Tội lỗi của tôi quá lớn và quá sâu không ai tha thứ được cả. Tôi đã làm mọi sự, Mọi người khác có thể được tha thứ ngoại trừ tôi ! Tôi lừa dối chị tôi, và tôi không thể xưng nhận những việc tôi đã làm cho chị tôi. Điều đó có nghĩa là tôi đã phá hỏng cuộc đời chị tôi”.

Tôi yên lặng tự hỏi, “Chúa ôi, con có thể giúp cô này bằng cách nào đây? Xin Ngài giúp con”.

Rồi tôi lắng nghe tiếng phán êm dịu nhỏ nhẹ trong lòng tôi và tôi chợt nảy ra một ý.

“Chị ơi, hãy nhắm mắt lại”, tôi khuyên cô ấy, đồng thời tôi cũng nhắm mắt. “Chúng ta hãy tưởng tượng mình đang đi đến một bờ hồ thật đẹp và yên tĩnh. Bây giờ tôi và cô cùng ngồi trên bờ hồ, có rất nhiều viên sỏi. Tôi lượm một viên sỏi. Còn cô hãy lượm một cục đá lớn. Bây giờ chúng ta hãy ném viên sỏi và hòn đá lớn ấy xuống hồ.

“Tôi ném trước nhé. Tôi cầm viên sỏi và ném xuống nước. Cô có nghe thấy gì không? Một tiếng “tôm” phải không? Bây giờ viên sỏi của tôi ở đâu?”

Cô trả lời, “À, nó ở dưới đáy hồ”.

“Đúng”, tôi nói, “Bây giờ đến lượt cô. Hãy ném hòn đá lớn ấy xuống hồ đi, cô đã ném hòn đá lớn xuống rồi, có phải là tiếng động nhỏ không?”

“Không” cô xác nhận, “nó tạo ra tiếng động lớn chứ, một tiếng “tôm” thật to.

“Nhưng hòn đá lớn của cô đâu rồi?” tôi hỏi

“Ở dưới đáy hồ” cô trả lời.

“Khi vừa ném viên sỏi nhỏ của tôi cùng hòn đá lớn của cô xuống hồ thì cả hai rơi xuống đáy.

Điểm khác nhau là tiếng động. Tôi ném viên sỏi nhỏ tạo ra tiếng “tôm” nhỏ, còn cô ném hòn đá lớn tạo ra tiếng vang lớn. Gợn sóng do tôi tạo ra nhỏ, còn sóng do cô tạo ra lan rộng. Người ta xuống địa ngục bằng tội nhỏ cũng như tội lớn, vì họ ở ngoài Chúa Jesus. Điểm khác nhau ở chỗ nào? Tiếng vang và ảnh hưởng của nó ở trên xã hội mà thôi. Mọi người đều cần được Chúa Jesus tha thứ. Huyết của Chúa Jesus chữa trị tội lỗi, dù lớn hay nhỏ.

Điều này chạm đến linh hồn cô ấy, và cô nắm được lẽ thật “Có phải điều đó có nghĩa là tội của tôi cũng được Đức Chúa Trời tha thứ chứ?”

“Dĩ nhiên”, tôi trả lời.

Cô ta ngồi sụp xuống ghế và bắt đầu khóc. Tôi cố khuyên dỗ cô, nhưng cô cứ khóc. Sau đó tôi đặt tay trên cô và hướng dẫn cô cầu nguyện ăn năn tội.

Sau đó, cô ngẩng mặt lên, tôi trông thấy mắt cô sáng lên như vì sao, và sự vinh quang bắt đầy chiếu tỏa trên khuôn mặt cô. Cô vụt đứng dậy và tuyên bố, “Thưa Mục sư, tôi được cứu rồi? Tất cả mọi gánh nặng của tôi đã được cất đi!”

Tôi bắt đầu hát và cô ta bắt đầu nhảy múa. Trước giờ phút đó cô chưa bao giờ nhảy múa vì vui mừng cả, nhưng hôm nay cô nhảy lên và múa vui vẻ trước mặt Chúa, cô tạo ra nhiều tiếng ồn. Chồng cô nghe ồn ào vội vàng đẩy cửa vào. Khi cô trông thấy chồng, cô vụt chạy ra ôm lấy cổ anh. Trước đây cô chưa bao giờ làm như thế, và chồng cô cũng sưng sốt không tin.

Người chồng hỏi, “Thưa ông đã làm gì cho cô ấy vậy?”

“Đức Chúa Trời đã thực hiện một phép lạ!” tôi trả lời cách vui vẻ.

“Anh cũng phải vâng dưng đời sống anh cho Chúa”, tôi nói và chỉ vào vợ anh. “Chúa đã làm một việc rất vĩ đại cho anh”. Chẳng bao lâu cô ấy hoàn toàn từ bỏ mặc cảm tội lỗi, sau đó quyền năng của Chúa tuôn trào trong cô, và cô hoàn toàn bình phục.

Cặp vợ chồng ấy hiện nay đang dự nhóm ở nhà thờ của chúng tôi và hễ khi nào nhìn vào khuôn mặt của người phụ nữ ấy, tôi không thể không nghĩ đến tình yêu của Cứu Chúa Jesus. Bây giờ cô không còn bệnh hoạn và được chữa lành cách trọn vẹn, khi cô bằng lòng tống khứ mặc cảm tội lỗi quá khứ, thì quyền năng của Đức Chúa Trời lưu xuất cách mạnh mẽ.

Hỡi anh chị em yêu dấu trong Đấng Christ, ngay giờ này anh chị em đang có quyền năng của Đức Chúa Trời hiện diện trong mình. Bạn có thể rút tài nguyên ấy ra sử dụng cho nhu cầu học phí, quần áo, sách vở, sức khỏe, công việc làm ăn của mình, tất cả mọi việc! Khi bạn ra đi giảng Phúc Âm, bạn không giảng về những gì mơ hồ, về lý thuyết, triết lý hay tôn giáo loài người. Bạn

thực sự dạy người khác biết cách tiếp nhận nguồn tài nguyên. Bạn đang tặng Chúa Jesus cho họ, và qua Chúa Jesus Đấng Chúa Trời đến và nội trú trong lòng chúng ta.

David Yonggi Cho